

PowerShot D30

Hướng dẫn sử dụng máy ảnh

TIẾNG VIỆT

- Trước khi sử dụng máy ảnh, đảm bảo đọc kỹ hướng dẫn này, bao gồm cả phần “Cảnh báo an toàn” (📖7).
- Đọc hướng dẫn sẽ giúp bạn sử dụng máy ảnh đúng cách.
- Giữ kỹ hướng dẫn để có thể sử dụng sau này.
- Nhấp vào nút ở phía dưới bên phải để truy cập trang khác.
 - ▶: Trang tiếp
 - ◀: Trang trước
 - 🔍: Trang trước khi bạn nhấp vào liên kết
- Để chuyển tới đầu chương, nhấp vào tiêu đề chương ở bên phải.
Tại các trang tiêu đề chương, bạn có thể truy cập chủ đề bằng cách nhấp vào tiêu đề.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Thành phần của bộ sản phẩm

Trước khi sử dụng, đảm bảo bộ sản phẩm bao gồm các vật dụng sau. Nếu thiếu bất kỳ vật dụng nào, vui lòng liên hệ cửa hàng bán lẻ máy.



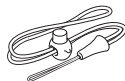
Máy ảnh



Pin
NB-6LH



Sạc pin
CB-2LYE



Dây đeo tay

Ấn phẩm

- Không bao gồm thẻ nhớ (📁).

Thẻ nhớ tương thích

Có thể sử dụng các loại thẻ nhớ sau (bán riêng), với dung lượng bất kỳ.

- Thẻ nhớ SD*
- Thẻ nhớ SDHC*
- Thẻ nhớ SDXC* 
- Thẻ Eye-Fi

* Các thẻ phù hợp với tiêu chuẩn SD. Tuy nhiên, không phải tất cả thẻ nhớ đều được xác nhận tương thích với máy ảnh.

Về thẻ Eye-Fi

Sản phẩm này không đảm bảo hỗ trợ các chức năng của thẻ Eye-Fi (bao gồm truyền không dây). Trong trường hợp thẻ Eye-Fi xảy ra vấn đề trực tiếp, vui lòng liên hệ với nhà sản xuất thẻ.

Ngoài ra, lưu ý rằng nhiều quốc gia hoặc khu vực yêu cầu cần được cấp phép để sử dụng thẻ Eye-Fi. Nếu không được phê chuẩn, không được phép sử dụng thẻ này. Nếu không chắc chắn thẻ có được phê chuẩn để sử dụng tại khu vực sở tại, xác nhận lại với nhà sản xuất thẻ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Lưu ý cơ bản và thông tin pháp lý

- Trước tiên, chụp thử một số ảnh và xem lại để đảm bảo ảnh được ghi chính xác. Lưu ý rằng Canon Inc., các công ty con và chi nhánh, cũng như các nhà phân phối của Canon Inc. không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào do hậu quả phát sinh từ bất kỳ trục trặc của máy ảnh hay phụ kiện, bao gồm cả thẻ nhớ, dẫn đến hình ảnh không ghi được hoặc máy không hiển thị được ảnh ghi.
- Ảnh do máy ảnh ghi lại nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Tránh việc ghi trái phép vi phạm luật bản quyền và lưu ý rằng ngay cả khi sử dụng cá nhân, việc chụp ảnh tại một số buổi biểu diễn, triển lãm hoặc trong một số trường hợp có tính chất thương mại có thể vi phạm bản quyền hoặc các quyền hợp pháp khác.
- Bảo hành máy ảnh chỉ có giá trị tại khu vực mua hàng. Trong trường hợp máy ảnh gặp trục trặc khi ở nước ngoài, vui lòng gửi về khu vực mua hàng trước khi liên hệ với Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.
- Mặc dù màn hình LCD được sản xuất trong các điều kiện có độ chính xác cực kỳ cao và hơn 99,99% điểm ảnh đáp ứng được thông số kỹ thuật thiết kế, nhưng trong một số ít trường hợp, một số điểm ảnh có thể bị khiếm khuyết hoặc có thể xuất hiện dưới dạng chấm đỏ hoặc đen. Đây không phải do máy ảnh bị hỏng và không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Màn hình LCD có thể được phủ một màng phim nhựa mỏng nhằm chống trầy xước khi vận chuyển. Nếu có màng phủ, hãy bỏ màng phim này ra trước khi sử dụng máy ảnh.
- Khi sử dụng trong thời gian dài, máy ảnh có thể nóng lên. Đây không phải do máy ảnh bị hỏng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

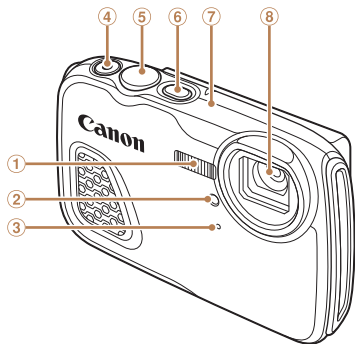
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Tên bộ phận và quy ước trong hướng dẫn này

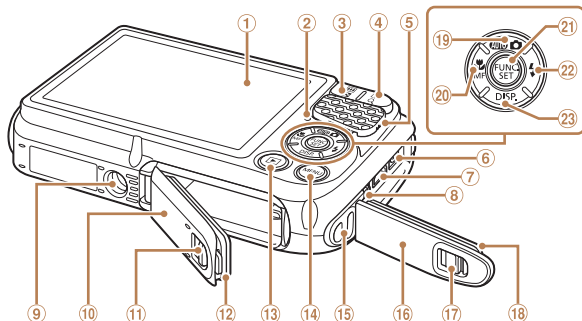


- | | |
|-----------------|---------------|
| ① Flash | ⑤ Nút chụp |
| ② Đèn | ⑥ Nút nguồn |
| ③ Micrô | ⑦ Ăng-ten GPS |
| ④ Nút quay phim | ⑧ Ống kính |

- Trong hướng dẫn này, các biểu tượng được dùng để chỉ các nút tương ứng trên máy ảnh.
- ①: Thông tin quan trọng bạn nên biết
- : Ghi chú và gợi ý để sử dụng máy ảnh thành thạo
- xx: Trang có thông tin liên quan (trong ví dụ này, "xx" đại diện cho số trang)
- Các chỉ dẫn trong hướng dẫn này áp dụng cho máy ảnh theo cài đặt mặc định.
- Để thuận tiện, tất cả các thẻ nhớ được hỗ trợ gọi đơn giản là "thẻ nhớ".
- Các tab hiển thị phía trên tiêu đề biểu thị chức năng được dùng cho ảnh, phim hay cả hai.

Ảnh: Biểu thị chức năng được dùng khi chụp hoặc xem ảnh.

Phim: Biểu thị chức năng được dùng khi quay hoặc xem phim.



- | | |
|--|--|
| ① Màn hình (màn hình LCD) | ⑩ Nắp thẻ nhớ/pin |
| ② Đèn báo | ⑪ Khóa nắp thẻ nhớ/pin |
| ③ Nút thu phóng | ⑫ Miếng bọt chống nước |
| Chụp: (góc rộng)> | ⑬ Nút (Xem lại)> |
| Xem lại: (bảng kê)> | ⑭ Nút <MENU> |
| ④ Nút thu phóng | ⑮ Lỗ gắn dây đeo |
| Chụp: (chụp xa)> | ⑯ Nắp cổng |
| Xem lại: <Q (phóng to)> | ⑰ Khóa nắp cổng |
| ⑤ Loa | ⑱ Miếng bọt chống nước |
| ⑥ Cổng DC IN (Ngõ vào nguồn điện) | ⑲ Nút chọn chế độ / lên |
| ⑦ Cổng HDMI™ | ⑳ Nút <Cận cảnh> / <MF (Lấy nét bằng tay)> / sang trái |
| ⑧ AV OUT (Ngõ ra tiếng/video) / cổng DIGITAL | ㉑ Nút FUNC./SET |
| ⑨ Hốc gắn chân máy | ㉒ Nút <Flash> / sang phải |
| | ㉓ Nút <DISP. (Hiển thị)> / xuống |

- Các nút điều khiển máy ảnh bên dưới được đại diện bằng biểu tượng.

<▲> Nút lên ⑲ ở mặt sau	<◀> Nút sang trái ㉑ ở mặt sau
<▶> Nút sang phải ㉒ ở mặt sau	<▼> Nút xuống ㉓ ở mặt sau
- Các chế độ chụp cũng như biểu tượng và văn bản trên màn hình được biểu thị trong ngoặc vuông.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Mục lục

Thành phần của bộ sản phẩm.....2	Sử dụng chức năng GPS.....28
Thẻ nhớ tương thích.....2	Sử dụng chức năng GPS29
Lưu ý cơ bản và thông tin pháp lý...3	
Tên bộ phận và quy ước trong hướng dẫn này4	Chế độ tự động.....34
Mục lục.....5	Chụp với cài đặt do máy ảnh xác định35
Các thao tác máy ảnh thông dụng...6	Tính năng thông thường, tiện dụng...40
Cảnh báo an toàn7	Tính năng tùy chỉnh ảnh43
	Tính năng chụp hữu ích.....46
	Tùy chỉnh thao tác với máy ảnh...47
Hướng dẫn cơ bản.....10	
Thận trọng khi sử dụng máy ảnh chống nước, chống bụi và chống va chạm11	Chế độ chụp khác.....50
Chuẩn bị ban đầu12	Cảnh cụ thể51
Thử máy ảnh18	Áp dụng hiệu ứng đặc biệt.....54
	Chế độ đặc biệt cho mục đích khác59
	Quay các phim khác nhau64
Hướng dẫn chuyên sâu22	
Thông tin cơ bản về máy ảnh...22	Chế độ P.....66
Bật/Tắt23	Chụp ở chế độ phơi sáng tự động (Chế độ [P])67
Nút chụp.....24	Độ sáng ảnh (Phơi sáng).....67
Tùy chọn hiển thị thông tin chụp.....24	Màu sắc và chụp liên tục69
Sử dụng menu FUNC.25	Flash77
Sử dụng các menu26	
Hiển thị đèn báo.....27	
Đồng hồ27	

Chế độ xem lại	79	Phụ lục.....132	
Xem.....	80	Giải quyết các vấn đề trực trực ..133	
Duyệt và lọc ảnh	83	Thông báo trên màn hình	135
Tùy chọn xem ảnh	85	Thông tin trên màn hình.....	137
Chống xóa ảnh	87	Bảng chức năng và menu.....	140
Xóa ảnh	90	Những điều cần chú ý khi thao tác	146
Xoay ảnh.....	93	Thông số kỹ thuật	147
Danh mục ảnh	94	Chỉ mục.....	150
Chỉnh sửa ảnh	97		
Chỉnh sửa phim	101		
Cài đặt menu	103		
Điều chỉnh chức năng cơ bản của máy ảnh	104		
Phụ kiện.....	112		
Sơ đồ hệ thống	113		
Phụ kiện tùy chọn	114		
Sử dụng phụ kiện tùy chọn.....	115		
Sử dụng phần mềm	119		
In ảnh	122		
Sử dụng thẻ Eye-Fi.....	130		

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Sử dụng chức năng GPS
Chế độ tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Cài đặt menu
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục



Các thao tác máy ảnh thông dụng

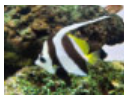
Chụp

- Sử dụng cài đặt do máy ảnh xác định (Chế độ tự động)..... 35

Phù hợp với cảnh cụ thể



Dưới nước
( 51)



Cận cảnh dưới nước
( 51)



Cảnh đêm
( 52)



Ánh sáng yếu
( 51)



Pháo hoa
( 52)

Phù hợp với chụp người



Nền tuyết
( 51)



Chân dung
( 51)

Áp dụng hiệu ứng đặc biệt



Hiệu ứng mắt cá
( 54)



Hiệu ứng thu nhỏ
( 55)



Hiệu ứng máy đồ chơi
( 56)



Đơn sắc
( 56)



Màu sắc rực rỡ
( 54)



Hiệu ứng Poster
( 54)

- Lấy nét khuôn mặt 35, 51, 74
- Không sử dụng flash (Tắt Flash) 42, 77
- Chụp cả bạn trong ảnh (Hẹn giờ) 40, 61
- Thêm nhãn ngày 42
- Ghi đồng thời cả clip và ảnh (Movie Digest) 59

Xem

- Xem ảnh (Chế độ xem lại) 80
- Xem lại tự động (Trình chiếu) 86
- Trên TV 115
- Trên máy tính 120
- Duyệt ảnh nhanh 83
- Xóa ảnh 90

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Quay/xem phim

- Quay phim..... 35, 64
- Xem phim (Chế độ xem lại)..... 80
- Chủ thể chuyển động nhanh, xem lại tốc độ chậm..... 64

In

- In ảnh..... 122

Lưu

- Lưu ảnh vào máy tính..... 121

Thao tác khác

- Sử dụng chức năng GPS..... 28
- Điều chỉnh để màn hình dễ nhìn hơn trong điều kiện nhiều ánh sáng... 105

Cảnh báo an toàn

- Trước khi sử dụng sản phẩm, đảm bảo đọc kỹ cảnh báo an toàn dưới đây. Luôn đảm bảo sử dụng sản phẩm đúng cách.
- Cảnh báo an toàn được liệt kê dưới đây nhằm mục đích ngăn ngừa chấn thương cho bạn và những người khác, đồng thời tránh hư hỏng cho thiết bị.
- Đảm bảo tham khảo thêm các hướng dẫn đi kèm với phụ kiện bán riêng mà bạn sử dụng.

Cảnh báo

Cảnh báo có thể gây chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong.

- **Không kích hoạt đèn flash gần sát mắt người.**

Tiếp xúc với ánh sáng cường độ mạnh do đèn flash tạo ra có thể làm tổn thương thị lực. Đặc biệt chú ý phải duy trì khoảng cách với trẻ sơ sinh ít nhất 1 mét (3,3 ft.) khi sử dụng đèn flash.

- **Cất giữ thiết bị ngoài tầm với của trẻ em và trẻ sơ sinh.**

Dây đeo cuốn quanh cổ trẻ có thể dẫn đến ngạt thở.

Dây nguồn đi kèm sản phẩm vô tình cuốn quanh cổ trẻ có thể dẫn đến ngạt thở.

- **Chỉ sử dụng nguồn điện được khuyên dùng.**
- **Không tháo rời, thay thế hoặc sử dụng nhiệt đối với sản phẩm.**
- **Tránh làm rơi hoặc tác động mạnh vào sản phẩm.**
- **Không chạm vào phần bên trong sản phẩm nếu sản phẩm bị hỏng (chẳng hạn bị rơi).**
- **Ngừng sử dụng sản phẩm ngay lập tức nếu sản phẩm phát ra khói, mùi lạ hoặc có các hiện tượng bất thường khác.**
- **Không sử dụng các dung môi hữu cơ như cồn, xăng hoặc chất pha loãng để vệ sinh sản phẩm.**
- **Không để chất lỏng hoặc vật lạ rơi vào trong sản phẩm.**

Điều này có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy.

Ngay lập tức tháo pin ra khi chất lỏng hoặc vật lạ rơi vào trong sản phẩm, rút phích cắm nếu sạc pin bị ướt.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



- **Không nhìn qua khung ngắm (nếu model máy của bạn có khung ngắm) về phía nguồn sáng chói, chẳng hạn như mặt trời vào ngày quang mây hoặc nguồn sáng chói nhân tạo.**

Điều này có thể gây tổn thương thị lực của bạn.

- **Không chạm vào sản phẩm đang cắm điện khi mưa bão .**

Điều này có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy. Ngay lập tức ngừng sử dụng và tránh xa sản phẩm.

- **Chỉ sử dụng pin được khuyến dùng.**
- **Không đặt pin ở gần hoặc trực tiếp vào ngọn lửa.**

Pin có thể nổ hoặc rò rỉ, dẫn đến điện giật hoặc cháy. Trong trường hợp pin bị rò rỉ và chất điện phân trong pin tiếp xúc với mắt, miệng, da hoặc quần áo, ngay lập tức xối rửa với nước.

- **Nếu sản phẩm sử dụng sạc pin, lưu ý những điều sau.**

- Định kỳ rút dây nguồn ra và sử dụng vải khô lau sạch bụi và chất bẩn bám trên chân cắm, phía ngoài ổ điện và khu vực xung quanh.
- Không dùng tay ướt cắm hoặc rút chân cắm.
- Không sử dụng thiết bị vượt quá công suất định mức của ổ điện hay phụ kiện có dây điện. Không sử dụng nếu chân cắm bị hỏng hoặc không được cắm hoàn toàn vào ổ.
- Không để bụi hay vật kim loại (chẳng hạn như đinh ghim hoặc chìa khóa) tiếp xúc với các cực hoặc chân cắm.
- Không cắt, làm hư hại, thay thế hoặc đặt vật nặng lên dây nguồn, nếu sản phẩm có dây nguồn kèm theo.

Điều này có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy.

- **Tắt máy ảnh ở những nơi cấm sử dụng.**

Sóng điện từ do máy ảnh phát ra có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động của máy điện tử và các thiết bị khác. Đặc biệt thận trọng khi sử dụng sản phẩm ở những nơi hạn chế sử dụng thiết bị điện tử, chẳng hạn như trên máy bay hoặc tại cơ sở y tế.



Thận trọng

Cảnh báo có thể gây chấn thương.

- **Khi cầm máy ảnh bằng dây đeo, cần thận không để máy ảnh chịu tác động hoặc va chạm mạnh hay mắc vào các vật khác.**

- **Cần thận không để màn hình chịu tác động mạnh.**

Nếu màn hình bị rạn nứt, các mảnh vỡ nhỏ có thể gây chấn thương.

- **Khi sử dụng đèn flash, cần thận không để ngón tay hoặc quần áo che đèn flash.**

Điều này có thể dẫn đến bỏng hoặc làm hỏng đèn flash.

- **Tránh sử dụng, đặt hoặc cất giữ sản phẩm ở những nơi sau:**

- Nơi có ánh sáng mặt trời trực tiếp chiếu vào
- Nơi có nhiệt độ trên 40 °C (104 °F)
- Khu vực ẩm ướt hoặc bụi bẩn

Những nơi này có thể làm rò rỉ, quá nóng hoặc nổ pin, dẫn đến điện giật, cháy, bỏng hoặc các chấn thương khác.

Máy ảnh quá nóng hoặc bị hỏng có thể dẫn đến điện giật, cháy, bỏng hoặc các chấn thương khác.

- **Hiệu ứng chuyển tiếp trình chiếu có thể gây khó chịu khi xem trong thời gian dài.**

- **Khi sử dụng ống kính, bộ lọc ống kính hoặc ngàm chuyển kính lọc (nếu có) tùy chọn, đảm bảo lắp các phụ kiện này chắc chắn.**

Nếu bị lỏng hoặc rơi ra, ống kính có thể bị nứt vỡ và các mảnh thủy tinh có thể làm đứt tay/chân.

- **Đối với sản phẩm có chức năng nâng và hạ đèn flash tự động, khi hạ đèn flash đảm bảo ngón tay của bạn không bị kẹt vào đèn.**

Điều này có thể dẫn đến tổn thương.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Thận trọng

Cảnh báo có thể gây hư hỏng cho thiết bị.

- **Không hướng máy ảnh về phía nguồn sáng chói (chẳng hạn như mặt trời vào ngày quang mây hoặc nguồn sáng chói nhân tạo).**
Làm vậy có thể gây hỏng cảm biến của máy ảnh hoặc các bộ phận bên trong khác.
- **Sản phẩm này không thể sử dụng dưới nước ở độ sâu trên 25 mét (82 ft.), ở suối nước nóng hoặc các loại nước có khoáng chất khác.**
Điều này có thể gây hỏng sản phẩm hoặc rò rỉ nước.
- **Khi sử dụng máy ảnh trên bãi biển hoặc ở những nơi lộng gió, cần thận trọng để bụi hoặc cát rơi vào trong máy ảnh.**
- **Khi sử dụng sản phẩm có chức năng nâng và hạ đèn flash tự động, không đẩy đèn flash xuống hoặc cạy mở đèn flash.**
Điều này có thể gây trục trặc cho sản phẩm.
- **Sử dụng tấm bông hoặc khăn vải lau sạch bụi bẩn hoặc các chất lạ khác bám trên đèn flash.**
Nhiệt tỏa ra từ đèn flash có thể làm các chất lạ bốc khói hoặc gây trục trặc cho sản phẩm.
- **Tháo và cất pin khi không sử dụng sản phẩm.**
Hiện tượng rò rỉ pin có thể làm hỏng sản phẩm.
- **Đóng nắp khi không sử dụng sản phẩm.**
Cất giữ sản phẩm trong tình trạng mở nắp có thể làm hỏng sản phẩm nếu chất lỏng hoặc bụi rơi vào bên trong.
- **Trước khi vứt bỏ pin, bọc các cực bằng băng dính hoặc vật cách điện khác.**
Việc tiếp xúc với các vật kim loại khác có thể dẫn đến cháy hoặc nổ.
- **Rút sạc khỏi sản phẩm khi không sử dụng. Không dùng vải bọc hoặc đặt các vật khác đè lên sạc pin khi sử dụng.**
Cắm sạc pin vào ổ điện trong thời gian dài có thể khiến sạc quá nóng và biến dạng, dẫn đến cháy.

- **Không để pin chuyên dụng ở gần vật nuôi.**

Vật nuôi cắn pin có thể gây hiện tượng rò rỉ, quá nóng hoặc nổ, dẫn đến cháy hoặc làm hỏng sản phẩm.

- **Nếu sản phẩm sử dụng nhiều pin, không dùng chung pin có lượng điện sạc khác nhau, và không dùng chung pin cũ và pin mới. Không lắp pin với cực +/- đảo ngược.**

Điều này có thể gây trục trặc cho sản phẩm.

- **Không ngồi xuống khi đang để máy ảnh trong túi quần.**

Làm vậy có thể dẫn đến trục trặc hoặc làm hỏng màn hình.

- **Khi để máy ảnh trong túi xách, đảm bảo các vật cứng không chạm vào màn hình. Ngoài ra, đóng màn hình (sao cho màn hình quay về thân máy ảnh) nếu sản phẩm có màn hình đóng được.**

- **Không gắn bất kỳ vật cứng nào vào sản phẩm.**

Làm vậy có thể dẫn đến trục trặc hoặc làm hỏng màn hình.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Hướng dẫn cơ bản

Các thông tin và chỉ dẫn cơ bản, bao gồm các bước chuẩn bị ban đầu cho đến khi chụp và xem lại ảnh

Thận trọng khi sử dụng máy ảnh chống nước, chống bụi và chống va chạm	11
Thận trọng trước khi sử dụng máy ảnh	11
Thận trọng trong khi sử dụng máy ảnh	11
Chú ý sau khi sử dụng máy ảnh và cách chăm sóc máy	12
Về miếng bịt chống nước	12

Chuẩn bị ban đầu	12
Gắn dây đeo	12
Giữ máy ảnh	13
Sạc pin	13
Lắp pin và thẻ nhớ	14
Đặt ngày và giờ	15
Ngôn ngữ hiển thị	17

Thử máy ảnh	18
Chụp (Tự động thông minh)	18
Xem	20

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Thận trọng khi sử dụng máy ảnh chống nước, chống bụi và chống va chạm

Bạn có thể sử dụng thoải mái máy ảnh này trong mưa, trên bãi biển, khi trượt tuyết hoặc dưới nước có độ sâu từ 25 mét (82 ft.) trở xuống. Tuy nhiên, không thể sử dụng máy ảnh trong suối nước nóng hoặc các nguồn nước khoáng khác.

Lưu ý rằng Canon không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng nào đối với máy ảnh, pin, thẻ nhớ hoặc dữ liệu đã lưu do rò rỉ nước bởi thao tác sản phẩm sai. Máy ảnh này phù hợp với tiêu chuẩn thử nghiệm của Canon. Tuy nhiên, máy ảnh không đảm bảo không bị hỏng hoặc xảy ra vấn đề trực tiếp. (Để tìm hiểu thêm thông tin về thông số kỹ thuật chống nước, chống bụi và chống va chạm, tham khảo trang [147](#).)

Thận trọng trước khi sử dụng máy ảnh

- Trước khi chụp với máy ảnh, xác nhận rằng nắp thẻ nhớ/pin và nắp cổng ([14](#)) được đóng hoàn toàn ([15](#), [18](#)). Nếu một trong hai nắp không được đóng hoàn toàn, nước có thể thấm vào máy ảnh và làm hỏng máy.
- Đảm bảo miếng bịt chống nước ([14](#)) trong nắp và các khu vực xung quanh miếng bịt không bị trầy xước và không có các vật lạ như cát, chất bẩn và tóc, vì có thể gây rò rỉ nước. Nếu miếng bịt chống nước bị hỏng, không sử dụng máy ảnh dưới nước.
- Tránh mở và đóng nắp khi trên bãi biển hoặc ở gần nước. Thay thẻ nhớ và pin ở nơi khô ráo không có gió biển.
- Không mở nắp nếu máy ảnh bị ướt. Nếu có hơi ẩm trong máy ảnh, sử dụng vải khô mềm lau máy cho đến khi khô hẳn.

Thận trọng trong khi sử dụng máy ảnh

- Không sử dụng máy ảnh trong nước sâu hơn 25 mét (82 ft.).
- Không để máy ảnh chịu tác động hoặc va chạm mạnh ở dưới nước. Tác động mạnh có thể làm mở nắp hoặc ảnh hưởng đến khả năng chống nước của máy ảnh.
- Khả năng chống va chạm của máy ảnh phù hợp với tiêu chuẩn thử nghiệm của Canon ([147](#)). Tuy nhiên, tác động mạnh có thể làm trầy xước hoặc gây trục trặc cho máy ảnh. Không để máy ảnh rơi từ chỗ cao hoặc bị va chạm mạnh.
- Nếu bị rơi hoặc chịu tác động mạnh, hiệu quả chống nước của máy ảnh sẽ không được đảm bảo.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

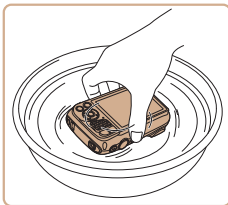
Phụ lục

Chỉ mục



Chú ý sau khi sử dụng máy ảnh và cách chăm sóc máy

- Rửa máy ảnh nếu có chất lỏng hoặc cát rơi vào trong máy sau khi sử dụng. Chất lỏng có thể làm bẩn hoặc ăn mòn máy ảnh, và lau cát bám trên máy ảnh có thể làm trầy xước máy.
- Sau khi sử dụng máy ảnh dưới nước hoặc trong môi trường có cát hoặc bùn, ngay lập tức rửa máy với nước sạch, chẳng hạn như nước ở vòi có nhiệt độ không quá 30 °C (86 °F). Vật lạ hoặc dư lượng muối bám trên máy ảnh có thể ăn mòn các bộ phận kim loại hoặc gây dính cho các nút.
- Sau khi rửa máy ảnh, lau khô hoàn toàn bằng vải mềm, khô. Sau khi rửa và lau khô máy, đảm bảo rằng các nút và nắp không dính khi nhấn hoặc đóng mở.
- Để tránh làm hỏng miếng bọt chống nước và gây rò rỉ, giữ miếng bọt không dính cát hoặc các vật lạ khác, đồng thời không tra dầu mỡ hoặc hóa chất vào miếng bọt.



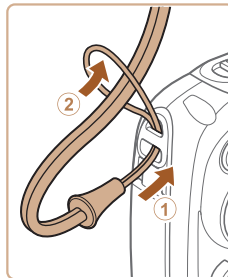
Về miếng bọt chống nước

- Vết trầy xước hoặc rạn nứt trên miếng bọt chống nước có thể gây ra hư hỏng hoặc rò rỉ. Liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon để được sửa chữa kịp thời. Bạn sẽ phải thanh toán chi phí khi thay miếng bọt chống nước.

Chuẩn bị ban đầu

Chuẩn bị chụp như sau.

Gắn dây đeo



- Luồn đầu dây đeo qua lỗ gắn trên máy ảnh (①), rồi kéo đầu kia cho vào vòng dây đã luồn (②).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

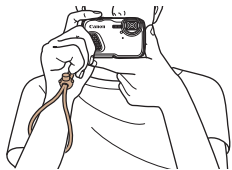
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



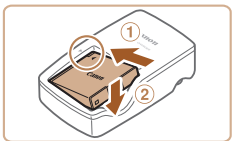
Giữ máy ảnh



- Đeo dây đeo quanh cổ tay bạn.
- Khi chụp ảnh, để tay gần cơ thể và cầm máy ảnh chắc chắn để tránh máy di chuyển. Không đặt ngón tay lên trên đèn flash.

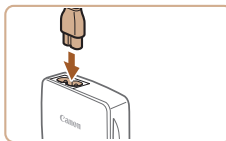
Sạc pin

Trước khi sử dụng, sạc pin bằng sạc đi kèm. Đảm bảo sạc pin trước khi sử dụng, vì máy ảnh không kèm theo pin đã sạc.



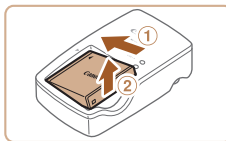
1 Lắp pin.

- Sau khi hướng pin trùng theo dấu ▲ trên bộ sạc, lắp pin bằng cách đặt pin vào (①) rồi đẩy xuống (②).



2 Sạc pin.

- Cắm dây nguồn vào sạc, sau đó cắm đầu kia vào ổ điện.
- Đèn sạc chuyển sang màu cam và quá trình sạc bắt đầu.
- Khi sạc xong, đèn chuyển sang màu xanh lá cây.



3 Tháo pin.

- Sau khi rút sạc pin ra, tháo pin bằng cách đẩy pin vào (①) và kéo lên (②).



- Để bảo quản pin trong điều kiện tốt nhất, không sạc pin liên tục hơn 24 giờ.
- Đối với sạc pin sử dụng dây nguồn, không gắn sạc hoặc dây nguồn vào các vật khác. Làm vậy có thể dẫn đến trục trặc hoặc gây hỏng sản phẩm.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



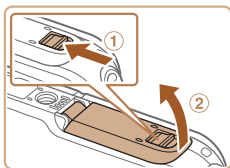


- Để tìm hiểu thông tin chi tiết về thời gian sạc, cũng như số ảnh có thể chụp và thời lượng quay phim khi pin được sạc đầy, tham khảo phần “Số ảnh chụp/ Thời lượng quay phim, Thời gian xem lại” (📖 147).
- Pin đã sạc sẽ bị mất điện dần, ngay cả khi không sử dụng. Sạc pin vào (hoặc ngay trước) ngày sử dụng.
- Có thể sử dụng sạc tại những khu vực có nguồn điện xoay chiều 100 – 240 V (50/60 Hz). Đối với ổ cắm điện có dạng khác, sử dụng bộ chuyển đổi phích cắm bán sẵn trên thị trường. Tuyệt đối không sử dụng bộ biến áp điện từ được thiết kế cho việc đi du lịch, vì có thể làm hỏng pin.

Lắp pin và thẻ nhớ

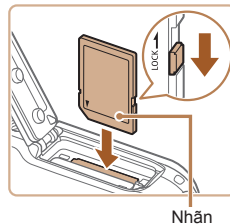
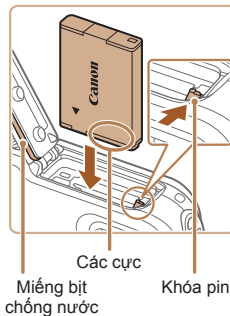
Cắm pin đi kèm và thẻ nhớ (bán riêng).

Lưu ý rằng trước khi sử dụng thẻ nhớ mới (hoặc thẻ nhớ đã được định dạng trên thiết bị khác), bạn nên định dạng lại thẻ nhớ với máy ảnh này (📖 106).



1 Mở nắp.

- Trượt khóa (①) và mở nắp (②).



2 Lắp pin.

- Khi nhấn khóa pin theo hướng mũi tên, cắm pin như hình minh họa và đẩy pin vào cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí khóa.
- Nếu cắm pin sai hướng, pin không thể khóa đúng vị trí. Luôn đảm bảo rằng pin được cắm vào đúng hướng và khóa đúng vị trí.
- Cần thận không làm hỏng miếng bịt chống nước khi lắp pin.

3 Kiểm tra mẫu chống ghi của thẻ và lắp thẻ nhớ.

- Bạn không thể ghi ảnh và phim trên các thẻ nhớ có mẫu chống ghi đang ở vị trí khóa. Trượt mẫu đến vị trí mở khóa.
- Cắm thẻ nhớ theo hướng như hình minh họa cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí khóa.
- Đảm bảo thẻ nhớ được cắm vào đúng hướng. Cắm thẻ nhớ sai hướng có thể làm hỏng máy ảnh.
- Cần thận không làm hỏng miếng bịt chống nước khi cắm thẻ nhớ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

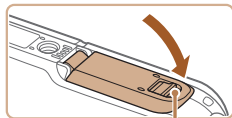
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





Dấu đỏ

4 Đóng nắp.

- Hạ nắp xuống theo hướng mũi tên, rồi nhấn xuống cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí đóng.
- Đảm bảo khóa trở về vị trí như hình minh họa, với dấu đỏ bị che khuất.



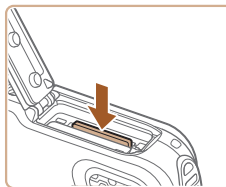
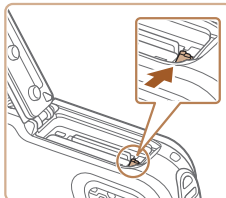
- Không mở nắp khi máy ảnh bị ướt hoặc ngập trong nước. Nếu có hơi ẩm trên máy ảnh, sử dụng vải khô, mềm để lau cho đến khi khô hoàn toàn.
- Đảm bảo rằng miếng bịt chống nước và khu vực xung quanh miếng bịt không bị trầy xước và không có các vật thể lạ như cát, chất bẩn hoặc tóc. Điều này có thể gây rò rỉ vào bên trong.
- Tránh mở và đóng nắp khi sử dụng trên bãi biển hoặc nơi gần nước. Thay thẻ nhớ và pin ở khu vực khô ráo tránh gió biển.



- Để tìm hiểu các thông tin về số ảnh chụp hoặc thời gian ghi có thể lưu trên thẻ nhớ, tham khảo phần "Số ảnh chụp ở tỷ lệ 4:3 trên mỗi thẻ nhớ" (📖148).



Tháo pin và thẻ nhớ



Tháo pin ra.

- Mở nắp và quay khóa pin theo hướng mũi tên.
- Pin sẽ bật ra.

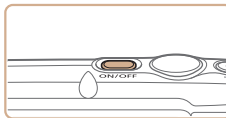
Tháo thẻ nhớ.

- Đẩy thẻ nhớ vào cho đến khi phát ra tiếng tách, rồi từ từ nhả thẻ nhớ ra.
- Thẻ nhớ sẽ bật ra.



Đặt ngày và giờ

Đặt chính xác ngày giờ hiện tại như sau nếu màn hình [Ngày/Giờ] hiển thị khi mở máy. Thông tin chỉ định theo cách này được ghi lại trong thuộc tính ảnh và được dùng để quản lý ảnh theo ngày chụp hoặc in ảnh có hiển thị ngày. Bạn cũng có thể thêm nhãn ngày vào ảnh nếu muốn (📖42).



1 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình [Ngày/Giờ] hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

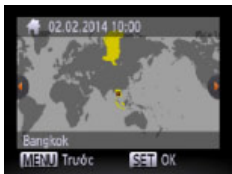
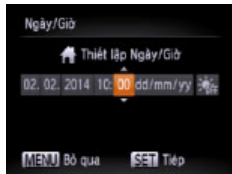
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





2 Đặt ngày và giờ.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn tùy chọn.
- Nhấn các nút <▲><▼> để chỉ định ngày và giờ.
- Khi hoàn tất, nhấn nút <FUNC SET>.

3 Cài đặt múi giờ địa phương.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn múi giờ địa phương.

4 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút <FUNC SET> khi hoàn tất. Sau khi thông báo xác nhận xuất hiện, màn hình cài đặt sẽ không hiển thị.
- Để tắt máy ảnh, nhấn nút nguồn.



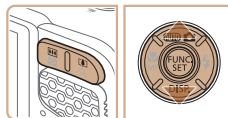
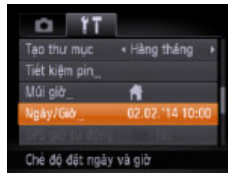
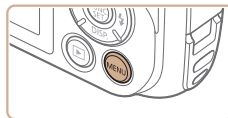
- Màn hình [Ngày/Giờ] sẽ hiển thị mỗi lần bật máy ảnh trừ khi bạn đã đặt ngày, giờ và múi giờ địa phương. Chỉ định thông tin chính xác.



- Để đặt giờ mùa hè (trước 1 giờ), chọn biểu tượng [<☀>] ở bước 2 rồi chọn [<☀>] bằng cách nhấn các nút <▲><▼>.

Thay đổi ngày và giờ

Điều chỉnh ngày và giờ như sau.



1 Truy cập menu máy ảnh.

- Nhấn nút <MENU>.

2 Chọn [Ngày/Giờ].

- Nhấn nút thu phóng để chọn tab [<↑↓>].
- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn [Ngày/Giờ], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

3 Thay đổi ngày và giờ.

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Đặt ngày và giờ” (📖16) để điều chỉnh cài đặt.
- Nhấn nút <MENU> để đóng menu.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

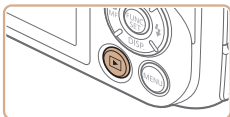




- Cài đặt ngày/giờ có thể được pin lưu trữ ngày/giờ tích hợp trong máy ảnh (pin dự phòng) lưu giữ trong khoảng 3 tuần sau khi tháo pin.
- Pin lưu trữ ngày/giờ sẽ được sạc trong khoảng 4 giờ khi bạn cắm pin đã sạc vào hoặc kết nối máy ảnh với bộ điều hợp AC (bán riêng, [114](#)), ngay cả khi máy ảnh tắt.
- Khi pin lưu trữ ngày/giờ hết, màn hình [Ngày/Giờ] sẽ hiển thị khi bạn bật máy ảnh. Đặt ngày giờ chính xác theo hướng dẫn trong phần “Đặt ngày và giờ” ([15](#)).
- Ngày và giờ sẽ được cập nhật tự động khi sử dụng GPS ([33](#)).

Ngôn ngữ hiển thị

Thay đổi ngôn ngữ hiển thị khi cần.



1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút .



2 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn và giữ nút , rồi nhấn ngay nút .



- Ở bước 2, nếu sau khi nhấn nút một lúc lâu mới nhấn nút , giờ hiện tại sẽ hiển thị. Trong trường hợp này, nhấn nút để tắt hiển thị giờ và lặp lại bước 2.
- Bạn cũng có thể thay đổi ngôn ngữ hiển thị bằng cách nhấn nút và chọn [Ngôn ngữ] ([33](#)) trên tab [\(11\)](#).

3 Đặt ngôn ngữ hiển thị.

- Nhấn các nút để chọn ngôn ngữ, rồi nhấn nút .
- Khi đã đặt ngôn ngữ hiển thị, màn hình cài đặt sẽ không hiển thị nữa.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

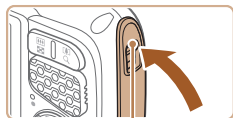


Thử máy ảnh

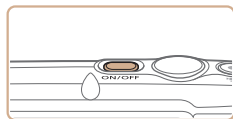
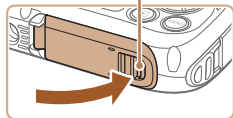
Thực hiện các hướng dẫn sau để bật máy ảnh, chụp ảnh hoặc quay phim, rồi xem lại.

Chụp (Tự động thông minh)

Để có thể hoàn toàn tự động lựa chọn cài đặt tối ưu cho các cảnh cụ thể, đơn giản chỉ cần để máy ảnh xác định chủ thể và điều kiện chụp.



Dấu đỏ

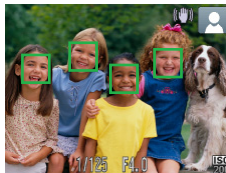
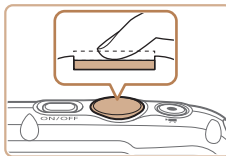
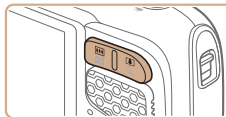


1 Đảm bảo các nắp đã đóng.

- Đảm bảo cả khóa nắp thẻ nhớ/pin và khóa nắp cổng đều trở về vị trí như hình minh họa, với dấu đỏ bị che khuất.
- Nếu nắp chưa đóng hoàn toàn, nước có thể sẽ vào trong máy ảnh và làm hỏng máy.

2 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình khởi động hiển thị.



3 Vào chế độ [AUTO].

- Nhấn nút <▲>, nhấn các nút <▲><▼> để chọn [AUTO], rồi nhấn nút <PHOTO>.
- Các biểu tượng đại diện cho chế độ ổn định cảnh và ảnh được hiển thị ở phía trên bên phải màn hình.
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ chủ thể nào được phát hiện để biểu thị chủ thể đó đang được lấy nét.

4 Bố cục ảnh.

- Để phóng to chủ thể, nhấn nút thu phóng <[]> (chụp xa), và để thu nhỏ chủ thể, nhấn nút thu phóng <[]> (góc rộng).

5 Chụp.

Chụp ảnh

① Lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp xuống. Máy ảnh phát ra tiếng bip hai lần sau khi lấy nét và khung lấy nét hiển thị để cho biết khu vực ảnh được lấy nét.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

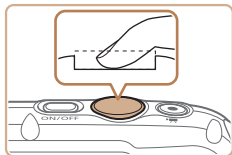
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

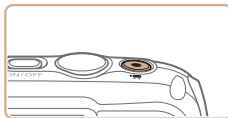
Chỉ mục



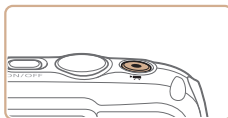


②Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Khi chụp, màn trập phát ra âm thanh và trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn flash sẽ tự động đánh sáng.
- Ảnh chụp sẽ hiển thị trên màn hình khoảng 2 giây.
- Ngay cả khi ảnh hiển thị, bạn vẫn có thể chụp ảnh tiếp bằng cách nhấn lại nút chụp.



Thời gian đã quay



Quay phim

①Bắt đầu quay phim.

- Nhấn nút quay phim. Máy ảnh phát ra tiếng bíp một lần khi bắt đầu ghi và biểu tượng [● Quay] hiển thị với thời gian đã quay.
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng màn hình biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.
- Nhả nút quay phim khi quá trình quay bắt đầu.

②Kết thúc quay.

- Nhấn lại nút quay phim để dừng quay. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần khi quá trình ghi dừng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

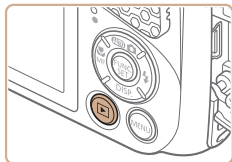
Phụ lục

Chỉ mục



Xem

Sau khi chụp ảnh hoặc quay phim, bạn có thể xem lại trên màn hình như sau.



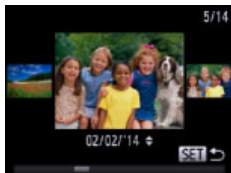
1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút <▶>.
- Ảnh cuối cùng được hiển thị.

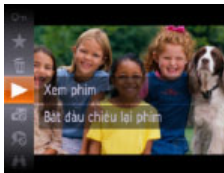


2 Duyệt ảnh.

- Để xem ảnh trước, nhấn nút <◀>.
- Để xem ảnh sau, nhấn nút <▶>.



- Để truy cập chế độ Hiển thị cuộn, nhấn và giữ các nút <◀> <▶> trong ít nhất một giây. Ở chế độ này, nhấn các nút <◀> <▶> để duyệt ảnh.
- Để quay trở lại hiển thị từng ảnh, nhấn nút <FUNC SET>.



- Phim được đánh dấu bằng biểu tượng [SET]. Để xem phim, chuyển sang bước 3.

3 Xem phim.

- Nhấn nút <FUNC SET>, nhấn các nút <▲> <▼> để chọn [▶], rồi nhấn lại nút <FUNC SET>.
- Phim bắt đầu phát và biểu tượng [SET] hiển thị sau khi phim kết thúc.
- Để điều chỉnh âm lượng, nhấn các nút <▲> <▼>.



- Để chuyển từ chế độ xem lại sang chế độ chụp, nhấn nửa chừng nút chụp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Xóa ảnh

Bạn có thể chọn và xóa lần lượt những ảnh không cần thiết. Do không thể khôi phục ảnh, hãy cẩn thận khi xóa ảnh.

1 Chọn ảnh để xóa.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn ảnh.

2 Xóa ảnh.

- Nhấn nút <FUNC SET>, nhấn các nút <▲><▼> để chọn [⏏], rồi nhấn lại nút <FUNC SET>.
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút <◀><▶> để chọn [Xóa], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Ảnh hiện tại đã được xóa.
- Để hủy xóa, nhấn các nút <◀><▶> để chọn [Hủy], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



- Bạn cũng có thể xóa nhiều ảnh một lần (📖91).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

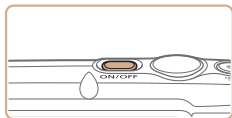


Thông tin cơ bản về máy ảnh

Các thao tác cơ bản và các thao tác thú vị khác khi sử dụng máy ảnh, bao gồm các tùy chọn chụp và xem lại

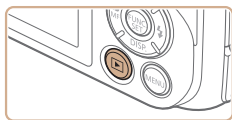
Bật/Tắt	23	Sử dụng menu FUNC	25
Tính năng tiết kiệm pin (Tự động tắt nguồn).....	23	Sử dụng các menu	26
Nút chụp	24	Hiển thị đèn báo	27
Tùy chọn hiển thị thông tin chụp	24	Đồng hồ	27

Bật/Tắt



Chế độ chụp

- Nhấn nút nguồn để bật máy ảnh và chuẩn bị chụp.
- Nhấn lại nút nguồn để tắt máy ảnh.



Chế độ xem lại

- Nhấn nút <▶> để bật máy ảnh và xem ảnh.
- Để tắt máy ảnh, nhấn lại nút <▶>.



- Để chuyển từ chế độ chụp sang chế độ xem lại, nhấn nút <▶>.
- Để chuyển từ chế độ xem lại sang chế độ chụp, nhấn nửa chừng nút chụp (📖24).
- Máy ảnh có thể không khởi động lại nếu bạn tắt và nhấn lại nút nguồn ngay lập tức. Trong trường hợp này, chờ một lát trước khi bật lại máy.

Tính năng tiết kiệm pin (Tự động tắt nguồn)

Để tiết kiệm pin, máy ảnh tự động tắt màn hình (Tắt hiển thị) và sau một khoảng thời gian không hoạt động nhất định, máy ảnh tự tắt.

Tiết kiệm pin ở chế độ chụp

Màn hình sẽ tắt khoảng một phút sau lần thao tác máy ảnh cuối cùng, và đèn báo có màu xanh lá cây. Sau khoảng hơn 2 phút, nguồn sẽ tắt. Để bật màn hình và chuẩn bị chụp khi màn hình đã tắt và đèn báo có màu xanh lá cây, nhấn nửa chừng nút chụp (📖24).

Tiết kiệm pin ở chế độ xem lại

Máy ảnh tự động tắt sau khoảng 5 phút không hoạt động.



- Bạn có thể tắt tự động tắt và điều chỉnh thời gian tắt hiển thị nếu muốn (📖108).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

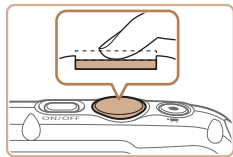
Phụ lục

Chỉ mục



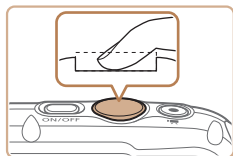
Nút chụp

Để đảm bảo ảnh được lấy nét, luôn bắt đầu với nhấn nửa chừng nút chụp. Khi chủ thể được lấy nét, nhấn hoàn toàn nút chụp để chụp. Trong hướng dẫn sử dụng này, thao tác với nút chụp được mô tả là nhấn nút *nửa chừng* hoặc *hoàn toàn*.



1 Nhấn nửa chừng. (Nhấn nhẹ để lấy nét.)

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Máy ảnh phát ra tiếng bip hai lần và khung lấy nét hiển thị xung quanh khu vực hình ảnh được lấy nét.



2 Nhấn hoàn toàn. (Từ vị trí nhấn nửa chừng, nhấn hoàn toàn để chụp.)

- Khi chụp, máy ảnh sẽ phát ra tiếng màn trập.
- Giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.



- Ảnh có thể bị mất nét nếu bạn chụp mà không nhấn nửa chừng nút chụp lúc ban đầu.
- Thời lượng phát lại tiếng màn trập khác nhau tùy thuộc vào thời gian cần để chụp ảnh. Có thể mất nhiều thời gian hơn ở một số cảnh chụp và ảnh sẽ mờ nếu bạn di chuyển máy ảnh (hoặc chủ thể di chuyển) trước khi tiếng màn trập kết thúc.

Tùy chọn hiển thị thông tin chụp

Nhấn nút <▼> để xem thông tin khác trên màn hình hoặc để ẩn thông tin. Để tìm hiểu chi tiết về thông tin được hiển thị, tham khảo phần “Thông tin trên màn hình” (📖137).



Thông tin được hiển thị



Không có thông tin được hiển thị



- Khi bạn chụp trong điều kiện ánh sáng yếu, chức năng xem vào ban đêm sẽ tự động tăng độ sáng màn hình để dễ dàng kiểm tra bố cục ảnh hơn. Tuy nhiên, độ sáng ảnh trên màn hình có thể không khớp với độ sáng của ảnh chụp. Lưu ý rằng chuyển động bị giật của chủ thể hoặc hiện tượng méo ảnh trên màn hình sẽ không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Để tìm hiểu về tùy chọn hiển thị xem lại, tham khảo phần “Chuyển chế độ hiển thị” (📖82).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Sử dụng menu FUNC.

Các chức năng thường dùng được định cấu hình bằng menu FUNC. như sau. Lưu ý rằng các mục và tùy chọn của menu sẽ khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp (📖141 – 142) hoặc chế độ xem lại (📖146).



1 Truy cập menu FUNC.

- Nhấn nút <FUNC SET>.



Tùy chọn

Mục menu



2 Chọn mục menu.

- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn mục menu, rồi nhấn nút <FUNC SET> hoặc <▶>.
- Tùy thuộc vào mục menu, các chức năng có thể được chỉ định bằng cách nhấn nút <FUNC SET> hay nút <▶> hoặc máy sẽ hiển thị màn hình khác để định cấu hình chức năng.

3 Chọn tùy chọn.

- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn tùy chọn.
- Tùy chọn được gán biểu tượng [MENU] có thể định cấu hình bằng cách nhấn nút <MENU>.
- Để quay trở lại mục menu, nhấn nút <◀>.



4 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút <FUNC SET>.
- Màn hình trước khi bạn nhấn nút <FUNC SET> ở bước 1 sẽ hiển thị lại, tùy chọn bạn đã định cấu hình cũng sẽ hiển thị.



- Để hủy mọi cài đặt vô tình bị thay đổi, bạn có thể khôi phục cài đặt mặc định của máy ảnh (📖110).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

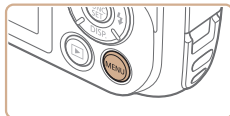
Phụ lục

Chỉ mục



Sử dụng các menu

Định cấu hình nhiều chức năng khác nhau của máy ảnh thông qua các menu khác như sau. Các mục menu được nhóm trên các tab theo mục đích, chẳng hạn như chụp [📷], xem lại [🔍], v.v... Lưu ý rằng các mục menu sẵn có sẽ khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp hay chế độ xem lại được chọn (📖 143 – 146).



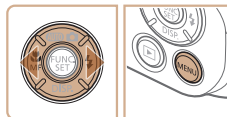
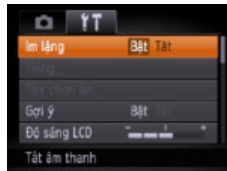
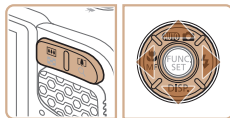
1 Truy cập menu.

- Nhấn nút <MENU>.



2 Chọn tab.

- Nhấn nút thu phóng để chọn tab.
- Sau khi nhấn các nút <▲><▼> để chọn tab, bạn có thể chuyển giữa các tab bằng cách nhấn các nút <◀><▶>.



3 Chọn mục menu.

- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn mục menu.
- Đối với các mục menu không hiển thị tùy chọn, đầu tiên nhấn nút <FUNC SET> hoặc <▶> để chuyển màn hình, rồi nhấn các nút <▲><▼> để chọn mục menu.
- Để quay trở lại màn hình trước, nhấn nút <MENU>.

4 Chọn tùy chọn.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn tùy chọn.

5 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU> để quay lại màn hình hiển thị trước khi bạn nhấn nút <MENU> ở bước 1.



- Để hủy mọi cài đặt vô tình bị thay đổi, bạn có thể khôi phục cài đặt mặc định của máy ảnh (📖 110).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Hiện thị đèn báo

Đèn báo ở mặt sau máy ảnh (📖4) sáng lên hoặc nhấp nháy tùy thuộc vào trạng thái máy ảnh.

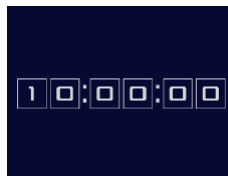
Màu sắc	Trạng thái đèn báo	Trạng thái máy ảnh
Xanh lá cây	Bật	Đã kết nối với máy tính (📖121) hoặc màn hình tắt (📖23, 108)
	Nhấp nháy	Khởi động, ghi/đọc/truyền ảnh, chụp phơi sáng lâu (📖62) hoặc kích hoạt bộ ghi chép (📖31)



- Khi đèn báo nhấp nháy màu xanh lá cây, tuyệt đối không tắt máy ảnh, mở nắp thẻ nhớ/pin hoặc rung lắc máy ảnh. Điều này có thể làm lỗi ảnh hay hỏng máy ảnh hoặc thẻ nhớ.

Đồng hồ

Bạn có thể kiểm tra thời gian hiện tại.



- Khi máy ảnh tắt, nhấn và giữ nút <FUNC SET>, rồi nhấn nút nguồn để hiển thị đồng hồ.

- Nhấn và giữ nút <FUNC SET>.
- Thời gian hiện tại xuất hiện.
- Khi sử dụng chức năng đồng hồ, nếu bạn cầm máy ảnh theo chiều dọc, đồng hồ sẽ chuyển sang hiển thị theo chiều dọc. Nhấn các nút <◀>>> để thay đổi màu hiển thị.
- Nhấn lại nút <FUNC SET> để hủy hiển thị đồng hồ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Sử dụng chức năng GPS

Tính năng và thao tác GPS cơ bản

Sử dụng chức năng GPS	29
Khu vực sử dụng GPS và cách cầm máy ảnh	29
Sử dụng chức năng GPS.....	30
Định vị ảnh trong khi chụp.....	30
Ghi chép dữ liệu vị trí máy ảnh	31
Tự động cập nhật ngày và giờ	33

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên
sâu

Thông tin cơ bản
về máy ảnh

Sử dụng chức năng
GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Sử dụng chức năng GPS

Có thể thêm vào ảnh và phim đã ghi thông tin về vị trí máy ảnh (vĩ độ, kinh độ, và độ cao) dựa theo tín hiệu từ vệ tinh GPS hoặc ghi chép riêng biệt các thông tin này. Khi máy ảnh được định vị, đồng hồ có thể tự động cập nhật thời gian.

Trước khi sử dụng chức năng GPS, đảm bảo đã đặt chính xác ngày, giờ và giờ địa phương trên máy ảnh theo mô tả trong phần “Đặt ngày và giờ” (📖15).



Khi sử dụng chức năng GPS, cần chú ý những điều sau.

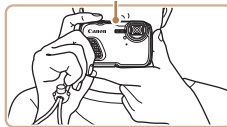
- Một số quốc gia hoặc khu vực có thể hạn chế việc sử dụng GPS. Do vậy, việc sử dụng GPS phải tuân theo luật và quy định của quốc gia và địa phương. Đặc biệt cần thận khi sử dụng GPS bên ngoài quốc gia sở tại.
- Do máy ảnh tiếp nhận tín hiệu GPS, cần thận khi sử dụng tính năng GPS ở những nơi cấm sử dụng thiết bị điện tử.
- Người khác có thể định vị hoặc nhận diện bạn bằng cách sử dụng dữ liệu vị trí trong ảnh hoặc phim đã định vị. Cần thận khi chia sẻ ảnh hoặc tập tin hành trình GPS với người khác, chẳng hạn như đăng ảnh trực tuyến ở nơi có nhiều người xem.



- GPS: Global Positioning System (Hệ thống định vị toàn cầu)

Khu vực sử dụng GPS và cách cầm máy ảnh

Ăng-ten GPS



- Sử dụng máy ảnh ngoài trời, nơi bầu trời không bị che khuất. (Chức năng GPS sẽ không hoạt động chính xác trong nhà và các khu vực nằm ngoài vùng phủ sóng GPS (📖29).)
- Giữ máy ảnh đúng cách như hình minh họa để máy có thể tiếp nhận tín hiệu GPS dễ dàng hơn.
- Tránh để ngón tay hoặc các vật khác che khu vực ăng-ten GPS.

■ Cách cầm máy ảnh khi sử dụng chức năng bộ ghi chép

Để nhận tín hiệu GPS tốt hơn, giữ ăng-ten GPS hướng thẳng lên bầu trời. Khi để máy ảnh trong túi, đặt máy ảnh ở phần túi ngoài với ăng-ten GPS hướng lên trên.

■ Khu vực có sóng tín hiệu GPS yếu

- Thông tin vị trí có thể không được ghi, hoặc ghi sai ở khu vực có sóng tín hiệu GPS yếu, chẳng hạn như những khu vực dưới đây.
 - Trong nhà • dưới mặt đất • gần nhà cao tầng hoặc trong thung lũng • trong hầm hoặc rừng • gần đường dây cao thế hoặc di động hoạt động dưới tần số 1,5 GHz • trong túi hoặc vali • dưới nước • khi di chuyển giữa các vùng có khoảng cách lớn • khi di chuyển giữa các vùng có môi trường khác nhau
- Ngay cả ở những khu vực khác, vệ tinh GPS di chuyển có thể gây nhiễu định vị, khiến thông tin vị trí bị mất hoặc hiển thị không chính xác, hoặc thông tin cho thấy máy được sử dụng ở nơi không sử dụng máy.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



■ Thời gian cần thiết để nhận tín hiệu GPS

- Thời gian nhận tín hiệu GPS có thể lâu hơn sau khi thay pin, hoặc khi bạn không thường xuyên sử dụng chức năng GPS.

■ Sử dụng chức năng GPS



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút > chọn trong menu, và chọn (📖25).
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn .



2 Kiểm tra trạng thái tiếp nhận.

- Sử dụng máy ảnh ngoài trời, nơi bầu trời không bị che khuất. (Chức năng GPS sẽ không hoạt động chính xác trong nhà và các khu vực nằm ngoài vùng phủ sóng GPS (📖29).)
- Kiểm tra trạng thái tiếp nhận GPS như minh họa trên màn hình.



- Bạn cũng có thể định cấu hình cài đặt GPS trong phần MENU (📖26).

■ Hiện thị trạng thái tiếp nhận

	(bật)	Đã nhận tín hiệu GPS. Vị trí có thể được ghi lại. *
	(nhấp nháy)	Đang tìm kiếm tín hiệu GPS. *
	(bật)	Không có tín hiệu GPS.

* Khi bạn kích hoạt bộ ghi chép (📖31), biểu tượng cũng hiển thị trên màn hình.

■ Gợi ý khi biểu tượng hiển thị

- Khi không thể tiếp nhận tín hiệu GPS trong nhà hoặc ở những khu vực nằm ngoài vùng phủ sóng (📖29), vui lòng ra ngoài trời, nơi bầu trời không bị che khuất. Giữ máy ảnh đúng cách (📖29) và hướng ống-ten GPS lên trời.
- Biểu tượng hiển thị chỉ trong một vài phút khi sử dụng máy ảnh trong khu vực phủ sóng GPS, chẳng hạn như khu vực ngoài trời, nơi bầu trời không bị che khuất. Nếu biểu tượng không hiển thị, chuyển đến khu vực không có vật chắn (chẳng hạn như nhà cao tầng) giữa máy ảnh và vệ tinh GPS và đợi một vài phút cho đến khi biểu tượng đó xuất hiện.

■ Định vị ảnh trong khi chụp

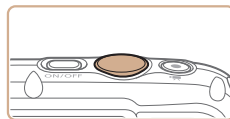
Ảnh và phim được ghi có thể được định vị và tự động thêm thông tin về vĩ độ, kinh độ, và độ cao. Bạn có thể xem lại thông tin về vị trí được ghi trên máy ảnh (📖82). Khi sử dụng phần mềm (📖119), bạn cũng có thể xem vị trí trên bản đồ, với ảnh và phim hiển thị bên cạnh.

1 Kích hoạt GPS.

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Sử dụng chức năng GPS” (📖30) để định cấu hình cài đặt.

2 Chụp.

- Ảnh và phim đã được định vị, và bạn có thể xem lại thông tin về vị trí theo hướng dẫn trong phần “Hiện thị thông tin GPS” (📖82).



- Ngoài định vị ảnh, bạn cũng có thể dán nhãn ngày và giờ theo định dạng UTC (📖82) cho ảnh (📖33).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Định vị sử dụng vị trí máy ảnh và ngày giờ quay thu được đầu tiên khi bạn bắt đầu quay phim.
- Với phim được quay ở chế độ [LIVE] (📖59), định vị sử dụng vị trí máy ảnh và ngày giờ quay thu được đầu tiên của clip đầu ngày hôm đó.

Ghi chép dữ liệu vị trí máy ảnh

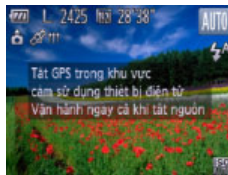
Bạn có thể ghi lại vị trí máy ảnh bằng cách sử dụng thông tin vị trí từ tín hiệu thu từ vệ tinh GPS trong một khoảng thời gian nhất định. Máy ảnh ghi chép dữ liệu ngày giờ hàng ngày vào một tập tin riêng biệt với dữ liệu ảnh. Tập tin hành trình có thể xem lại trên máy ảnh (📖32), và với phần mềm (📖119), bạn có thể sử dụng các tập tin hành trình để xem lộ trình các ảnh đã chụp trên bản đồ của máy ảnh.

Lưu ý rằng bộ ghi chép GPS sẽ làm giảm thời gian sử dụng pin, vì pin vẫn tiêu hao ngay cả khi máy ảnh tắt. Sạc pin nếu cần, hoặc mang theo pin dự phòng.



1 Định cấu hình cài đặt.

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Sử dụng chức năng GPS” (📖30) để chọn [📶], nhấn nút <MENU>, rồi nhấn các nút <◀><▶> để chọn [Bật].
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Tắt].



2 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Khi bạn nhấn nút <FUNC>, một thông báo về bộ ghi chép sẽ hiển thị. Đảm bảo đã đọc thông báo.
- Biểu tượng [GPS] hiển thị cùng với ảnh cho biết trạng thái tiếp nhận GPS hiện thời (📖30).
- Chức năng ghi chép được kích hoạt và thông tin ngày, giờ, vị trí theo tín hiệu thu từ vệ tinh GPS được ghi chép vào máy ảnh.
- Bộ ghi chép vẫn tiếp tục hoạt động ngay cả khi máy ảnh tắt.

3 Lưu tập tin hành trình GPS vào thẻ nhớ.

- Một thông báo về bộ ghi chép sẽ hiển thị khi bạn tắt máy ảnh. Thông tin về vị trí, ngày và giờ được lưu vào thẻ nhớ. Thông tin này sẽ không lưu lại trên máy ảnh.
- Thông tin về vị trí, ngày và giờ được lưu vào thẻ nhớ khi bạn thực hiện những thao tác sau.
 - Hiển thị tập tin hành trình
 - Hiển thị màn hình cài đặt ngày/giờ
 - Hiển thị màn hình cài đặt giờ địa phương
- Nếu máy ảnh tắt và bạn muốn tháo thẻ nhớ khi đang sử dụng bộ nhớ, bật rồi tắt lại máy trước khi tháo thẻ nhớ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Tháo thẻ nhớ sau bước 3 sẽ tắt bộ nhớ của máy. Để bật lại bộ nhớ sau khi tháo pin, bật rồi tắt lại máy ảnh.
- Không thể lưu tập tin hành trình GPS khi mấu chống ghi của thẻ nhớ ở vị trí khóa. Đảm bảo mấu được đặt ở vị trí mở.
- Thông tin về vị trí, ngày và giờ được lưu trong thẻ nhớ khi tắt máy ảnh hoặc hiển thị tập tin hành trình (📖32). Do vậy, nếu máy ảnh tắt và bạn muốn tháo thẻ nhớ khi đang sử dụng bộ nhớ, bật rồi tắt lại máy trước khi tháo thẻ nhớ.
- Khi sử dụng chức năng ghi chép, cẩn thận khi chuyển giao máy ảnh cho người khác, vì các thông tin ngày, giờ, và vị trí ghi chép được lưu lại trên máy ảnh cho đến khi lưu vào thẻ nhớ (ngay cả khi đã hết pin).
- Cẩn thận khi định dạng lại thẻ nhớ (📖106), vì tập tin GPS sẽ bị xóa.

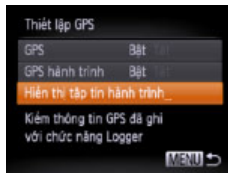
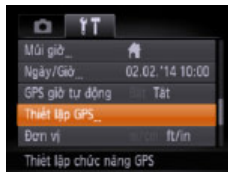


- Bạn cũng có thể định cấu hình cài đặt bộ ghi chép trong phần **MENU** (📖109).



Kiểm tra tập tin hành trình GPS

Bạn có thể kiểm tra tập tin hành trình GPS được lưu trên thẻ nhớ của máy.



1 Truy cập màn hình [Thiết lập GPS].

- Nhấn nút **<MENU>**, rồi chọn [Thiết lập GPS] trên tab **[F/]**, rồi nhấn nút **<FUNC SET>** (📖26).

2 Truy cập màn hình [Hiện thị tập tin hành trình].

- Chọn [Hiện thị tập tin hành trình], rồi nhấn nút **<FUNC SET>** (📖26).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

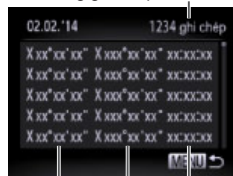
Phụ lục

Chỉ mục





Số lượng ghi chép thu được



Vĩ độ Kinh độ Thời gian

3 Chọn tập tin hành trình để kiểm tra.

- Khoảng thời gian từ lần cuối ghi thông tin vị trí được hiển thị bên phải của ngày hiện tại.
- Chọn ngày mong muốn và nhấn nút . Máy ảnh hiển thị vĩ độ, kinh độ, thời gian và số lượng ghi chép thu được trong ngày đó.
- Nhấn nút **<MENU>** hai lần để trở lại màn hình [Thiết lập]. Khi bạn nhấn lại nút **<MENU>**, một thông báo về GPS và ghi chép sẽ hiển thị. Nhấn nút sau khi đọc thông báo.

Tự động cập nhật ngày và giờ

Có thể tự động cập nhật ngày và giờ của giờ địa phương được định cấu hình (15, 109) khi máy nhận được tín hiệu GPS.

Ảnh được gắn nhãn ngày/giờ chụp được cập nhật (82, trong định dạng UTC), cùng với thông tin vị trí (30).

1 Đặt [GPS] thành [Bật].

- Thực hiện theo các bước 1 – 2 trong phần “Sử dụng chức năng GPS” (30) để định cấu hình cài đặt.

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút **<MENU>**, chọn [GPS giờ tự động] trên tab , rồi chọn [Bật] (26).
- Để đặt giờ mùa hè, làm theo các bước trong phần “Đặt ngày và giờ” (16).

Xác nhận tự động cập nhật thời gian

Thông báo [Cập nhật hoàn thành] được hiển thị trên màn hình [Ngày/Giờ] sau khi ngày giờ được tự động cập nhật, truy cập như hướng dẫn trong phần “Thay đổi ngày và giờ” (16). Thông báo [GPS giờ tự động: Bật] hiển thị nếu tín hiệu GPS chưa được tiếp nhận.

- Khi [GPS giờ tự động] được đặt thành [Bật], bạn có thể thay đổi ngày giờ bằng cách truy cập màn hình [Ngày/Giờ] theo hướng dẫn trong phần “Thay đổi ngày và giờ” (16), do thông tin được cập nhật tự động.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ tự động

Chế độ tiện dụng giúp chụp ảnh và điều khiển máy ảnh dễ dàng hơn

Chụp với cài đặt do máy ảnh xác định	35
Chụp (Tự động thông minh).....	35
Biểu tượng cảnh	38
Biểu tượng ổn định hình ảnh	39
Khung trên màn hình.....	39
Tính năng thông thường, tiện dụng.....	40
Phóng to chủ thể lại gần (Zoom số).....	40
Sử dụng hẹn giờ	40
Tắt đèn flash	42
Thêm nhãn ngày	42

Tính năng tùy chỉnh ảnh.....	43
Thay đổi tỷ lệ cơ ảnh.....	43
Thay đổi độ phân giải ảnh (Cơ ảnh)	44
Hiệu chỉnh mất độ.....	44
Thay đổi chất lượng ảnh phim	45
Sử dụng lọc gió	45
Tính năng chụp hữu ích	46
Hiện thị khung lưới.....	46
Phóng to khu vực được lấy nét.....	46
Kiểm tra mắt nhắm.....	47

Tùy chỉnh thao tác với máy ảnh	47
Tắt tia giúp lấy nét.....	47
Tắt đèn giảm mất độ	48
Thay đổi thời gian hiển thị ảnh sau khi chụp.....	48
Thay đổi kiểu hiển thị ảnh sau khi chụp	49

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Sử dụng chức năng GPS
Chế độ tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Cài đặt menu
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục



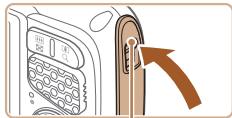
Chụp với cài đặt do máy ảnh xác định

Để có thể hoàn toàn tự động lựa chọn cài đặt tối ưu cho các cảnh cụ thể, đơn giản chỉ cần để máy ảnh xác định chủ thể và điều kiện chụp.

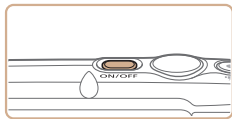
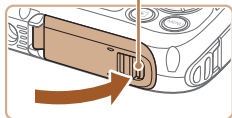
Ảnh

Phím

Chụp (Tự động thông minh)



Dấu đỏ

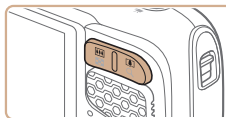


1 Đảm bảo các nắp đã đóng.

- Đảm bảo cả khóa nắp thẻ nhớ/pin và khóa nắp cổng đều trở về vị trí như hình minh họa, với dấu đỏ bị che khuất.
- Nếu nắp chưa đóng hoàn toàn, nước có thể sẽ vào trong máy ảnh và làm hỏng máy.

2 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình khởi động hiển thị.



Thanh zoom



3 Vào chế độ [AUTO].

- Nhấn nút $\triangle$, nhấn các nút $\triangle$ và ∇ để chọn [AUTO], rồi nhấn nút FUNC .
- Các biểu tượng đại diện cho chế độ ổn định cảnh và ảnh hiển thị ở phía trên bên phải màn hình (38, 39).
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ chủ thể nào được phát hiện để biểu thị chủ thể đó đang được lấy nét.

4 Bỏ cực ảnh.

- Để phóng to chủ thể, nhấn nút thu phóng [] (chụp xa), và để thu nhỏ chủ thể, nhấn nút thu phóng [] (góc rộng). (Thanh zoom cho biết vị trí zoom hiển thị.)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

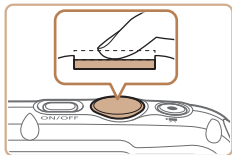
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

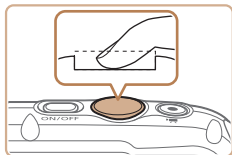
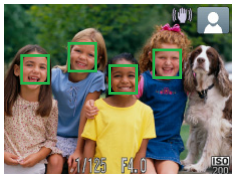




5 Chụp. Chụp ảnh

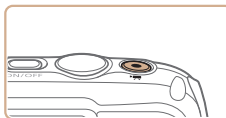
① Lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần sau khi lấy nét và khung lấy nét hiển thị để cho biết khu vực ảnh được lấy nét.
- Nhiều khung lấy nét sẽ hiển thị khi có nhiều khu vực được lấy nét.



② Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Khi chụp, màn trập phát ra âm thanh và trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn flash sẽ tự động đánh sáng.
- Ảnh chụp sẽ hiển thị trên màn hình khoảng 2 giây.
- Ngay cả khi ảnh hiển thị, bạn vẫn có thể chụp ảnh tiếp bằng cách nhấn lại nút chụp.



Thời gian đã quay



Quay phim

① Bắt đầu quay phim.

- Nhấn nút quay phim. Máy ảnh phát ra tiếng bíp một lần khi bắt đầu ghi và biểu tượng [● Quay] hiển thị với thời gian đã quay.
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng màn hình biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.
- Nhả nút quay phim khi quá trình quay bắt đầu.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

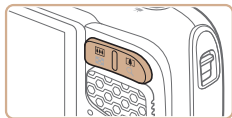
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

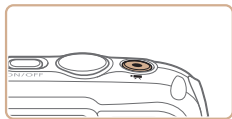
Chỉ mục





② Điều chỉnh lại kích thước chủ thể và bố cục lại ảnh nếu cần.

- Để điều chỉnh lại kích thước của chủ thể, lặp lại các thao tác ở bước 4 (📖35). Tuy nhiên, lưu ý rằng tiếng thao tác máy ảnh sẽ được ghi. Lưu ý rằng phim quay ở các hệ số zoom hiển thị bằng màu xanh da trời sẽ bị nhiễu hạt.
- Khi bạn bố cục lại ảnh, máy ảnh sẽ tự động điều chỉnh lấy nét, độ sáng và màu sắc.



③ Kết thúc quay.

- Nhấn lại nút quay phim để dừng quay. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần khi quá trình ghi dừng.
- Quá trình ghi sẽ tự động dừng khi thẻ nhớ đầy.

■ Ảnh/Phim



- Nếu bật máy ảnh trong khi nhấn nút <▼>, máy ảnh sẽ không phát ra âm thanh nữa. Để bật lại âm thanh, nhấn nút <MENU> rồi chọn [Im lặng] trên tab [🔧], sau đó nhấn các nút <◀><▶> để chọn [Tắt].

■ Ảnh



- Biểu tượng [🔊] nhấp nháy cảnh báo ảnh nhiều khả năng bị mờ do máy ảnh rung. Trong trường hợp này, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.
- Nếu ảnh vẫn tối mặc dù đèn flash đánh sáng, di chuyển đến gần chủ thể hơn. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi flash, tham khảo phần “Phạm vi flash” (📖148).
- Nếu máy ảnh chỉ phát ra tiếng bíp một lần khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, có thể là do máy ảnh quá gần chủ thể. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi lấy nét (phạm vi chụp), tham khảo phần “Phạm vi chụp” (📖148).
- Khi chụp trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn có thể được bật để giảm mất đồ và hỗ trợ lấy nét.
- Khi bạn chụp thử, biểu tượng [🔊] nhấp nháy xuất hiện biểu thị không thể chụp cho đến khi đèn flash được nạp lại xong. Có thể tiếp tục chụp ngay khi đèn flash đã sẵn sàng, nhấn hoàn toàn nút chụp và đợi, hoặc nhả nút chụp rồi nhấn lại.



- Bạn có thể thay đổi thời gian ảnh hiển thị sau khi chụp (📖48).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

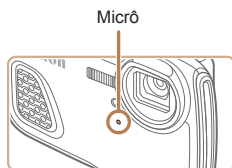
Chỉ mục



Phim



- Máy ảnh sẽ nóng lên khi quay phim liên tục trong thời gian dài. Đây không phải do máy ảnh bị hỏng.



- Tránh chạm tay vào micrô trong khi quay phim. Che micrô có thể khiến âm thanh không được ghi lại hoặc ghi lại không rõ ràng.
- Khi quay phim, tránh chạm vào điều khiển của máy ảnh trừ nút quay phim, vì âm thanh do máy ảnh tạo ra sẽ được ghi lại.

- Để sửa tình trạng màu ảnh chưa đạt độ tối ưu có thể xảy ra trong khi quay phim [1920] (45) sau khi bố cục lại ảnh, nhấn nút quay phim để dừng ghi, rồi nhấn lại để tiếp tục ghi.



- Âm thanh được ghi là âm thanh mô-nô.

Biểu tượng cảnh

Trong chế độ [AUTO], cảnh chụp do máy ảnh xác định sẽ hiển thị bằng biểu tượng và máy ảnh có thể tự động lựa chọn cài đặt tương ứng để có lấy nét, độ sáng chủ thể và màu sắc tối ưu.

Chủ thể	Người			Chủ thể khác		Màu nền của biểu tượng
	Đang chuyển động*1	Bóng trên khuôn mặt*1		Đang chuyển động*1	Ở phạm vi gần	
Nền						
Sáng						Xám
Ngược sáng			—			
Với bầu trời xanh						Xanh da trời nhạt
Ngược sáng			—			
Hoàng hôn	—				—	Cam
Đèn spotlight						Xanh da trời đậm
Tối						
Sử dụng chân máy	*2	—		*2	—	

*1 Không hiển thị đối với phim.

*2 Hiển thị ở các cảnh tối khi máy ảnh được giữ vững, như khi gắn lên chân máy.



- Thử chụp ở chế độ [P] (66) nếu biểu tượng cảnh không phù hợp với điều kiện chụp thực tế hoặc nếu không thể chụp với hiệu ứng, màu sắc hoặc độ sáng mong muốn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Biểu tượng ổn định hình ảnh

Ổn định hình ảnh tối ưu cho điều kiện chụp sẽ tự động được áp dụng (IS thông minh). Ngoài ra, các biểu tượng sau sẽ hiển thị trong chế độ **[AUTO]**.

	Ổn định hình ảnh cho ảnh		Ổn định hình ảnh cho phim, giảm rung máy mạnh do chụp khi đi bộ (IS động)
	Ổn định hình ảnh cho ảnh khi lia máy*		Ổn định hình ảnh cho hiện tượng rung máy nhẹ, chẳng hạn như khi phóng xa để quay phim (IS mạnh)
	Ổn định hình ảnh cho các ảnh chụp cận cảnh (IS hỗn hợp)		Không ổn định hình ảnh do máy ảnh được gắn trên chân máy hoặc được giữ vững bằng cách khác

* Hiển thị khi bạn lia máy theo chủ thể chuyển động. Khi bạn di chuyển theo chủ thể theo chiều ngang, hệ thống ổn định ảnh chỉ giảm rung máy theo chiều dọc và ngừng ổn định theo chiều ngang. Tương tự, khi bạn di chuyển theo chủ thể theo chiều dọc, hệ thống ổn định ảnh chỉ giảm rung máy theo chiều ngang.



- Để hủy ổn định hình ảnh, đặt [Chống rung] thành [Tắt] (📖78). Trong trường hợp này, biểu tượng chống rung sẽ không hiển thị nữa.

Khung trên màn hình

Khi máy ảnh phát hiện chủ thể, nhiều khung khác nhau sẽ được hiển thị.

- Khung màu trắng sẽ hiển thị xung quanh chủ thể (hoặc khuôn mặt người) được máy ảnh xác định là chủ thể chính và khung màu xám sẽ hiển thị xung quanh các khuôn mặt được phát hiện khác. Các khung di chuyển theo chủ thể trong phạm vi nhất định để giữ lấy nét các chủ thể này.

Tuy nhiên, nếu máy ảnh phát hiện chủ thể di chuyển, chỉ còn khung màu trắng hiển thị trên màn hình.

- Khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp và máy ảnh phát hiện chủ thể di chuyển, khung màu xanh da trời hiển thị, máy ảnh liên tục điều chỉnh lấy nét và độ sáng ảnh (Lấy nét Servo).



- Thử chụp ở chế độ **[P]** (📖66) nếu không có khung nào hiển thị hoặc khung không hiển thị xung quanh chủ thể mong muốn, hay khung hiển thị trên hậu cảnh hoặc khu vực tương tự.

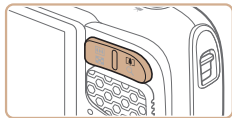
Tính năng thông thường, tiện dụng

Ảnh

Phim

Phóng to chủ thể lại gần (Zoom số)

Khi chủ thể ở quá xa mà không thể dùng zoom quang học để phóng to, hãy sử dụng zoom số để phóng to lên tới khoảng 20x.



1 Nhấn nút thu phóng <▼>.

- Giữ nút cho đến khi ngừng phóng to.
- Phóng to ngừng tại hệ số zoom lớn nhất có thể (trước khi ảnh bị nhiễu hạt). Sau đó, hệ số này sẽ hiển thị khi bạn nhấn nút thu phóng.

2 Nhấn lại nút thu phóng <▲>.

- Máy ảnh có thể phóng to chủ thể lại gần hơn bằng zoom số.



- Ảnh được zoom có thể trông nhiễu hạt trong một số cài đặt độ phân giải (📖44) và hệ số zoom. Trong trường hợp này, hệ số zoom hiển thị bằng màu xanh da trời.



- Để tắt zoom số, chọn MENU (📖26) > tab [📷] > [Zoom số] > [Tắt] (📖26).

Sử dụng hẹn giờ

Với tính năng hẹn giờ, bạn có thể chụp cả bạn trong ảnh nhóm hoặc các ảnh hẹn giờ khác. Khoảng 10 giây sau khi bạn nhấn nút chụp, máy ảnh sẽ chụp.



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <FUNC SET>, chọn [OFF] trong menu, rồi chọn tùy chọn [CỜ] (📖25).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [CỜ] hiển thị.

2 Chụp.

- Đối với ảnh: Nhấn nửa chừng nút chụp để lấy nét chủ thể, rồi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Đối với phim: Nhấn nút quay phim.

Ảnh

Phim

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

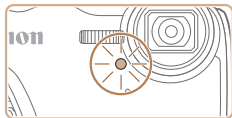
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





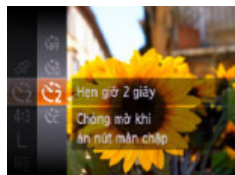
- Khi bạn bắt đầu hẹn giờ, đèn sẽ nhấp nháy và máy ảnh sẽ phát ra âm thanh hẹn giờ.
- 2 giây trước khi chụp, tốc độ nhấp nháy của đèn và âm thanh phát ra sẽ nhanh hơn. (Đèn vẫn sáng trong trường hợp đèn flash đánh sáng.)
- Để hủy chụp sau khi bạn đã kích hoạt hẹn giờ, nhấn nút <MENU>.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, chọn [Cài đặt] ở bước 1.

Ảnh

Phim

Sử dụng hẹn giờ để tránh rung máy

Tùy chọn này hoãn nhả màn trập cho đến khoảng 2 giây sau khi bạn nhấn nút chụp. Máy ảnh rung trong lúc bạn nhấn nút chụp sẽ không ảnh hưởng đến ảnh.



- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Sử dụng hẹn giờ” (40) rồi chọn [C].
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [C] sẽ hiển thị.
- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Sử dụng hẹn giờ” (40) để chụp.

Tùy chỉnh hẹn giờ

Bạn có thể chỉ định thời gian trì hoãn (0 – 30 giây) và số ảnh chụp (1 – 10).



- Đối với phim được quay hẹn giờ, cài đặt [Trì hoãn] thể hiện thời gian trì hoãn trước khi bắt đầu ghi, nhưng cài đặt [Số ảnh] không có hiệu lực.



- Khi bạn chỉ định nhiều ảnh, độ sáng ảnh và cân bằng trắng được xác định theo ảnh đầu tiên. Khi đèn flash đánh sáng hoặc khi bạn chỉ định chụp nhiều ảnh, thời gian chuyển sang chụp tiếp theo sẽ dài hơn. Quá trình chụp sẽ tự động ngừng khi thẻ nhớ đầy.
- Khi chỉ định thời gian trì hoãn lâu hơn 2 giây, 2 giây trước khi chụp, tốc độ nhấp nháy của đèn và âm thanh chụp hẹn giờ sẽ nhanh hơn. (Đèn vẫn sáng trong trường hợp đèn flash đánh sáng.)

Ảnh

Phim

1 Chọn [C].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Sử dụng tính năng hẹn giờ” (40), chọn biểu tượng [C] và nhấn nút <MENU>.

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn [Trì hoãn] hoặc [Số ảnh].
- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn giá trị, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [C] sẽ hiển thị.
- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Sử dụng hẹn giờ” (40) để chụp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

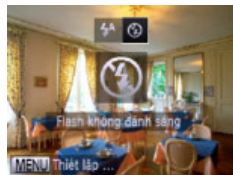


Tắt đèn flash

Thực hiện theo các bước như sau để chụp không có đèn flash.



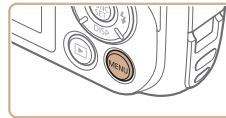
- Nhấn nút <▶>, nhấn các nút <◀><▶> để chọn [F], rồi nhấn lại nút <▶>.
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [F] hiển thị.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [A].



- Khi rung máy, hoặc trong điều kiện ánh sáng yếu, nếu biểu tượng [F] nhấp nháy được hiển thị khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, gán máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.

Thêm nhãn ngày

Máy ảnh có thể thêm ngày chụp vào góc dưới bên phải của ảnh. Tuy nhiên, lưu ý rằng không thể chỉnh sửa hoặc xóa nhãn ngày, vì vậy hãy xác nhận trước rằng ngày và giờ chính xác (📖15).



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Tem ngày tháng] trên tab [📷], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖26).
- Khi cài đặt hoàn tất, [NGÀY] hiển thị.

2 Chụp.

- Khi bạn chụp ảnh, máy ảnh sẽ thêm ngày hoặc giờ chụp vào góc dưới bên phải của ảnh.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, chọn [Tắt] ở bước 1.



- Không thể chỉnh sửa hoặc xóa nhãn ngày.



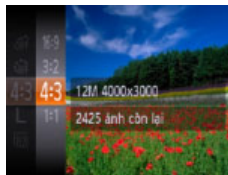
- Đối với ảnh chụp không thêm nhãn ngày, có thể in thông tin nhãn ngày bằng những cách sau.
Tuy nhiên, với ảnh đã có nhãn ngày, thêm nhãn ngày theo cách này có thể khiến thông tin được in hai lần.
 - Sử dụng chức năng máy in để in (📖122)
 - Sử dụng cài đặt in DPOF của máy ảnh (📖126) để in
 - Sử dụng phần mềm tải từ trang web của Canon (📖119) để in

Tính năng tùy chỉnh ảnh

Ảnh

Thay đổi tỷ lệ cỡ ảnh

Thay đổi tỷ lệ cỡ ảnh (tỷ lệ chiều ngang so với chiều dọc) như sau.



- Nhấn nút , chọn biểu tượng [4:3] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖25).
- Khi cài đặt hoàn tất, tỷ lệ cỡ ảnh của màn hình sẽ được cập nhật.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [4:3].

16:9	Sử dụng để hiển thị trên TV màn hình rộng có độ nét cao hoặc những thiết bị hiển thị tương tự.
3:2	Tỷ lệ cỡ ảnh tương tự như phim 35mm, được sử dụng để in ảnh cỡ 5 x 7 in. hoặc bưu thiếp.
4:3	Tỷ lệ cỡ ảnh tương đương với màn hình máy ảnh, cũng thích hợp để hiển thị trên TV có độ nét chuẩn hay các thiết bị hiển thị tương tự hoặc dùng để in ảnh 3,5 x 5 in. hay khổ giấy sê-ri A.
1:1	Tỷ lệ cỡ ảnh vuông.



- Tại tỷ lệ cỡ ảnh ngoài cỡ [4:3], zoom số (📖40) không khả dụng ([Zoom số] được đặt thành [Tắt]).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

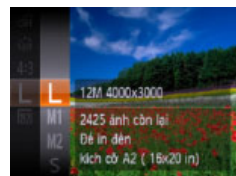
Phụ lục

Chỉ mục



Thay đổi độ phân giải ảnh (Cỡ ảnh)

Chọn từ 4 mức độ phân giải ảnh như sau. Để tìm hiểu các hướng dẫn về số lượng ảnh có thể lưu trên thẻ nhớ ở mỗi cài đặt độ phân giải, tham khảo phần “Số ảnh chụp ở tỷ lệ 4:3 trên mỗi thẻ nhớ” (📖148).



- Nhấn nút , chọn biểu tượng [L] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖25).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [L].

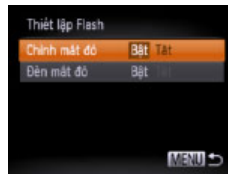
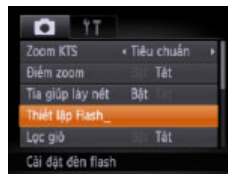
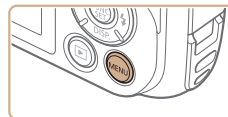
Hướng dẫn chọn độ phân giải dựa trên cỡ giấy (đối với ảnh 4:3)

A2 (16,5 x 23,4 in.)	L
A3 – A5 (11,7 x 16,5 – 5,8 x 8,3 in.)	M1
5 x 7 in. Bưu thiếp 3,5 x 5 in.	M2

- [S]: Dành cho ảnh dùng để gửi email.

Hiệu chỉnh mắt đỏ

Hiện tượng mắt đỏ do sử dụng đèn flash có thể hiệu chỉnh tự động như sau.



1 Truy cập màn hình [Thiết lập Flash].

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Thiết lập Flash] trên tab , rồi nhấn nút  (📖26).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Chỉnh mắt đỏ], rồi chọn [BẬT] (📖26).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng  hiển thị.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [TẮT].



- Chỉnh mắt đỏ có thể dùng cho các khu vực hình ảnh ngoài mắt (ví dụ: nếu máy ảnh hiểu sai việc trang điểm mắt màu đỏ là con người màu đỏ).



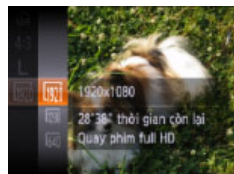
- Bạn cũng có thể hiệu chỉnh ảnh hiện có (📖100).
- Bạn cũng có thể truy cập màn hình ở bước 2 bằng cách nhấn nút , rồi nhấn nút <MENU>.

Thay đổi chất lượng ảnh phim

Có thể dùng 3 cài đặt chất lượng ảnh sẵn có. Để tìm hiểu các hướng dẫn về thời lượng phim tối đa có thể lưu trên thẻ nhớ ở mỗi chất lượng ảnh, tham khảo phần “Thời lượng quay phim trên mỗi thẻ” (📖148).



- Nhấn nút <FUNC SET>, chọn biểu tượng [1920] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖25).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [1920].



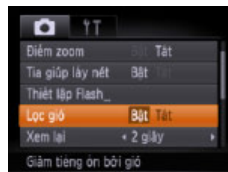
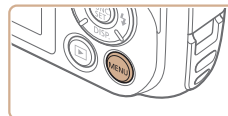
Chất lượng ảnh	Độ phân giải	T.độ khung hình	Chi tiết
1920	1920 x 1080	24 fps	Quay phim với độ phân giải Full HD
1280	1280 x 720	30 fps	Quay phim với độ phân giải cao
640	640 x 480	30 fps	Quay phim với độ phân giải tiêu chuẩn



- Ở chế độ [1920] và [1280], thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng của màn hình biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.

Sử dụng lọc gió

Có thể giảm bớt âm thanh bị méo do ghi khi gió to. Tuy nhiên, sử dụng tùy chọn này khi không có gió sẽ khiến âm thanh được ghi không tự nhiên.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Lọc gió] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖26).
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Tắt].

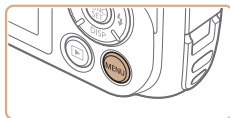
Tính năng chụp hữu ích

Ảnh

Phím

Hiện thị khung lưới

Khung lưới có thể hiển thị trên màn hình để căn đối dọc và ngang khi chụp.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Khung lưới] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖26).
- Khi cài đặt hoàn tất, khung lưới sẽ hiển thị trên màn hình.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Tắt].

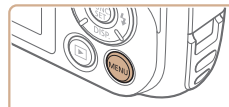


- Khung lưới không được ghi trong ảnh.

Ảnh

Phóng to khu vực được lấy nét

Bạn có thể kiểm tra lấy nét bằng cách nhấn nửa chừng nút chụp, thao tác này sẽ phóng to phần ảnh được lấy nét trong khung lấy nét.



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Điểm zoom] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖26).

2 Kiểm tra lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Khuôn mặt được nhận diện là chủ thể chính được phóng to.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, chọn [Tắt] ở bước 1.



- Nếu khuôn mặt không được nhận diện, người ở gần máy ảnh và khuôn mặt quá to so với màn hình hoặc nếu chủ thể chuyển động, khu vực lấy nét sẽ không phóng to khi nhấn nửa chừng nút chụp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

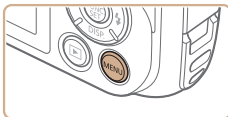




- Khi nhấn nửa chừng nút chụp, vùng được lấy nét sẽ không phóng to trong các trường hợp sau.
 - Khi sử dụng zoom số (📖40)
 - Khi sử dụng lấy nét động (📖75)
 - Khi sử dụng TV làm màn ảnh hiển thị (📖115)

Kiểm tra mắt nhắm

Biểu tượng [👁] hiển thị khi máy ảnh phát hiện có người nhắm mắt.



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Nhận nháy mắt] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖26).



2 Chụp.

- Biểu tượng [👁] nháy sáng khi máy ảnh phát hiện có người nhắm mắt.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, chọn [Tắt] ở bước 1.



- Khi bạn chỉ định nhiều ảnh ở chế độ [📷], chức năng này chỉ có thể sử dụng cho ảnh cuối cùng.

Ảnh

Tùy chỉnh thao tác với máy ảnh

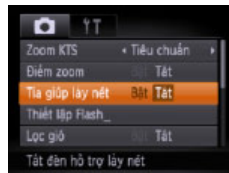
Quy trình tùy chỉnh chức năng chụp trên tab MENU [📷] được trình bày bên dưới.

Để tìm hiểu các hướng dẫn về chức năng của menu, tham khảo phần “Sử dụng các menu” (📖26).

Ảnh

Tắt tia giúp lấy nét

Trong điều kiện ánh sáng yếu, bạn có thể tắt đèn giúp lấy nét bằng cách nhấn nửa chừng nút chụp.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Tia giúp lấy nét] trên tab [📷], rồi chọn [Tắt] (📖26).
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Bật].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

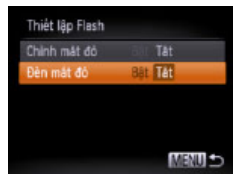
Phụ lục

Chỉ mục



Tắt đèn giảm mắt đỏ

Khi chụp với đèn flash trong điều kiện ánh sáng yếu, bạn có thể tắt đèn giảm mắt đỏ.



1 Truy cập màn hình [Thiết lập Flash].

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Thiết lập Flash] trên tab [📷], rồi nhấn nút <⏏> (📖26).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Đèn mắt đỏ], rồi chọn [Tắt] (📖26).
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Bật].

Thay đổi thời gian hiển thị ảnh sau khi chụp

Thay đổi khoảng thời gian hiển thị ảnh sau khi chụp như sau.



Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Xem lại] trên tab [📷], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖26).
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [2 giây].

2 – 10 giây	Hiển thị hình ảnh trong thời gian được chỉ định.
Giữ	Hiển thị hình ảnh cho đến khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp.
Tắt	Không hiển thị hình ảnh sau khi chụp.

Thay đổi kiểu hiển thị ảnh sau khi chụp

Thay đổi cách hiển thị ảnh sau khi chụp như sau.



Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Xem thông tin] trên tab [📷], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖 26).
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Tắt].

Tắt	Chỉ hiển thị ảnh.
Chi tiết	Hiển thị thông tin chi tiết chụp (📖 138).
Kiểm tra nét	Hiển thị khu vực trong khung lấy nét được phóng to, cho phép bạn kiểm tra lấy nét. Thực hiện theo các bước trong phần "Kiểm tra lấy nét" (📖 83).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ chụp khác

Chụp hiệu quả hơn ở nhiều cảnh khác nhau và chụp với các hiệu ứng ảnh độc đáo hoặc sử dụng các chức năng đặc biệt để hỗ trợ ảnh

Cảnh cụ thể.....	51
Áp dụng hiệu ứng đặc biệt.....	54
Chụp với hiệu ứng ống kính mắt cá (Hiệu ứng mắt cá).....	54
Ảnh giống mô hình thu nhỏ (Hiệu ứng thu nhỏ).....	55
Chụp với hiệu ứng máy đồ chơi (Hiệu ứng máy đồ chơi).....	56
Chụp ở chế độ đơn sắc.....	56
Chụp với kiểu nhân màu.....	57
Chụp với kiểu đổi màu.....	58

Chế độ đặc biệt cho mục đích khác.....	59
Ghi clip tự động (Movie Digest).....	59
Tự động chụp sau khi nhận diện khuôn mặt (Chụp thông minh).....	60
Chụp phơi sáng lâu (Phơi sáng lâu).....	62
Chụp ảnh nổi hình.....	63
Quay các phim khác nhau.....	64
Quay phim iFrame.....	64
Quay phim hành động rất chậm.....	64

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

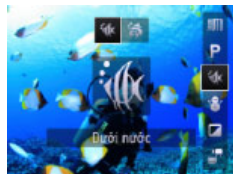
Phụ lục

Chỉ mục



Cảnh cụ thể

Chọn chế độ phù hợp với cảnh chụp và máy ảnh sẽ tự động định cấu hình cài đặt để có ảnh tối ưu.



1 Chọn chế độ chụp.

- Nhấn nút <▲>, rồi nhấn các nút <▲><▼> để chọn chế độ chụp.
- Khi nhiều biểu tượng hiển thị ở giữa màn hình, nhấn các nút <◀><▶> để chọn chế độ chụp.
- Nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chụp.

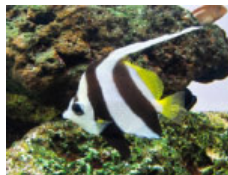


Ảnh

Phim

Chụp dưới nước (Dưới nước)

- Chụp các ảnh với màu sắc tự nhiên về sự sống của biển và phong cảnh dưới nước.
- Chế độ này có thể điều chỉnh cân bằng trắng để phù hợp với hiệu ứng khi sử dụng bộ lọc bù màu có bán trên thị trường (📖53).



Ảnh

Phim

Chụp cận cảnh chủ thể dưới nước (Macro dưới nước)

- Chụp các ảnh cận cảnh với màu sắc tự nhiên về sự sống của biển. Sử dụng zoom số để chụp chủ thể gần hơn. Tuy nhiên, sử dụng zoom số có thể làm ảnh xuất hiện nhiều hạt tại một số độ phân giải (📖44).

Ảnh

Phim

Chụp với nền tuyết (Tuyết)

- Chụp ảnh người sáng, có màu sắc tự nhiên trên nền tuyết.

Ảnh

Phim

Chụp chân dung (Chân dung)

- Chụp ảnh người với hiệu ứng nét mềm.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

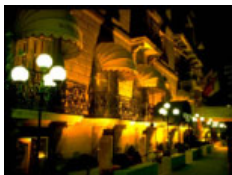
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





Ảnh

Chụp cảnh đêm không sử dụng chân máy (Chụp đêm cầm tay)

- Chụp ảnh cảnh đêm mà không cần giữ cố định máy ảnh (ví dụ như bằng chân máy).
- Ảnh đơn được tạo bằng cách hợp nhất các ảnh chụp liên tiếp, làm giảm rung máy và nhiễu ảnh.



Ảnh

Chụp trong điều kiện ánh sáng yếu (Ánh sáng yếu)

- Giảm tối đa rung máy và chủ thể khi chụp ngay cả trong điều kiện ánh sáng yếu.



Ảnh

Phim

Chụp pháo hoa (Pháo hoa)

- Ảnh pháo hoa rực rỡ.



- Trong chế độ [M], ảnh có thể trông nhiễu hạt do tốc độ ISO (📖69) tăng để phù hợp với các điều kiện chụp.
- Do máy ảnh sẽ chụp liên tục trong chế độ [P], vui lòng giữ vững máy trong khi chụp.
- Trong chế độ [P], hiện tượng nhòe ảnh quá mức do chuyển động hoặc một số điều kiện chụp nhất định có thể khiến ảnh không có được kết quả như mong muốn.
- Ở chế độ [M], gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy và tránh rung máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (📖78).



- Khi bạn sử dụng chân máy cho cảnh đêm, chụp ở chế độ [AUTO] thay vì chế độ [P] sẽ cho kết quả tốt hơn (📖35).
- Chế độ [M] có độ phân giải là [M] (1984 x 1488) và không thể thay đổi.
- Trong chế độ [S], zoom quang học được đặt thành góc rộng tối đa và không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



■ Chụp nhanh dưới nước

Để không bỏ lỡ cơ hội chụp những ảnh bất ngờ dưới nước với chủ thể ở cách bạn khoảng 3 m (9,8 ft.), chuyển sang chế độ [📷] (📖51) và đặt phạm vi lấy nét thành [📷]. Các cài đặt này đặc biệt hiệu quả khi chụp chủ thể đang chuyển động xung quanh.

1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) và chọn [📷].

2 Chọn phạm vi lấy nét.

- Nhấn nút <◀>, nhấn các nút <◀><▶> để chọn [📷], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

3 Chụp.

- Hướng máy ảnh sao cho chủ thể nằm ở khung trung tâm, rồi nhấn nửa chừng nút chụp.
- Ngay khi bạn nhận thấy một cơ hội chụp tốt, nhấn hoàn toàn nút chụp.



- Trong trường hợp chủ thể ở gần không sắc nét, thử đặt phạm vi lấy nét thành [A].



- Khung lấy nét sẽ có màu trắng trong khi nhấn nửa chừng nút chụp.
- Các cài đặt này không sử dụng được khi dùng lấy nét động (📖75).



■ Hiệu chỉnh cân bằng trắng

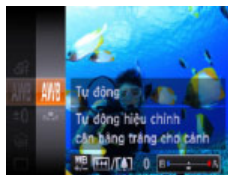
Có thể hiệu chỉnh cân bằng trắng bằng tay trong các chế độ [📷] và [📷] (📖51). Điều chỉnh này có thể khớp với hiệu ứng của việc sử dụng kính lọc chỉnh sắc có bán trên thị trường.

1 Chọn [📷] hoặc [📷].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) và chọn [📷] hoặc [📷].

2 Chọn cân bằng trắng.

- Để hủy xem lại ảnh theo nhóm, nhấn nút <FUNC SET>, chọn [AWB] trong menu, rồi nhấn lại nút <FUNC SET>.



3 Điều chỉnh cài đặt.

- Nhấn các nút thu phóng để điều chỉnh mức hiệu chỉnh cho B và A, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [WB] hiển thị.



- Máy ảnh sẽ giữ các mức hiệu chỉnh cân bằng trắng ngay cả khi bạn chuyển sang tùy chọn cân bằng trắng khác trong bước 2, nhưng các mức hiệu chỉnh sẽ được đặt lại nếu bạn ghi dữ liệu cân bằng trắng tùy chỉnh (📖70) trước khi thực hiện các bước trên.



- B là màu xanh da trời, A là màu hổ phách.
- Có thể hiệu chỉnh cân bằng trắng bằng tay bằng cách ghi lại dữ liệu cân bằng trắng tùy chỉnh (📖70) trước khi thực hiện các bước trên.



Áp dụng hiệu ứng đặc biệt

Thêm nhiều hiệu ứng khác nhau vào ảnh khi chụp.

1 Chọn chế độ chụp.

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) để chọn chế độ chụp.

2 Chụp.



Ảnh

Phim

📷 Chụp với màu sắc rực rỡ (Rất rực rỡ)

- Chụp với nhiều màu rực rỡ.



Ảnh

Phim

🖼️ Ảnh kiểu poster (Hiệu ứng Poster)

- Ảnh giống như một tấm bưu thiếp hoặc tranh minh họa cũ.



- Ở chế độ [📷] và [🖼️], bạn nên thử chụp một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

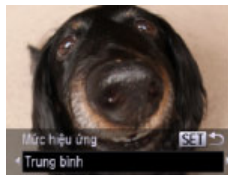
Ảnh

Chụp với hiệu ứng ống kính mắt cá (Hiệu ứng mắt cá)

Chụp với hiệu ứng méo ảnh của ống kính mắt cá.

1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) và chọn [📷].



2 Chọn mức hiệu ứng.

- Nhấn nút <▼>, nhấn các nút <◀> <▶> để chọn mức hiệu ứng, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã được áp dụng.

3 Chụp.



- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Ảnh giống mô hình thu nhỏ (Hiệu ứng thu nhỏ)

Tạo hiệu ứng mô hình thu nhỏ bằng cách làm mờ các khu vực ảnh ngoài khu vực bạn chọn.

Bạn cũng có thể làm phim có cảnh giống như trong mô hình thu nhỏ bằng cách chọn tốc độ xem lại trước khi ghi phim. Người và vật trong cảnh sẽ di chuyển nhanh trong khi xem lại. Lưu ý rằng âm thanh sẽ không được ghi lại.

1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) và chọn [📷].
- Khung màu trắng hiển thị, biểu thị khu vực hình ảnh sẽ không bị làm mờ.

2 Chọn khu vực để giữ lấy nét.

- Nhấn nút <▼>.
- Nhấn nút thu phóng để thay đổi cỡ khung và nhấn các nút <▲><▼> để di chuyển khung.



3 Đối với phim, chọn tốc độ xem lại phim.

- Nhấn nút <MENU>, rồi nhấn các nút <◀><▶> để chọn tốc độ.

4 Quay trở về màn hình chụp rồi chụp.

- Nhấn nút <MENU> để quay trở về màn hình chụp rồi chụp.

Tốc độ xem lại và Thời gian xem lại ước chừng (cho clip một phút)

Tốc độ	Thời gian xem lại
5x	Khoảng 12 giây
10x	Khoảng 6 giây
20x	Khoảng 3 giây



- Chức năng zoom không sử dụng được khi quay phim. Đảm bảo đặt zoom trước khi quay.
- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.



- Để chuyển khung sang hướng dọc, nhấn các nút <◀><▶> ở bước 2. Để di chuyển khung, nhấn lại các nút <◀><▶>. Để chuyển khung sang hướng ngang, nhấn các nút <▲><▼>.
- Giữ máy ảnh theo chiều dọc khi thay đổi hướng của khung.
- Ở tỷ lệ cỡ ảnh [4:3], chất lượng ảnh của phim là [640] và ở tỷ lệ cỡ ảnh [16:9], chất lượng ảnh là [1280] (📖43). Không thể thay đổi các cài đặt chất lượng này.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chụp với hiệu ứng máy đồ chơi (Hiệu ứng máy đồ chơi)

Hiệu ứng này khiến cho ảnh giống như chụp từ máy đồ chơi bằng cách làm mờ nét ảnh (góc ảnh tối hơn, mờ hơn) và thay đổi màu sắc tổng thể.

1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) và chọn [📷].

2 Chọn tông màu.

- Nhấn nút <▼>, nhấn các nút <◀><▶> để chọn tông màu, rồi nhấn lại nút <FUNC SET>.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã được áp dụng.

3 Chụp.



Tiêu chuẩn	Ảnh giống như ảnh từ máy đồ chơi.
Ấm	Ảnh có tông màu ấm hơn so với [Tiêu chuẩn].
Mát	Ảnh có tông màu mát hơn so với [Tiêu chuẩn].



- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

Chụp ở chế độ đơn sắc

Chụp ảnh đen trắng, nâu đỏ hoặc xanh da trời và trắng.



Trắng đen	Ảnh đen trắng.
Nâu đỏ	Ảnh tông màu nâu đỏ.
Xanh da trời	Ảnh xanh da trời và trắng.

1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) và chọn [📷].

2 Chọn tông màu.

- Nhấn nút <▼>, nhấn các nút <◀><▶> để chọn tông màu, rồi nhấn lại nút <FUNC SET>.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã được áp dụng.

3 Chụp.

Chụp với kiểu nhấn màu

Chọn giữ một màu trên ảnh và chuyển các màu khác sang màu đen trắng.

1 Chọn [A].

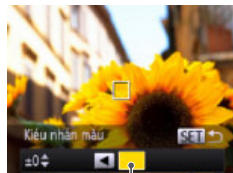
- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (51) và chọn [A].

2 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <▼>.
- Ảnh gốc và ảnh chụp với hiệu ứng kiểu nhấn màu sẽ hiển thị lần lượt.
- Theo mặc định, màu xanh lá cây là màu được giữ lại.

3 Chỉ định màu sắc.

- Đặt khung lấy nét trung tâm lên trên màu cần giữ, rồi nhấn nút <◀>.
- Máy ảnh sẽ ghi lại màu sắc được chỉ định.



Màu được ghi

4 Chỉ định phạm vi màu cần giữ.

- Nhấn các nút <▲><▼> để điều chỉnh phạm vi.
- Để chỉ giữ lại màu sắc đã chỉ định, chọn giá trị âm lớn. Để giữ cả những màu tương tự với màu đã chỉ định, chọn giá trị dương lớn.
- Nhấn nút <FUNC SET> để trở lại màn hình chụp.

5 Chụp.



- Sử dụng flash trong chế độ này có thể gây ra các kết quả không mong muốn.
- Trong một số cảnh chụp, ảnh có thể trông nhiều hạt và màu sắc có thể không được như mong muốn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chụp với kiểu đổi màu

Bạn có thể thay thế một màu trong ảnh bằng màu khác trước khi chụp. Lưu ý rằng chỉ có thể thay thế một màu.

1 Chọn [s].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) và chọn [s].

2 Truy cập màn hình cài đặt.

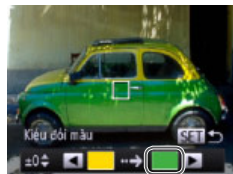
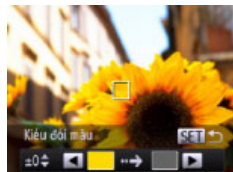
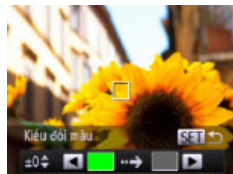
- Nhấn nút <▼>.
- Ảnh gốc và ảnh chụp với hiệu ứng kiểu đổi màu sẽ hiển thị lần lượt.
- Theo mặc định, màu xanh lá cây sẽ được thay thế bằng màu xám.

3 Chỉ định màu để thay thế.

- Đặt khung lấy nét trung tâm lên trên màu cần thay thế, rồi nhấn nút <◀>.
- Máy ảnh sẽ ghi lại màu sắc được chỉ định.

4 Chỉ định màu mới.

- Đặt khung lấy nét trung tâm lên trên màu mới, rồi nhấn nút <▶>.
- Máy ảnh sẽ ghi lại màu sắc được chỉ định.



5 Chỉ định phạm vi màu cần thay thế.

- Nhấn các nút <▲><▼> để điều chỉnh phạm vi.
- Để chỉ thay thế màu sắc đã chỉ định, chọn giá trị âm lớn. Để thay thế cả những màu tương tự với màu đã chỉ định, chọn giá trị dương lớn.
- Nhấn nút <Ⓢ> để trở lại màn hình chụp.

6 Chụp.



- Sử dụng flash trong chế độ này có thể gây ra các kết quả không mong muốn.
- Trong một số cảnh chụp, ảnh có thể trông nhiễu hạt và màu sắc có thể không được như mong muốn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



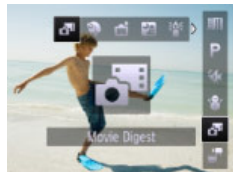
Chế độ đặc biệt cho mục đích khác

Ảnh

Phim

Ghi clip tự động (Movie Digest)

Bạn có thể làm đoạn phim ngắn về một ngày bằng cách chụp ảnh. Máy ảnh sẽ tự động ghi một clip phim của cảnh ngay trước mỗi lần chụp. Các clip ghi ngày hôm đó sẽ được ghép thành một tập tin.



1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) và chọn [📷].

2 Chụp.

- Để chụp ảnh, nhấn hoàn toàn nút chụp.
- Trước khi chụp, máy ảnh sẽ tự động ghi một clip dài khoảng 2 – 4 giây.



- Clip có thể không được ghi nếu bạn chụp ảnh ngay lập tức sau khi bật máy ảnh, chọn chế độ [📷] hoặc thực hiện các thao tác khác với máy ảnh.
- Tuổi thọ pin trong chế độ này ngắn hơn trong chế độ [AUTO], do clip được ghi trong mỗi lần chụp.
- Tất cả các âm thanh do thao tác máy ảnh trong quá trình quay phim đều sẽ được ghi vào phim.



- Chất lượng phim ở chế độ [📷] là [640] và không thể thay đổi.
- Trong các trường hợp sau, ngay cả khi clip được ghi ở chế độ [📷] trong cùng một ngày vẫn sẽ được lưu thành các tập tin riêng biệt.
 - Kích cỡ của tập tin phim đạt khoảng 4 GB hoặc thời gian ghi tổng cộng khoảng 1 giờ.
 - Phim được cài đặt chống xóa (📖87).
 - Thay đổi cài đặt giờ mùa hè (📖16) hoặc múi giờ (📖109).
 - Thư mục mới được tạo (📖108).
- Âm thanh không phát ra khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, sử dụng điều khiển của máy ảnh hoặc kích hoạt chụp hẹn giờ (📖104).
- Có thể xem phim được ghi ở chế độ [📷] theo ngày (📖85).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Tự động chụp sau khi nhận diện khuôn mặt (Chụp thông minh)

Tự động chụp sau khi nhận diện nụ cười

Ngay cả khi bạn không nhấn nút chụp, máy ảnh vẫn tự động chụp sau khi nhận diện được nụ cười.



1 Chọn [C].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) và chọn [C], rồi nhấn nút <▼>.
- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn [C], rồi nhấn nút <FUNC/SET>.
- Máy ảnh vào chế độ chờ chụp và thông báo [Bật nhận nụ cười] hiển thị.

2 Hướng máy ảnh về phía người cần chụp.

- Mỗi khi nhận diện được nụ cười, máy ảnh sẽ chụp sau khi đèn phát sáng.
- Để tạm dừng nhận diện nụ cười, nhấn nút <◀>. Nhấn lại nút <◀> để tiếp tục nhận diện.



- Khi chụp xong, chuyển sang chế độ khác để máy ảnh không tiếp tục chụp mỗi khi nhận diện được nụ cười.



- Bạn cũng có thể nhấn nút chụp để chụp như thông thường.
- Máy ảnh có thể nhận diện nụ cười dễ dàng hơn khi chủ thể hướng về máy ảnh với nụ cười hiện rõ để máy ảnh nhận diện được hàm răng.
- Để thay đổi số ảnh chụp, nhấn các nút <▲><▼> sau khi chọn [C] ở bước 1. [Nhận nháy mắt] (📖47) chỉ có thể dùng cho ảnh cuối cùng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Sử dụng Tự hẹn giờ nhảy mắt

Hướng máy ảnh về phía người cần chụp và nhấn hoàn toàn nút chụp xuống. Máy ảnh sẽ chụp khoảng 2 giây sau khi nhận diện nhảy mắt.



1 Chọn [].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (51) và chọn [], rồi nhấn nút < > .
- Nhấn các nút < > < > để chọn [], rồi nhấn nút < > .

2 Bố cục ảnh và nhấn nửa chừng nút chụp.

- Đảm bảo khung màu xanh lá cây hiển thị xung quanh khuôn mặt người sẽ nhảy mắt.

3 Nhấn hoàn toàn nút chụp.

- Máy ảnh vào chế độ chờ chụp và thông báo [Nhảy mắt để chụp] hiển thị.
- Đèn nhấp nháy và máy phát ra âm thanh hẹn giờ.

4 Hướng mặt về phía máy ảnh và nhảy mắt.

- Máy ảnh sẽ chụp khoảng 2 giây sau khi nhận diện nhảy mắt của người có mặt trong khung.
- Để hủy chụp sau khi bạn đã kích hoạt hẹn giờ, nhấn nút < MENU > .



- Từ từ nhảy lại mắt nếu máy ảnh chưa nhận diện được nhảy mắt.
- Nhảy mắt có thể không được nhận diện nếu mắt bị che khuất bởi tóc, mũ hoặc kính.
- Nhắm rồi mở mắt ngay cũng sẽ được nhận diện là nhảy mắt.
- Nếu không nhận diện được nhảy mắt, máy ảnh vẫn sẽ chụp sau khoảng 15 giây.
- Để thay đổi số ảnh chụp, nhấn các nút < > < > sau khi chọn [] ở bước 1. [Nhận nhảy mắt] (47) chỉ có thể dùng cho ảnh cuối cùng.
- Khi nhấn hoàn toàn nút chụp, nếu không có người trong khu vực chụp, máy ảnh sẽ chụp sau khi có người đi vào khu vực chụp và nhảy mắt.

Sử dụng hẹn giờ nhận diện

Máy ảnh sẽ chụp khoảng 2 giây sau khi nhận diện được khuôn mặt mới (chẳng hạn như người chụp) xuất hiện trong khu vực chụp (74). Tính năng này hữu ích khi chụp cả bạn trong ảnh nhóm hoặc các ảnh tương tự.



1 Chọn [].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (51) và chọn [], rồi nhấn nút < > .
- Nhấn các nút < > < > để chọn [], rồi nhấn nút < > .

2 Bố cục ảnh và nhấn nửa chừng nút chụp.

- Đảm bảo khung màu xanh lá cây hiển thị xung quanh khuôn mặt bạn lấy nét và khung màu trắng hiển thị xung quanh các khuôn mặt khác.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





3 Nhấn hoàn toàn nút chụp.

- Máy ảnh vào chế độ chờ chụp và hiển thị thông báo [Nhìn thẳng vào máy ảnh để bắt đầu đếm lùi].
- Đèn nhấp nháy và máy phát ra âm thanh hẹn giờ.

4 Đi vào khu vực chụp cùng các chủ thể khác và nhìn vào máy ảnh.

- Sau khi máy ảnh nhận diện được khuôn mặt mới, tốc độ đèn nhấp nháy và âm thanh hẹn giờ sẽ nhanh hơn. (Khi đèn flash đánh sáng, đèn vẫn sáng.) Máy ảnh sẽ chụp sau khoảng 2 giây.
- Để hủy chụp sau khi bạn đã kích hoạt hẹn giờ, nhấn nút <MENU>.

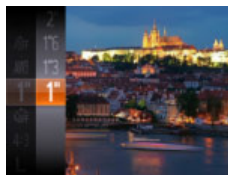


- Ngay cả khi bạn đã vào khu vực chụp cùng với những người khác, nhưng máy ảnh không nhận diện được khuôn mặt bạn, máy ảnh vẫn sẽ chụp sau khoảng 15 giây.
- Để thay đổi số ảnh chụp, nhấn các nút <▲><▼> sau khi chọn [📷] ở bước 1. [Nhận nháy mắt] (👁️47) chỉ có thể dùng cho ảnh cuối cùng.



Chụp phơi sáng lâu (Phơi sáng lâu)

Chỉ định tốc độ màn trập từ 1 – 15 giây để chụp phơi sáng lâu. Trong trường hợp này, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để tránh rung máy.



1 Chọn [🌟].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) và chọn biểu tượng [🌟].

2 Chọn tốc độ màn trập.

- Nhấn nút <📷>, chọn [1"] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖25).

3 Kiểm tra phơi sáng.

- Nhấn nửa chừng nút chụp để xem phơi sáng cho tốc độ màn trập đã chọn.

4 Chụp.

Ảnh

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Độ sáng ảnh trên màn hình trong bước 3 khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp có thể không khớp với độ sáng của ảnh chụp.
- Với tốc độ màn trập là 1/3 giây trở xuống, máy sẽ ngừng trong giây lát trước khi bạn có thể chụp lại để xử lý giảm nhiễu hạt.
- Đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (📖78).



- Nếu đèn flash đánh sáng, ảnh có thể bị dư sáng. Trong trường hợp này, đặt flash thành [Tắt] và chụp lại (📖77).

Ảnh

Chụp ảnh nối hình

Chụp chủ thể lớn bằng cách chụp nhiều ảnh ở các vị trí khác nhau, rồi sử dụng phần mềm (📖119) để ghép lại thành ảnh toàn cảnh.

1 Chọn [📷] hoặc [📷].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) và chọn [📷] hoặc [📷].

2 Chụp ảnh đầu tiên.

- Ảnh đầu tiên sẽ xác định phơi sáng và cân bằng trắng.



3 Chụp thêm ảnh.

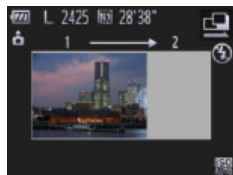
- Bố cục ảnh thứ hai sao cho một phần của ảnh xếp chồng lên khung hình của tấm thứ nhất.
- Sự chênh lệch nhỏ giữa các phần chồng lên sẽ được chỉnh tự động khi ghép ảnh.
- Bạn có thể chụp tối đa 26 tấm, tương tự như cách chụp tấm thứ 2.

4 Kết thúc chụp.

- Nhấn nút <FUNC SET>.

5 Sử dụng phần mềm để ghép ảnh.

- Để tìm hiểu về cách ghép ảnh trên máy tính, tham khảo “Hướng dẫn sử dụng phần mềm” (📖119).



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

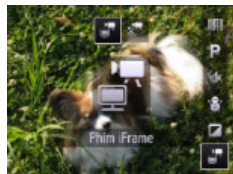
Chỉ mục



Quay các phim khác nhau

Quay phim iFrame

Phim có thể chỉnh sửa với phần mềm hoặc thiết bị tương thích iFrame. Bạn có thể chỉnh sửa, lưu và quản lý nhanh chóng các phim iFrame bằng phần mềm (📖119).



1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) và chọn [📷].
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng màn hình biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.

2 Quay phim.

- Nhấn nút quay phim.
- Để ngừng ghi phim, nhấn lại nút quay phim.



- Độ phân giải là [1280] (📖45) và không thể thay đổi.
- iFrame là định dạng video do Apple Inc. phát triển.

Quay phim hành động rất chậm

Bạn có thể quay chủ thể chuyển động nhanh và xem lại ở tốc độ chậm sau đó. Lưu ý rằng âm thanh sẽ không được ghi lại.

1 Chọn [📷].

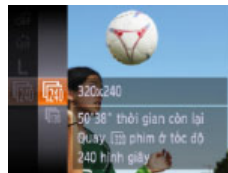
- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) và chọn [📷].

2 Chọn tốc độ khung hình.

- Nhấn nút <📷>, chọn [📷] trong menu và chọn tốc độ khung hình mong muốn (📖25).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

3 Quay phim.

- Nhấn nút quay phim.
- Thanh hiển thị thời gian đã quay được hiển thị. Thời lượng tối đa của clip là khoảng 30 giây.
- Để ngừng ghi phim, nhấn lại nút quay phim.



T.độ khung hình	Chất lượng ảnh	Thời gian xem lại (Với clip 30 giây)
📷 240 fps	📷 (320 x 240)	Khoảng 4 phút
📷 120 fps	📷 (640 x 480)	Khoảng 2 phút





- Chức năng thu phóng không sử dụng được trong khi quay, ngay cả khi bạn nhấn nút thu phóng.
- Lấy nét, phơi sáng và màu được xác định khi bạn nhấn nút quay phim.



- Khi bạn xem phim (📖80), phim sẽ được xem lại ở tốc độ chậm.
- Bạn có thể thay đổi tốc độ xem lại phim bằng cách sử dụng phần mềm (📖119).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ P

Sử dụng kiểu chụp ưa thích để có được những bức ảnh rõ nét hơn

- Các hướng dẫn trong chương này áp dụng cho máy ảnh được thiết lập ở chế độ **[P]**.
- **[P]**: Lập trình phơi sáng tự động; AE: Tự động phơi sáng
- Đối với các chế độ khác ngoài chế độ **[P]**, trước khi sử dụng bất kỳ chức năng nào được giới thiệu trong chương, đảm bảo chức năng này có thể sử dụng ở chế độ đó (📖 140 – 144).

Chụp ở chế độ phơi sáng tự động (Chế độ [P])67

Độ sáng ảnh (Phơi sáng).....67

Điều chỉnh độ sáng ảnh (Bù trừ phơi sáng)	67
Khóa độ sáng ảnh / Phơi sáng (Khóa đo sáng)	68
Thay đổi phương pháp đo sáng.....	68
Thay đổi tốc độ ISO	69
Hiệu chỉnh độ sáng ảnh (i-Contrast)	69

Màu sắc và chụp liên tục.....69

Điều chỉnh cân bằng trắng	69
Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc riêng)	70
Chụp liên tục	71
Chụp cận cảnh (Cận cảnh)	72
Chụp ở chế độ lấy nét bằng tay	72
Bộ chuyển tele số	73
Thay đổi chế độ khung lấy nét	74
Chụp với khóa nét.....	76

Flash.....77

Thay đổi chế độ flash	77
Chụp với khóa căng nét.....	77
Thay đổi cài đặt chống rung.....	78

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chụp ở chế độ phơi sáng tự động (Chế độ [P])

Bạn có thể tùy chỉnh nhiều cài đặt chức năng để phù hợp với kiểu chụp mong muốn.



1 Vào chế độ [P].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖51) và chọn biểu tượng [P].

2 Tùy chỉnh cài đặt như mong muốn (📖67 – 78), rồi chụp.



- Nếu không có đủ phơi sáng khi nhấn nửa chừng nút chụp, tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ sẽ hiển thị bằng màu cam. Trong trường hợp này, thử điều chỉnh tốc độ ISO (📖69) hoặc bật flash (nếu chủ thể tối, 📖77), khi đó có thể đạt được phơi sáng thích hợp.
- Cũng có thể ghi phim ở chế độ [P] bằng cách nhấn nút quay phim. Tuy nhiên, một số cài đặt trong FUNC. (📖25) và MENU (📖25) có thể được tự động điều chỉnh để ghi phim.
- Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi chụp ở chế độ [P], tham khảo phần “Phạm vi chụp” (📖148).

Độ sáng ảnh (Phơi sáng)

Điều chỉnh độ sáng ảnh (Bù trừ phơi sáng)

Phơi sáng tiêu chuẩn do máy ảnh đặt có thể điều chỉnh theo mức tăng 1/3 điểm dừng, trong phạm vi từ -2 đến +2.



- Nhấn nút  và chọn [±0] trong menu. Nhìn vào màn hình, nhấn các nút <▲><▼> để điều chỉnh độ sáng (📖25).
- Mức hiệu chỉnh bạn đã chỉ định được hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

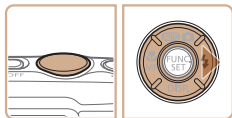
Phụ lục

Chỉ mục



Khóa độ sáng ảnh / Phơi sáng (Khóa đo sáng)

Trước khi chụp, bạn có thể khóa phơi sáng hoặc chỉ định lấy nét và phơi sáng riêng.



1 Tắt đèn flash (📖 42).

2 Khóa phơi sáng.

- Hướng máy ảnh vào chủ thể để chụp với khóa phơi sáng. Nhấn nửa chừng nút chụp, rồi nhấn nút <▶>.
- Biểu tượng [AEL] hiển thị và phơi sáng bị khóa.
- Để mở khóa đo sáng, nhấn nút chụp và nhấn lại nút <▶>. Trong trường hợp này, biểu tượng [AEL] sẽ không hiển thị nữa.

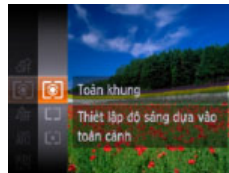
3 Bỏ cục ảnh và chụp.



- AE: Tự động phơi sáng

Thay đổi phương pháp đo sáng

Điều chỉnh phương pháp đo sáng (cách đo độ sáng) để phù hợp với điều kiện chụp như sau.



- Nhấn nút <FUNC SET>, chọn biểu tượng [☉] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖 25).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

[☉] Toàn khung	Dành cho các điều kiện chụp thông thường, bao gồm cả chụp ngược sáng. Tự động điều chỉnh phơi sáng để phù hợp với điều kiện chụp.
[☐] Trung bình trung tâm	Xác định độ sáng trung bình của ánh sáng trên ảnh, được tính bằng cách lấy độ sáng ở khu vực trung tâm làm trọng tâm.
[☑] Điểm	Chỉ đo sáng trong phạm vi [] (khung đo sáng điểm) hiển thị ở trung tâm màn hình.

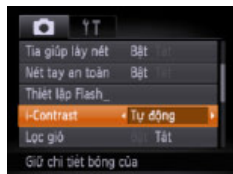
Thay đổi tốc độ ISO



- Nhấn nút , chọn biểu tượng  trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖25).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

Hiệu chỉnh độ sáng ảnh (i-Contrast)

Trước khi chụp, các khu vực ảnh quá sáng hoặc quá tối (chẳng hạn như khuôn mặt hoặc nền) có thể được phát hiện và điều chỉnh tự động đến độ sáng tối ưu. Độ tương phản tổng thể của ảnh không đủ cũng có thể được chỉnh tự động trước khi chụp để làm cho chủ thể nổi bật hơn.



- Nhấn nút **<MENU>**, chọn [i-Contrast] trên tab , rồi chọn [Tự động] (📖26).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng  hiển thị.



- Trong một số điều kiện chụp, hiệu chỉnh có thể không chính xác hoặc có thể khiến ảnh bị nhiễu hạt.



- Bạn cũng có thể hiệu chỉnh ảnh hiện có (📖100).

Màu sắc và chụp liên tục

Điều chỉnh cân bằng trắng

Bằng cách điều chỉnh cân bằng trắng (WB), bạn có thể làm cho cảnh chụp có màu sắc trông tự nhiên hơn.

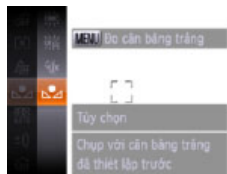


- Nhấn nút , chọn biểu tượng  trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖25).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

AWB	Tự động	Tự động đặt cân bằng trắng tối ưu cho đa số các điều kiện chụp.
	Ban ngày	Để chụp ngoài trời trong điều kiện thời tiết tốt.
	Mây	Để chụp trong điều kiện trời nhiều mây, trong bóng râm hoặc khi chạng vạng.
	Đèn tròn	Để chụp trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn dây tóc (đèn tròn) thông thường hoặc bằng đèn huỳnh quang màu tương tự.
	Huỳnh quang	Để chụp trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn huỳnh quang trắng ấm (hoặc có màu sắc tương tự) hay đèn huỳnh quang trắng lạnh.
	H/quang cao	Để chụp trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn huỳnh quang ban ngày và đèn huỳnh quang màu tương tự.
S	Dưới nước	Để chụp dưới nước (📖53).
	Tùy chọn	Để đặt cân bằng trắng tùy chọn bằng tay.

Cân bằng trắng tùy chọn

Để màu sắc ảnh trông tự nhiên trong điều kiện ánh sáng khi chụp, điều chỉnh cân bằng trắng cho phù hợp với nguồn sáng. Cài đặt cân bằng trắng với nguồn sáng tương tự như nguồn sáng khi chụp.



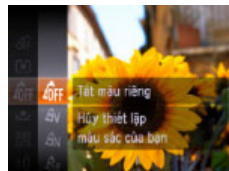
- Thực hiện theo các bước trong phần “Điều chỉnh cân bằng trắng” (69) để chọn [M].
- Hướng máy ảnh về phía chủ thể màu trắng, chỉnh sao cho toàn bộ màn hình đều chuyển sang màu trắng. Nhấn nút <MENU>.
- Sắc thái của màn hình sẽ thay đổi sau khi dữ liệu cân bằng trắng được ghi lại.



- Nếu bạn thay đổi cài đặt máy ảnh sau khi đã ghi dữ liệu cân bằng trắng, màu sắc ảnh có thể sẽ trông không tự nhiên.

Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc riêng)

Thay đổi tông màu ảnh theo mong muốn, chẳng hạn như chuyển ảnh sang màu nâu đỏ hoặc đen trắng.



- Nhấn nút <FUNC SET>, chọn biểu tượng [OFF] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (25).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

OFF Tắt màu riêng	—
RV Rực rỡ	Nhấn mạnh vào độ tương phản và bão hòa màu, giúp ảnh thêm sắc nét.
SN Trung tính	Giảm độ tương phản và bão hòa màu để ảnh màu dịu hơn.
Se Nâu đỏ	Tạo ảnh có tông màu nâu đỏ.
BW Trắng đen	Tạo ảnh đen trắng.
AP Fim d/ bản	Kết hợp các hiệu ứng xanh trời đậm, xanh lá đậm và đỏ đậm để tăng độ tự nhiên cho ảnh, giúp ảnh có màu sắc trông tự nhiên tương tự như ảnh trên phim dương bản.
AL Tông màu da sáng	Làm sáng tông màu da.
AD Tông màu da tối	Làm tối tông màu da.
AB Xanh trời đậm	Nhấn mạnh màu xanh da trời trong ảnh. Làm cho bầu trời, đại dương và các chủ thể màu xanh da trời khác rực rỡ hơn.
AG Xanh lá đậm	Nhấn mạnh màu xanh lá cây trong ảnh. Làm cho ngọn núi, tán lá và các chủ thể màu xanh lá cây khác rực rỡ hơn.
AR Đỏ đậm	Nhấn mạnh màu đỏ trong ảnh. Làm cho các chủ thể màu đỏ rực rỡ hơn.
AC Màu tùy chọn	Điều chỉnh độ tương phản, độ sắc nét, bão hòa màu và các đặc tính khác như mong muốn.





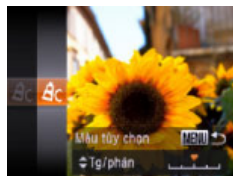
- Không thể sử dụng cân bằng trắng (📖69) trong các chế độ [A₀] hoặc [A_W].
- Trong chế độ [A_L] và [A_D], các màu sắc ngoài tông màu da người đều có thể chỉnh sửa. Các cài đặt này có thể không tạo kết quả như mong muốn với một số tông màu da.

Ảnh

Phim

Màu tùy chọn

Chọn mức độ tương phản, độ sắc nét, bão hòa màu, tông màu đỏ, xanh lá cây, xanh da trời và màu da theo mong muốn trong phạm vi 1 – 5.



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Thực hiện theo các bước trong phần “Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc riêng)” (📖70) để chọn [A_C], rồi nhấn nút <MENU>.

2 Định cấu hình cài đặt.

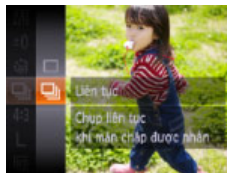
- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn tùy chọn, rồi chỉ định giá trị bằng cách nhấn các nút <◀><▶>.
- Để tạo hiệu ứng mạnh hơn/đậm hơn (hoặc tông màu da tối hơn), điều chỉnh giá trị sang phải. Để tạo hiệu ứng yếu hơn/nhạt hơn (hoặc tông màu da sáng hơn), điều chỉnh giá trị sang trái.
- Nhấn nút <MENU> để hoàn tất cài đặt.

Ảnh

Chụp liên tục

Giữ nút chụp nhấn xuống hoàn toàn để chụp liên tục.

Để tìm hiểu thông tin chi tiết về tốc độ chụp liên tục, tham khảo phần “Tốc độ chụp liên tục” (📖149).



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <PHẠNG SẴN>, chọn [] trong menu, rồi chọn [] (📖25).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [] sẽ hiển thị.

2 Chụp.

- Giữ nút chụp nhấn xuống hoàn toàn để chụp liên tục.



- Không thể sử dụng với chụp hẹn giờ (📖40) hoặc [Nhận nháy mắt] (📖47).
- Trong khi chụp liên tục, máy ảnh sẽ khóa lấy nét và phơi sáng tại vị trí/mức xác định khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp.
- Tùy thuộc vào điều kiện chụp, cài đặt máy ảnh và vị trí zoom, quá trình chụp có thể bị dừng trong giây lát hoặc tốc độ chụp liên tục bị chậm lại.
- Khi chụp nhiều ảnh hơn, tốc độ chụp có thể chậm lại.
- Tốc độ chụp có thể chậm lại nếu đèn flash đánh sáng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

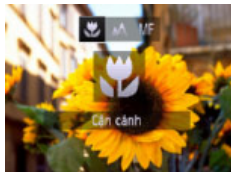
Phụ lục

Chỉ mục



Chụp cận cảnh (Cận cảnh)

Để lấy nét chủ thể ở phạm vi gần, đặt máy ảnh thành [🌻]. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi lấy nét, tham khảo phần “Phạm vi chụp” (📖148).



- Nhấn nút <◀>, nhấn các nút <◀><▶> để chọn [🌻], rồi nhấn lại nút <⊙>.
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [🌻] hiển thị.



- Khi phóng to đến khu vực màu vàng của thanh zoom, biểu tượng [🌻] sẽ chuyển sang màu xám và máy ảnh sẽ không thể lấy nét.



- Để tránh rung máy, thử gắn máy ảnh lên chân máy và chụp với máy được đặt thành [🌻] (📖41).

Chụp ở chế độ lấy nét bằng tay

Khi không thể lấy nét ở chế độ lấy nét tự động, sử dụng lấy nét bằng tay. Bạn có thể chỉ định vị trí tiêu cự chung rồi nhấn nửa chừng nút chụp để máy ảnh xác định vị trí tiêu cự tối ưu gần vị trí đã chỉ định. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi lấy nét, tham khảo phần “Phạm vi chụp” (📖148).



Thang đo MF

1 Chọn [MF].

- Nhấn nút <◀>, nhấn các nút <◀><▶> để chọn [MF], rồi ngay lập tức nhấn các nút <▲><▼>.

2 Chỉ định vị trí tiêu cự chung.

- Xác định thang đo MF trên màn hình (thể hiện khoảng cách và vị trí tiêu cự) và vùng hiển thị phóng to, nhấn các nút <▲><▼> để chỉ định vị trí tiêu cự chung, rồi nhấn nút <⊙>.

3 Điều chỉnh lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp để máy ảnh điều chỉnh vị trí tiêu cự (Nét tay an toàn).



- Khi lấy nét bằng tay, chế độ khung lấy nét (📖74) là [Trung tâm] và cỡ khung lấy nét (📖74) là [Bình thường], bạn sẽ không thể thay đổi các cài đặt này.
- Có thể lấy nét khi sử dụng zoom số (📖40) hoặc bộ chuyển tele số (📖73), hay khi sử dụng TV để hiển thị (📖118), tuy nhiên hiển thị phóng to sẽ không xuất hiện.



- Để lấy nét chính xác hơn, gắn máy ảnh lên chân máy để ổn định máy khi chụp.
- Để ẩn vùng hiển thị phóng to, chọn MENU (📖26) > tab [📷] > [Zoom tay] > [Tắt].
- Để tắt điều chỉnh lấy nét tự động khi nhấn nửa chừng nút chụp, chọn MENU (📖26) > tab [📷] > [Nét tay an toàn] > [Tắt].



Bộ chuyển tele số

Tiêu cự của ống kính có thể được tăng lên khoảng 1.5x hoặc 2.0x. Khi bạn thu phóng (bao gồm cả sử dụng zoom số) đến hệ số zoom tương đương, có thể giảm rung máy do tốc độ màn trập nhanh hơn so với khi sử dụng zoom tích hợp trong máy.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Zoom số] trên tab [📷], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖26).
- Hiển thị xem được phóng to và hệ số zoom hiển thị trên màn hình.



- Ảnh trông nhiều hạt ở độ phân giải (📖44) của cỡ ảnh [L] hoặc [M1]. Trong trường hợp này, hệ số zoom hiển thị bằng màu xanh da trời.
- Không thể sử dụng bộ chuyển tele số với zoom số (📖40) hoặc điểm zoom (📖46).
- Chỉ có thể sử dụng bộ chuyển tele số khi tỷ lệ cỡ ảnh là [4:3].



- Tốc độ màn trập có thể tương đương khi bạn nhấn nút thu phóng <📷> để chụp xa tối đa, hoặc khi bạn phóng to chủ thể đến cùng một kích thước theo bước 2 trong phần "Phóng to lại gần chủ thể (Zoom số)" (📖40).

Ảnh

Phim

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Thay đổi chế độ khung lấy nét

Thay đổi chế độ khung lấy nét (lấy nét tự động) để phù hợp với điều kiện chụp như sau.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Khung lấy nét] trên tab [📷], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖26).

Lấy nét AiAF

- Nhận diện khuôn mặt người, rồi đặt lấy nét, phơi sáng (chỉ dành cho đo toàn ảnh) và cân bằng trắng (chỉ dành cho [AWB]).
- Sau khi bạn hướng máy ảnh về phía chủ thể, khung màu trắng sẽ hiển thị xung quanh khuôn mặt người được máy ảnh xác định là chủ thể chính và có tối đa 2 khung màu xám hiển thị xung quanh khuôn mặt được nhận diện khác.
- Khi máy ảnh phát hiện chủ thể chuyển động, các khung sẽ di chuyển theo chủ thể trong phạm vi nhất định.
- Sau khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, có tối đa 9 khung màu xanh lá cây hiển thị xung quanh các khuôn mặt được lấy nét.



- Nếu máy ảnh không nhận diện được khuôn mặt hoặc chỉ hiển thị khung màu xám (không có khung màu trắng), có tối đa 9 khung màu xanh lá cây hiển thị trong các khu vực được lấy nét khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp.
- Khi đặt lấy nét Servo (📖76) thành [Bật], nếu máy ảnh không nhận diện được khuôn mặt, khung lấy nét sẽ hiển thị ở trung tâm màn hình khi nhấn nửa chừng nút chụp.
- Ví dụ về khuôn mặt không thể nhận diện được:
 - Chủ thể ở quá xa hoặc quá gần
 - Chủ thể quá tối hoặc quá sáng
 - Khuôn mặt nhìn nghiêng, hơi chếch góc hoặc bị che khuất một phần
- Máy ảnh có thể hiểu sai các chủ thể khác thành khuôn mặt người.
- Nếu máy ảnh không thể lấy nét khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, sẽ không có khung lấy nét nào được hiển thị.

Trung tâm

Một khung lấy nét hiển thị ở trung tâm. Có thể lấy nét chính xác.



- Nếu máy ảnh không thể lấy nét khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, khung lấy nét màu vàng sẽ hiển thị cùng với biểu tượng [!].



- Để giảm cỡ khung lấy nét, nhấn nút <MENU> và đặt [Cỡ khung AF] trên tab [📷] thành [Nhỏ] (📖26).
- Cỡ khung lấy nét được đặt thành [Bình thường] khi bạn sử dụng zoom số (📖40) hoặc bộ chuyển tele số (📖73) và ở chế độ lấy nét bằng tay (📖72).
- Để bố cục ảnh với chủ thể nằm ở vị trí bên lề hoặc góc, trước tiên hướng máy ảnh để chủ thể nằm trong khung lấy nét, rồi nhấn nửa chừng nút chụp. Trong khi vẫn tiếp tục nhấn giữ nửa chừng nút chụp, bạn có thể bố cục ảnh lại như mong muốn, rồi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống (Khóa lấy nét).
- Vị trí khung AF được phóng to khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp và đặt [Điểm zoom] (📖46) thành [Bật].

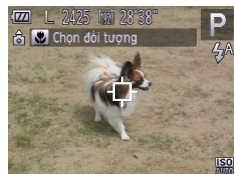


■ Chọn chủ thể để lấy nét (Lấy nét động)

Chụp sau khi chọn chủ thể để lấy nét như sau.

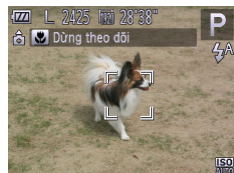
1 Chọn [Lấy nét động].

- Thực hiện theo các bước trong phần “Thay đổi chế độ khung lấy nét” (📖74) để chọn [Lấy nét động].
- Khung [□] hiển thị ở trung tâm màn hình.



2 Chọn chủ thể để lấy nét.

- Hướng máy ảnh sao cho khung [□] hiển thị trên chủ thể mong muốn, rồi nhấn nút <◀>.



- Khi phát hiện chủ thể, máy ảnh phát ra tiếng bíp và khung [□] hiển thị. Ngay cả khi chủ thể di chuyển, máy ảnh sẽ tiếp tục di chuyển theo chủ thể trong phạm vi nhất định.
- Nếu không phát hiện được chủ thể nào, khung [□] sẽ hiển thị.
- Để hủy theo dõi, nhấn lại nút <◀>.

3 Chụp.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Khung [□] đổi thành [□] màu xanh da trời, di chuyển theo chủ thể khi máy ảnh tiếp tục điều chỉnh lấy nét và phơi sáng (Lấy nét Servo) (📖76).
- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp.
- Ngay cả sau khi chụp, khung [□] vẫn hiển thị và máy ảnh tiếp tục di chuyển theo chủ thể.



- [Lấy nét Servo] (📖76) được đặt thành [Bật] và không thể thay đổi.
- Việc theo dõi có thể không thực hiện được khi chủ thể quá nhỏ hoặc di chuyển quá nhanh, hay khi màu sắc hoặc độ sáng của chủ thể và của nền tương tự nhau.
- Không thể sử dụng [Điểm zoom] trên tab [📷].
- Không thể sử dụng [👉].



- Ngay cả khi không nhấn nút <◀>, máy ảnh cũng có thể nhận diện chủ thể khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp. Sau khi chụp, khung [□] hiển thị ở trung tâm màn hình.
- Khi chụp ở chế độ [MF] (📖72), nhấn và giữ nút <◀> ít nhất một giây.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chụp với lấy nét Servo

Chế độ này giúp bạn không bỏ lỡ chụp ảnh chủ thể chuyển động, bạn chỉ cần nhấn nửa chừng nút chụp, máy ảnh sẽ tiếp tục lấy nét trên chủ thể và điều chỉnh phơi sáng.



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Lấy nét Servo] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖26).

2 Lấy nét.

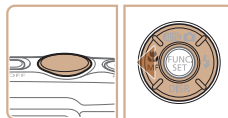
- Khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, lấy nét và phơi sáng được duy trì tại vị trí hiển thị khung lấy nét màu xanh da trời.



- Lấy nét có thể không thực hiện được trong một số điều kiện chụp.
- Trong điều kiện ánh sáng yếu, khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, lấy nét Servo có thể không kích hoạt được (khung lấy nét có thể không chuyển sang màu xanh da trời). Trong trường hợp này, lấy nét và phơi sáng sẽ đặt theo chế độ khung lấy nét chỉ định.
- Nếu không thể thu được phơi sáng đầy đủ, tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ sẽ hiển thị bằng màu cam. Nhấn nút chụp, rồi nhấn lại nửa chừng nút chụp.
- Không thể chụp với chức năng khóa nét.
- Không thể sử dụng [Điểm zoom] trên tab [📷].
- Không thể sử dụng khi chụp hẹn giờ (📖40).

Chụp với khóa nét

Lấy nét bị khóa. Sau khi bạn khóa lấy nét, vị trí tiêu cự sẽ không thay đổi ngay cả khi bạn bỏ ngón tay ra khỏi nút chụp.



1 Khóa lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp, rồi nhấn nút <AF-L>.
- Lấy nét được khóa, và biểu tượng [AFL] sẽ hiển thị.
- Để mở khóa lấy nét, nhấn nút chụp và nhấn lại nút <AF-L>. Trong trường hợp này, biểu tượng [AFL] sẽ không hiển thị nữa.

2 Bỏ cục ảnh và chụp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

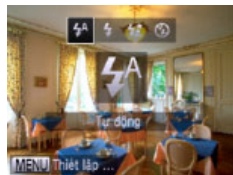


Flash

Ảnh

Thay đổi chế độ flash

Bạn có thể thay đổi chế độ flash để phù hợp với cảnh chụp. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi flash, tham khảo phần “Phạm vi flash” (📖148).



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <▶>, nhấn các nút <◀><▶> để chọn chế độ flash, rồi nhấn lại nút <FUNC SET>.
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

[📷^] Tự động

Tự động đánh sáng trong điều kiện ánh sáng yếu.

[📷] Bật

Đánh sáng ở mỗi lần chụp.

[📷] Đồng bộ chậm

Đánh sáng chủ thể chính (ví dụ người) trong khi chụp ở tốc độ màn trập chậm hơn để chiếu sáng hậu cảnh ngoài phạm vi flash.



- Ở chế độ [📷^], gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy và tránh rung máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (📖78).
- Trong chế độ [📷^], ngay cả sau khi đèn flash đánh sáng, đảm bảo rằng chủ thể chính không di chuyển cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.

[📷] Tắt

Để chụp không có flash.

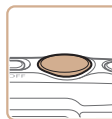


- Khi rung máy, hoặc trong điều kiện ánh sáng yếu, nếu biểu tượng [📷] nhấp nháy được hiển thị khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.

Ảnh

Chụp với khóa căng nét

Tương tự như khóa đo sáng (📖68), bạn cũng có thể khóa phơi sáng cho ảnh dùng flash.



1 Đặt flash [📷] (📖77).

2 Khóa phơi sáng flash.

- Hướng máy ảnh vào chủ thể để chụp với khóa phơi sáng. Nhấn nửa chừng nút chụp, rồi nhấn nút <▶>.
- Đèn flash đánh sáng và khi biểu tượng [FEL] hiển thị, mức công suất flash được lưu lại.
- Để mở khóa căng nét, nhấn nút chụp và nhấn lại nút <▶>. Trong trường hợp này, biểu tượng [FEL] sẽ không hiển thị nữa.

3 Bố cục ảnh và chụp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- FE: Phơi sáng flash

Ảnh

Phim

Thay đổi cài đặt chống rung



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Chỉnh IS] trên tab [📷], rồi nhấn nút <PUMP SET> (📖26).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Chống rung], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖26).

Liên tục	Tự động ổn định hình ảnh tối ưu cho các điều kiện chụp (IS thông minh) (📖39).
Chỉ chụp*	Hệ thống ổn định hình ảnh chỉ hoạt động khi chụp ảnh.
Tắt	Tắt hệ thống ổn định hình ảnh.

* Thay đổi cài đặt thành [Liên tục] để ghi phim.



- Nếu hệ thống ổn định hình ảnh không thể chống rung máy, gấn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy. Trong trường hợp này, đặt [Chống rung] thành [Tắt].



Tắt chức năng IS mạnh

Chức năng IS mạnh sẽ giảm thiểu độ rung của máy ảnh xảy ra khi quay phim ở khoảng cách xa. Tuy nhiên, kết quả có thể không như mong muốn đối với các rung lắc mạnh xảy ra khi quay phim trong khi đi bộ hoặc khi di chuyển máy ảnh để bắt kịp chuyển động của chủ thể. Trong trường hợp này, đặt IS mạnh thành [Tắt].



- Thực hiện theo các bước trong phần “Thay đổi cài đặt chống rung” (📖78) để truy cập màn hình [Chỉnh IS].
- Chọn [IS mạnh], rồi chọn [Tắt] (📖39).



- Cài đặt [IS mạnh] không có hiệu lực khi [Chống rung] được đặt thành [Tắt].

Phim

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ xem lại

Xem lại ảnh, duyệt hoặc chỉnh sửa ảnh bằng nhiều cách thú vị

- Để thực hiện các thao tác này trên máy ảnh, nhấn nút <[▶]> để vào chế độ xem lại.



- Chức năng xem lại hoặc chỉnh sửa có thể không thực hiện được đối với những ảnh bị đổi tên hay chỉnh sửa trên máy tính hoặc được lấy từ máy ảnh khác.

Xem..... 80

Hiện thị động.....	81
Chuyển chế độ hiển thị.....	82
Kiểm tra lấy nét.....	83

Duyệt và lọc ảnh..... 83

Xác định vị trí ảnh trong bảng kê.....	83
Tìm kiếm ảnh phù hợp với điều kiện được chỉ định.....	84
Xem phim ngắn digest.....	85

Tùy chọn xem ảnh..... 85

Phóng to ảnh.....	85
Xem trình chiếu.....	86
Tự động xem lại ảnh liên quan (Chuyển thông minh).....	87

Chống xóa ảnh..... 87

Sử dụng menu.....	88
Chọn ảnh riêng lẻ.....	88
Chọn phạm vi.....	89
Chỉ định tất cả ảnh một lần.....	90

Xóa ảnh..... 90

Xóa nhiều ảnh một lần.....	91
----------------------------	----

Xoay ảnh..... 93

Sử dụng menu.....	93
Tắt xoay ảnh tự động.....	94

Danh mục ảnh..... 94

Đánh dấu ảnh yêu thích.....	94
Tổ chức ảnh theo danh mục (Danh mục riêng).....	95

Chỉnh sửa ảnh..... 97

Thay đổi cỡ ảnh.....	97
Cắt ảnh.....	98
Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc cá nhân).....	99
Hiệu chỉnh độ sáng ảnh (i-Contrast).....	100
Hiệu chỉnh mất độ.....	100

Chỉnh sửa phim..... 101

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

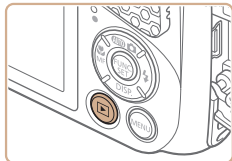
Phụ lục

Chỉ mục



Xem

Sau khi chụp ảnh hoặc quay phim, bạn có thể xem lại trên màn hình như sau.



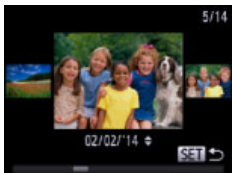
1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút .
- Ảnh cuối cùng được hiển thị.

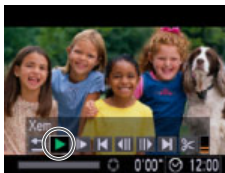
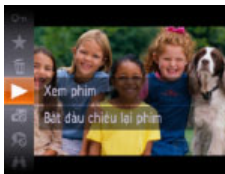


2 Duyệt ảnh.

- Để xem ảnh trước, nhấn nút . Để xem ảnh sau, nhấn nút .



- Để truy cập chế độ hiển thị cuộn, nhấn và giữ các nút trong ít nhất một giây. Ở chế độ này, nhấn các nút để duyệt ảnh.
- Để quay trở lại hiển thị từng ảnh, nhấn nút .
- Để duyệt ảnh được sắp xếp theo ngày chụp, nhấn các nút trong chế độ hiển thị cuộn.



- Phim được đánh dấu bằng biểu tượng . Để xem phim, chuyển sang bước 3.

3 Xem phim.

- Để bắt đầu xem lại, nhấn nút , nhấn các nút để chọn , rồi nhấn lại nút .

4 Điều chỉnh âm lượng.

- Nhấn các nút để điều chỉnh âm lượng.

5 Tạm dừng xem lại.

- Để tạm dừng hoặc tiếp tục xem lại, nhấn nút .
- Sau khi phim kết thúc, biểu tượng hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



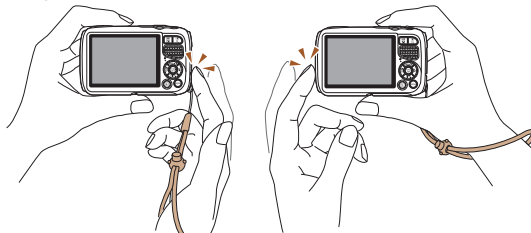


- Để chuyển từ chế độ xem lại sang chế độ chụp, nhấn nửa chừng nút chụp.
- Để tắt Hiển thị cuộn, chọn MENU (📖26) > tab [📷] > [Hiển thị cuộn] > [Tắt].
- Để hiển thị ảnh gần đây nhất khi vào chế độ xem lại, chọn MENU (📖26) > tab [📷] > [Tiếp tục lại] > [Ảnh cuối].
- Để thay đổi hiệu ứng chuyển tiếp giữa các ảnh, truy cập MENU (📖26) và chọn hiệu ứng mong muốn trên tab [📷] > [Chuyển tiếp].



Hiển thị động

Để chuyển ảnh trong khi hiển thị ảnh, chạm nhẹ vào cạnh máy ảnh như hình minh họa.



Chuyển sang ảnh sau

Chuyển sang ảnh trước



- Luôn cuộn dây đeo quanh cổ tay và giữ chắc máy ảnh để tránh làm rơi.
- Trong vài trường hợp có thể không chuyển được ảnh, tùy thuộc vào thao tác chạm máy ảnh.



- Để chuyển ảnh nhanh chóng trong khi đã chọn ảnh như mô tả ở bước 2 trong phần “Xem” (📖80) (sau khi nhấn nút <MENU> và tắt [Hiển thị cuộn] trên tab [📷]), nhấn giữ nút <◀> và nghiêng máy ảnh. Lưu ý rằng lúc này ảnh sẽ xuất hiện nhiều hạt.
- Để tắt hiển thị động, nhấn nút <MENU>, chọn [Hiển thị động] trên tab [📷], rồi chọn [Tắt] (📖26).

Ảnh

Phim

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chuyển chế độ hiển thị

Nhấn nút <▼> để xem thông tin khác trên màn hình hoặc để ẩn thông tin. Để tìm hiểu chi tiết về thông tin được hiển thị, tham khảo phần “Xem lại (Hiển thị thông tin chi tiết)” (📖138).



* Không hiển thị đối với phim.

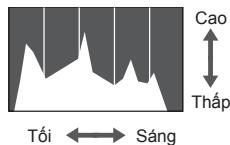


- Bằng cách nhấn nút <▼>, bạn có thể chuyển chế độ hiển thị ngay lập tức sau khi chụp, trong khi ảnh chụp hiển thị. Tuy nhiên, hiển thị thông tin đơn giản không khả dụng. Để thay đổi chế độ hiển thị ban đầu, nhấn nút <MENU> và chọn [Xem thông tin] trên tab 📷 (📖49).

Cảnh báo phơi sáng quá lâu (đối với khu vực sáng trong ảnh)

Trong chế độ hiển thị thông tin chi tiết, các khu vực sáng trong ảnh do phơi sáng quá lâu sẽ nhấp nháy trên màn hình (📖82).

Biểu đồ



- Biểu đồ trong chế độ hiển thị thông tin chi tiết (📖82) là biểu đồ thể hiện phân phối độ sáng trong ảnh. Trục ngang thể hiện mức độ sáng và trục dọc thể hiện phân phối sáng ở từng mức độ. Xem biểu đồ giúp kiểm tra phơi sáng.

Hiển thị thông tin GPS



Thông tin GPS

- Để xem thông tin định vị của ảnh và phim (vĩ độ, kinh độ và độ cao được ghi khi [GPS] được đặt thành [Bật] (📖30)) và ngày giờ chụp, nhấn nút <▲> trong chế độ hiển thị thông tin chi tiết.
- Vĩ độ, kinh độ, độ cao và UTC (ngày giờ chụp) được liệt kê từ trên xuống dưới.
- Nhấn lại nút <▲> để trở về màn hình thông tin chi tiết.



- Biểu tượng [---] hiển thị thay cho các giá trị số biểu thị không thu nhận được thông tin từ vệ tinh GPS hoặc không xác định được vị trí chính xác.



- UTC: Giờ quốc tế phối hợp, tương tự như giờ chuẩn GMT

Kiểm tra lấy nét

Để kiểm tra lấy nét, bạn có thể phóng to khu vực ảnh trong khung lấy nét tại thời điểm chụp.



1 Truy cập kiểm tra lấy nét.

- Nhấn nút <▼> (82).
- Khung màu trắng hiển thị tại vị trí của khung lấy nét khi lấy được nét.
- Khung màu xám hiển thị trên khuôn mặt được nhận diện sau đó trong chế độ xem lại.
- Phần ảnh trong khung màu cam được phóng to.

2 Chuyển khung.

- Nhấn nút thu phóng <Q>.
- Màn hình ở bên trái hiển thị.
- Để chuyển sang khung khác khi có nhiều khung hiển thị, nhấn nút <FUNC SET>.



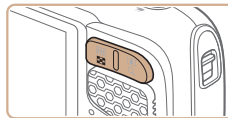
3 Phóng to hoặc thu nhỏ, hoặc xem các khu vực khác của ảnh.

- Trong khi kiểm tra lấy nét, sử dụng nút thu phóng để phóng to hoặc thu nhỏ. Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> để điều chỉnh khu vực hiển thị.
- Nhấn nút <MENU> để khôi phục hiển thị ban đầu trong bước 1.

Duyệt và lọc ảnh

Xác định vị trí ảnh trong bảng kê

Bạn có thể nhanh chóng tìm thấy ảnh bằng cách hiển thị nhiều ảnh trong bảng kê.



1 Hiện thị ảnh trong bảng kê.

- Nhấn nút thu phóng <◻> để hiển thị ảnh trong bảng kê. Nhấn lại nút thu phóng sẽ tăng số lượng ảnh được hiển thị.
- Để hiển thị ít ảnh hơn, nhấn nút thu phóng <Q>. Mỗi lần bạn nhấn nút thu phóng sẽ có ít ảnh được hiển thị hơn.

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> để chọn ảnh.
- Khung màu cam hiển thị xung quanh ảnh đã chọn.
- Nhấn nút <FUNC SET> để xem ảnh đã chọn ở chế độ hiển thị từng ảnh.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

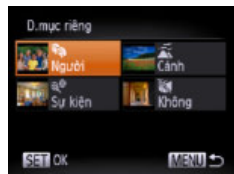
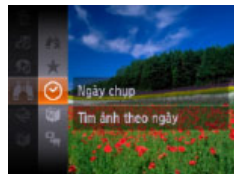
Chỉ mục



Tìm kiếm ảnh phù hợp với điều kiện được chỉ định

Nhanh chóng tìm thấy ảnh mong muốn trên thẻ nhớ bằng cách lọc hiển thị ảnh theo điều kiện chỉ định. Bạn cũng có thể chống xóa (📖87) hoặc xóa (📖90) tất cả ảnh này một lần.

★ U'a thích	Hiển thị ảnh được đánh dấu ưa thích (📖94).
🕒 Ngày chụp	Hiển thị ảnh chụp theo ngày cụ thể.
📁 D.mục riêng	Hiển thị ảnh của danh mục cụ thể (📖95).
📷 Ảnh/Phim	Hiển thị ảnh, phim hoặc phim được quay trong chế độ [📷] (📖59).



1 Chọn điều kiện tìm kiếm.

- Nhấn nút <📷/SET>, chọn [📷] trong menu, rồi chọn điều kiện (📖25).
- Khi đã chọn [🕒], [📁] hoặc [📷], chọn điều kiện bằng cách nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> trên màn hình hiển thị, rồi nhấn nút <📷/SET>.

2 Xem ảnh được lọc.

- Ảnh phù hợp với các điều kiện của bạn được hiển thị trong khung màu vàng. Để chỉ xem các ảnh này, nhấn các nút <◀><▶>.
- Để hủy hiển thị lọc, chọn [📷] ở bước 1.



- Khi máy ảnh phát hiện không có ảnh nào tương ứng với một số điều kiện thì những điều kiện đó không dùng được.

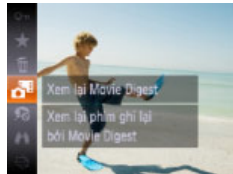


- Để hiển thị hoặc ẩn thông tin, nhấn nút <▼> ở bước 2.
- Các tùy chọn xem ảnh được tìm thấy (ở bước 2) bao gồm "Xác định vị trí ảnh trong bảng kê" (📖83), "Phóng to ảnh" (📖85) và "Xem trình chiếu" (📖86). Bạn có thể chống xóa, xóa hoặc in tất cả ảnh được tìm thấy hoặc thêm vào sách ảnh bằng cách chọn [Chọn tất cả hình Tìm kiếm] trong phần "Chống xóa ảnh" (📖87), "Xóa nhiều ảnh một lần" (📖91), "Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)" (📖126) hoặc "Thêm ảnh vào sách ảnh" (📖128).
- Khi phân loại lại (📖95) hoặc chỉnh sửa ảnh và lưu thành ảnh mới (📖98 – 101), thông báo sẽ hiển thị và các ảnh được tìm thấy sẽ không hiển thị nữa.



Xem phim ngắn digest

Có thể xem phim ngắn được ghi ở chế độ [📷] (📖59) theo ngày.



1 Chọn phim.

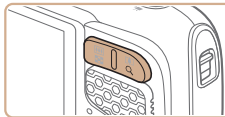
- Nhấn nút <FUNC/SET>, chọn [📷] trong menu, rồi chọn ngày (📖25).

2 Xem phim.

- Nhấn nút <FUNC/SET> để bắt đầu xem lại.

Tùy chọn xem ảnh

Phóng to ảnh



Vị trí ước chừng của khu vực được hiển thị

1 Phóng to ảnh.

- Nhấn nút thu phóng <Q> sẽ phóng to ảnh. Bạn có thể phóng to ảnh tối đa khoảng 10 lần bằng cách tiếp tục nhấn nút thu phóng.
- Để phóng to, nhấn nút thu phóng <🔍>. Bạn có thể quay lại chế độ hiển thị từng ảnh bằng cách tiếp tục giữ cần gạt zoom.

2 Di chuyển vị trí hiển thị và chuyển các ảnh nếu cần.

- Để di chuyển vị trí hiển thị, nhấn các nút <▲><▼><◀><▶>.
- Khi biểu tượng [SET/🔍] hiển thị, bạn có thể chuyển sang [SET/🔍] bằng cách nhấn nút <FUNC/SET>. Để chuyển sang ảnh khác trong khi xem phóng to, nhấn các nút <◀><▶>. Nhấn lại nút <FUNC/SET> để hủy khôi phục cài đặt ban đầu.
- Bạn cũng có thể chuyển ảnh trong khi xem phóng to bằng cách chạm nhẹ vào cạnh máy ảnh (📖81, Hiển thị động).



- Bạn có thể quay trở lại chế độ hiển thị từng ảnh từ chế độ hiển thị phóng to bằng cách nhấn nút <MENU>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

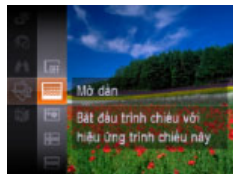
Phụ lục

Chỉ mục



Xem trình chiếu

Tự động xem lại ảnh trong thẻ nhớ theo quy trình bên dưới. Mỗi ảnh được hiển thị khoảng 3 giây.



- Nhấn nút , chọn biểu tượng [👉] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖25).
- Trình chiếu sẽ bắt đầu sau khi thông báo [Đang tải ảnh] hiển thị.
- Nhấn nút <MENU> để dừng trình chiếu.



- Chức năng tiết kiệm pin của máy ảnh (📖23) tắt trong khi trình chiếu.



- Để tạm dừng hoặc tiếp tục trình chiếu, nhấn nút .
- Bạn có thể chuyển sang ảnh khác trong khi xem lại bằng cách nhấn các nút <◀>◀>. Để xem nhanh hoặc tua nhanh, nhấn giữ các nút <◀>◀>. Trong chế độ tìm ảnh (📖84), chỉ có thể xem được ảnh phù hợp với điều kiện tìm kiếm.
- Chuyển ảnh trong khi xem trình chiếu bằng cách chạm nhẹ vào cạnh máy ảnh (📖81, Hiển thị động).

Thay đổi cài đặt trình chiếu

Bạn có thể thiết lập trình chiếu để lặp lại và thay đổi chuyển tiếp giữa các ảnh cũng như thời lượng hiển thị mỗi ảnh.



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Trình chiếu] trên tab [📺] (📖26).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn mục menu để định cấu hình, rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖26).
- Để bắt đầu trình chiếu với cài đặt của bạn, chọn [Bật] và nhấn nút .
- Để quay trở lại màn hình menu, nhấn nút <MENU>.



- Không thể chỉnh sửa [Thời gian xem] khi chọn [Bong bóng] ở chế độ [Hiệu ứng].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

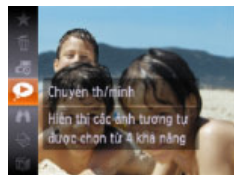
Phụ lục

Chỉ mục



Tự động xem lại ảnh liên quan (Chuyển thông minh)

Dựa trên ảnh hiện tại, máy ảnh sẽ lựa chọn 4 ảnh mà bạn có thể muốn xem. Sau khi bạn chọn xem một trong các ảnh này, máy ảnh sẽ lựa chọn thêm 4 ảnh khác. Đây là cách thú vị để xem lại ảnh theo thứ tự không xác định. Hãy thử tính năng này sau khi bạn chụp một vài ảnh ở nhiều cảnh khác nhau.



1 Chọn chuyển thông minh.

- Nhấn nút **[FUNC SET]**, rồi chọn **[P]** trong menu (📖25).
- 4 ảnh đề xuất sẽ hiển thị.



2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút **<▲>**, **<▼>**, **<◀>**, **<▶>** để chọn ảnh bạn muốn xem tiếp theo.
- Ảnh được chọn sẽ hiển thị ở trung tâm và 4 ảnh đề xuất tiếp theo sẽ hiển thị ở xung quanh.
- Để ảnh trung tâm hiển thị toàn màn hình, nhấn nút **[FUNC SET]**. Để khôi phục hiển thị ban đầu, nhấn lại nút **[FUNC SET]**.
- Nhấn nút **[MENU]** để khôi phục hiển thị từng ảnh.



- Chuyển thông minh chỉ sử dụng được khi xem lại ảnh chụp trên máy ảnh này.
- Không thể sử dụng chuyển thông minh trong các trường hợp sau:
 - Máy chụp chưa đến 50 ảnh
 - Ảnh hiển thị không được hỗ trợ
 - Ảnh hiển thị trong hiển thị lọc (📖84)

Chống xóa ảnh

Bảo vệ các ảnh quan trọng không bị máy ảnh vô tình xóa (📖90).



- Nhấn nút **[FUNC SET]**, rồi chọn biểu tượng **[On]** trong menu (📖25). Thông báo [Đã bảo vệ] hiển thị.
- Để hủy chống xóa, lặp lại quá trình này và chọn lại **[Off]**, rồi nhấn nút **[FUNC SET]**.



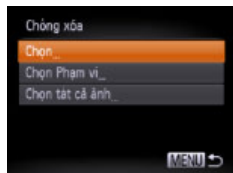
- Ảnh được cài đặt chống xóa trên thẻ nhớ sẽ bị xóa nếu bạn định dạng thẻ (📖106, 107).



- Ảnh được cài đặt chống xóa sẽ không bị xóa khi dùng chức năng xóa của máy ảnh. Để xóa ảnh bằng cách này, trước tiên hủy chống xóa.



Sử dụng menu



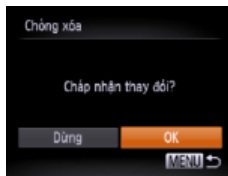
1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU> và chọn [Chống xóa] trên tab [📺] (📖26).

2 Chọn phương pháp lựa chọn.

- Chọn mục menu và tùy chọn mong muốn (📖26).
- Để quay trở lại màn hình menu, nhấn nút <MENU>.

Chọn ảnh riêng lẻ



1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Sử dụng menu” (📖88), chọn [Chọn] rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>. Biểu tượng [📷] sẽ hiển thị.
- Để hủy chọn, nhấn lại nút <FUNC SET>. Biểu tượng [📷] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.

3 Chống xóa ảnh.

- Nhấn nút <MENU>. Thông báo xác nhận hiển thị.
- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

- ⚠ Ảnh sẽ không được cài đặt chống xóa nếu bạn chuyển sang chế độ chụp hoặc tắt máy ảnh trước khi hoàn tất quá trình cài đặt ở bước 3.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chọn phạm vi

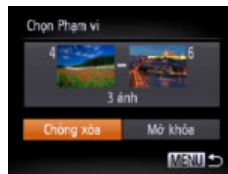
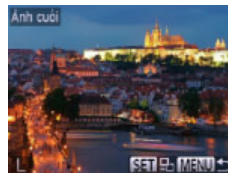
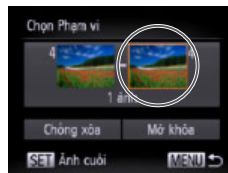
1 Chọn [Chọn Phạm vi].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Sử dụng menu” (88), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút .

2 Chọn ảnh đầu tiên.

- Nhấn nút .

- Nhấn các nút   để chọn ảnh, rồi nhấn nút .



3 Chọn ảnh cuối.

- Nhấn nút  để chọn [Ảnh cuối], rồi nhấn nút .

- Nhấn các nút   để chọn ảnh, rồi nhấn nút .
- Không thể chọn ảnh trước ảnh đầu tiên làm ảnh cuối.

4 Chống xóa ảnh.

- Nhấn nút  để chọn [Chống xóa], rồi nhấn nút .

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chỉ định tất cả ảnh một lần

1 Chọn [Chọn tất cả ảnh].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Sử dụng menu” (📖88), chọn [Chọn tất cả ảnh] rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chống xóa ảnh.

- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn [Chống xóa], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



- Để hủy chống xóa nhóm ảnh, chọn [Mở khóa] ở bước 4 trong phần “Chọn phạm vi” hoặc ở bước 2 trong phần “Chỉ định tất cả ảnh một lần”.

Xóa ảnh

Bạn có thể chọn và xóa lần lượt những ảnh không cần thiết. Do không thể khôi phục ảnh, hãy cẩn thận khi xóa ảnh. Tuy nhiên, không thể xóa ảnh được cài đặt chống xóa (📖87).

1 Chọn ảnh để xóa.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn ảnh.

2 Xóa ảnh.

- Nhấn nút <FUNC SET>, rồi chọn [X] trong menu (📖25).
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút <◀><▶> để chọn [Xóa], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Ảnh hiện tại đã được xóa.
- Để hủy xóa, nhấn các nút <◀><▶> để chọn [Hủy], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



Ảnh

Phim

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Xóa nhiều ảnh một lần

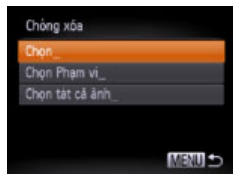
Bạn có thể chọn xóa nhiều ảnh một lần. Do không thể khôi phục ảnh, hãy cẩn thận khi xóa ảnh. Tuy nhiên, không thể xóa ảnh được cài đặt chống xóa (📖87).

Chọn phương pháp lựa chọn



1 Truy cập màn hình cài đặt.

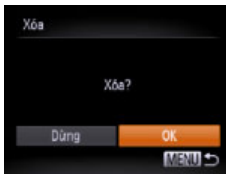
- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Xóa] trên tab [L] (📖26).



2 Chọn phương pháp lựa chọn.

- Chọn mục menu và tùy chọn mong muốn (📖26).
- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn kiểu chọn, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Để quay trở lại màn hình menu, nhấn nút <MENU>.

Chọn ảnh riêng lẻ



1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖91), chọn [Chọn] rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn ảnh.

- Khi bạn chọn ảnh theo bước 2 trong phần “Chọn ảnh riêng lẻ” (📖88), biểu tượng [✓] hiển thị.
- Để hủy chọn, nhấn lại nút <FUNC SET>. Biểu tượng [✓] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.

3 Xóa ảnh.

- Nhấn nút <MENU>. Thông báo xác nhận hiển thị.
- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



■ Chọn phạm vi

1 Chọn [Chọn Phạm vi].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖91), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút <FUNC/SET>.

2 Chọn ảnh.

- Thực hiện theo bước 2 – 3 trong phần “Chọn phạm vi” (📖89) để chỉ định ảnh.

3 Xóa ảnh.

- Nhấn nút <▼> để chọn [Xóa], rồi nhấn nút <FUNC/SET>.



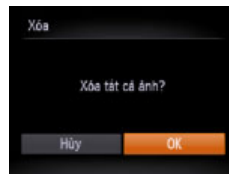
■ Chỉ định tất cả ảnh một lần

1 Chọn [Chọn tất cả ảnh].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖91), chọn [Chọn tất cả ảnh] rồi nhấn nút <FUNC/SET>.

2 Xóa ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC/SET>.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

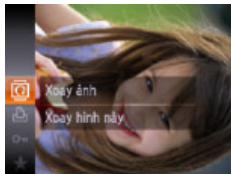
Phụ lục

Chỉ mục



Xoay ảnh

Thay đổi hướng ảnh và lưu ảnh như sau.



1 Chọn [Xoay ảnh].

- Nhấn nút , rồi chọn [Xoay ảnh] trong menu (📖25).



2 Xoay ảnh.

- Nhấn nút  hoặc , để điều chỉnh hướng theo mong muốn. Mỗi lần bạn nhấn nút, ảnh được xoay 90°. Nhấn nút  để hoàn tất cài đặt.

Sử dụng menu



1 Chọn [Xoay ảnh].

- Nhấn nút  và chọn [Xoay ảnh] trên tab  (📖26).



2 Xoay ảnh.

- Nhấn các nút  < >  để chọn ảnh.
- Ảnh được xoay 90° mỗi lần bạn nhấn nút .
- Để quay trở lại màn hình menu, nhấn nút .



- Không thể xoay phim có chất lượng ảnh là [1920] hoặc [1280].
- Không thể thực hiện xoay khi [Xoay hình] được đặt thành [Tắt] (📖94).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Tắt xoay ảnh tự động

Thực hiện theo các bước sau để tắt chế độ xoay ảnh tự động dựa theo hướng máy ảnh hiện tại.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Xoay hình] trên tab [📺], rồi chọn [Tắt] (📖26).



- Không thể xoay ảnh (📖93) khi bạn đặt [Xoay hình] thành [Tắt]. Ngoài ra, ảnh đã được xoay sẽ hiển thị theo hướng ban đầu.
- Trong chế độ chuyển thông minh (📖87), ngay cả khi đặt [Xoay hình] thành [Tắt], ảnh chụp theo hướng dọc sẽ hiển thị theo chiều dọc và ảnh sau khi xoay sẽ hiển thị theo hướng đã xoay.

Danh mục ảnh

Bạn có thể đánh dấu ảnh ưa thích hoặc phân ảnh vào nhóm danh mục riêng. Bằng cách chọn một kiểu xem lại ảnh đã lọc, bạn có thể thực hiện các thao tác sau cho tất cả ảnh trong kiểu này.

- Xem (📖80), Xem trình chiếu (📖86), Chống xóa ảnh (📖87), Xóa ảnh (📖90), Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF) (📖126), Thêm ảnh vào sách ảnh (📖128)

Đánh dấu ảnh yêu thích



- Nhấn nút <FUNC SET>, rồi chọn [★] trong menu (📖25).
- Thông báo [Đánh dấu ảnh yêu thích] sẽ hiển thị.
- Để hủy đánh dấu ảnh, lặp lại quy trình này và chọn lại [★], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Ảnh

Phim

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

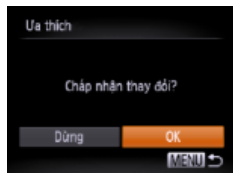
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Sử dụng menu



- ! Ảnh sẽ không được đánh dấu ưa thích nếu bạn chuyển sang chế độ Chụp hoặc tắt máy ảnh trước khi hoàn tất quá trình cài đặt ở bước 3.

- Ảnh ưa thích sẽ xếp loại ba sao (★★★★☆) khi chuyển đến máy tính sử dụng Windows 8, Windows 7 hoặc Windows Vista. (Không áp dụng cho phim.)

1 Chọn [Ưu thích].

- Nhấn nút <MENU> và chọn [Ưu thích] trên tab [D] (26).

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀>>> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>. Biểu tượng [★] sẽ hiển thị.
- Để hủy đánh dấu ảnh, nhấn lại nút <FUNC SET>. Biểu tượng [★] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chọn thêm ảnh.

3 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>. Thông báo xác nhận hiển thị.
- Nhấn các nút <◀>>> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

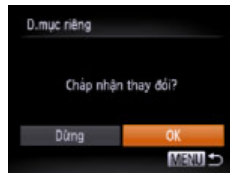
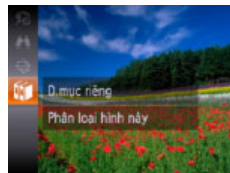
Tổ chức ảnh theo danh mục (Danh mục riêng)

Bạn có thể tổ chức ảnh thành các danh mục. Lưu ý rằng ảnh sẽ được tự động phân loại vào thời điểm chụp, theo điều kiện chụp.

👤: Ảnh với khuôn mặt được nhận diện, hoặc ảnh chụp trong chế độ [D].

🌅: Ảnh được nhận diện là [🌅], [🌅] hoặc [🌅] trong chế độ [AUTO], hoặc ảnh chụp trong chế độ [🌅].

👤: Ảnh chụp trong chế độ [🌅], [🌅], [🌅] hoặc [🌅].



1 Chọn danh mục.

- Nhấn nút <FUNC SET>, rồi chọn [D] trong menu (25).

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀>>> để chọn ảnh, nhấn các nút <▲>>> để chọn danh mục, rồi nhấn nút <FUNC SET>. Biểu tượng [✓] sẽ hiển thị.
- Để hủy chọn, nhấn lại nút <FUNC SET>. Biểu tượng [✓] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.

3 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>. Thông báo xác nhận hiển thị.
- Nhấn các nút <◀>>> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

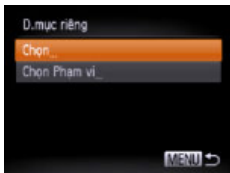
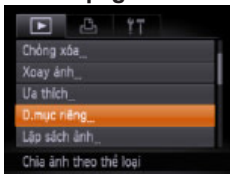
Chỉ mục





- Ảnh sẽ không được phân loại vào danh mục nếu chuyển sang chế độ chụp hoặc tắt máy ảnh trước khi hoàn tất quá trình cài đặt ở bước 3.

Sử dụng menu



Chọn ảnh riêng lẻ

1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [D.mục riêng] trên tab [▶] (📖26).

2 Chọn phương pháp lựa chọn.

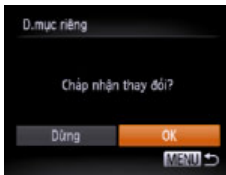
- Chọn mục menu và tùy chọn mong muốn (📖26).
- Để quay trở lại màn hình menu, nhấn nút <MENU>.

1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Sử dụng menu” (📖96), chọn [Chọn] rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn ảnh.



- Ảnh sẽ không được phân loại vào danh mục nếu chuyển sang chế độ chụp hoặc tắt máy ảnh trước khi hoàn tất quá trình cài đặt ở bước 4.

Chọn phạm vi

3 Chọn danh mục.

- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn danh mục rồi nhấn nút <FUNC SET>. Biểu tượng [✓] sẽ hiển thị.
- Để hủy chọn, nhấn lại nút <FUNC SET>. Biểu tượng [✓] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chọn thêm ảnh.

4 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>. Thông báo xác nhận hiển thị. Nhấn các nút <◀><▶> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

1 Chọn [Chọn Phạm vi].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Sử dụng menu” (📖96), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn ảnh.

- Thực hiện theo bước 2 – 3 trong phần “Chọn phạm vi” (📖89) để chỉ định ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





3 Chọn danh mục.

- Nhấn nút <▼> để chọn tùy chọn danh mục, rồi nhấn các nút <◀><▶> để chọn danh mục.

4 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút <▼> để chọn [Chọn], rồi nhấn nút <FUNC/SET>.



- Bạn có thể xóa lựa chọn tất cả các ảnh trong danh mục [Chọn Phạm vi] bằng cách chọn [Bỏ chọn] ở bước 4.

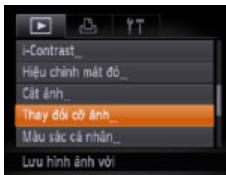
Chỉnh sửa ảnh



- Chỉ có thể chỉnh sửa ảnh (97 – 101) khi thẻ nhớ đủ dung lượng trống.

Thay đổi cỡ ảnh

Lưu bản sao ảnh với độ phân giải thấp hơn.



1 Chọn [Thay đổi cỡ ảnh].

- Nhấn nút <MENU> và chọn [Thay đổi cỡ ảnh] trên tab [▶] (26).

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC/SET>.

3 Chọn cỡ ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn cỡ ảnh, rồi nhấn nút <FUNC/SET>.
- Thông báo [Lưu ảnh mới?] hiển thị.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

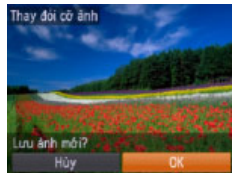
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

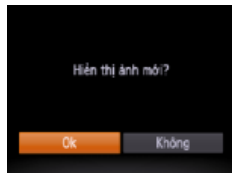
Chỉ mục





4 Lưu ảnh mới.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Ảnh được lưu thành tập tin mới.



5 Xem lại ảnh mới.

- Nhấn nút <MENU>. Thông báo [Hiện thị ảnh mới?] hiển thị.
- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Ảnh đã lưu hiển thị.

! • Không thể chỉnh sửa ảnh đã lưu thành [XS] ở bước 3.

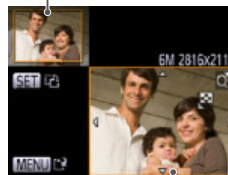
✎ • Không thể thay đổi cỡ ảnh lên độ phân giải cao hơn.

Cắt ảnh

Bạn có thể chỉ định một phần ảnh để lưu thành tập tin ảnh riêng biệt.



Khu vực cắt ảnh



Xem thử ảnh sau khi cắt

1 Chọn [Cắt ảnh].

- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Cắt ảnh] trên tab [📷] (📖26).

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>.

3 Điều chỉnh khu vực cắt ảnh.

- Khung hiển thị xung quanh phần ảnh được cắt.
- Ảnh gốc hiển thị ở phía trên bên trái và xem thử ảnh đã cắt hiển thị ở phía dưới bên phải.
- Để thay đổi cỡ khung, nhấn nút thu phóng.
- Để di chuyển khung, nhấn các nút <▲><▼><◀><▶>.
- Để thay đổi hướng khung, nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn nút <MENU>.

Ảnh

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

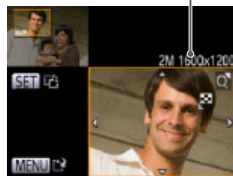
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Độ phân giải sau khi cắt



4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Thực hiện theo bước 4 – 5 trong phần “Thay đổi cỡ ảnh” (📖98).



- Không thể chỉnh sửa ảnh chụp ở độ phân giải [S] (📖44) hoặc thay đổi cỡ ảnh thành [XS] (📖97).

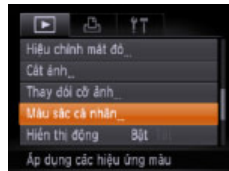


- Ảnh được hỗ trợ cắt ảnh sau khi cắt sẽ có tỷ lệ cỡ ảnh tương tự như ảnh ban đầu.
- Ảnh đã cắt sẽ có độ phân giải thấp hơn ảnh chưa cắt.



Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc cá nhân)

Bạn có thể điều chỉnh tông màu ảnh rồi lưu ảnh được chỉnh sửa thành tập tin riêng. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về mỗi tùy chọn, tham khảo phần “Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc riêng)” (📖70).



1 Chọn [Màu sắc cá nhân].

- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Màu sắc cá nhân] trên tab <[P]> (📖26).

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>.

3 Chọn tùy chọn.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn tùy chọn, rồi nhấn nút <FUNC SET>.

4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Thực hiện theo bước 4 – 5 trong phần “Thay đổi cỡ ảnh” (📖98).



- Chất lượng ảnh mà bạn chỉnh sửa nhiều lần bằng cách này sẽ giảm đi sau mỗi lần chỉnh sửa và ảnh không thể có màu sắc như mong muốn.

Ảnh

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Màu sắc ảnh được chỉnh sửa bằng chức năng này có thể khác đôi chút so với ảnh chụp bằng chế độ màu sắc riêng (📖70).

Ảnh

Hiệu chỉnh độ sáng ảnh (i-Contrast)

Các khu vực ảnh quá tối (chẳng hạn như khuôn mặt hoặc hậu cảnh) có thể được phát hiện và điều chỉnh tự động đến độ sáng tối ưu. Độ tương phản tổng thể của ảnh không đủ cũng có thể được hiệu chỉnh tự động để làm cho chủ thể nổi bật hơn. Chọn một mức hiệu chỉnh, rồi lưu ảnh thành tập tin riêng.



1 Chọn [i-Contrast].

- Nhấn nút <MENU>, rồi nhấn [i-Contrast] trên tab [📷] (📖26).

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀>>> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>.

3 Chọn tùy chọn.

- Nhấn các nút <◀>>> để chọn tùy chọn, rồi nhấn nút <FUNC SET>.

4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Thực hiện theo bước 4 – 5 trong phần “Thay đổi cỡ ảnh” (📖98).



- Đối với một số ảnh, hiệu chỉnh có thể không chính xác hoặc có thể khiến ảnh xuất hiện nhiễu hạt.
- Ảnh có thể trông nhiễu hạt sau khi chỉnh sửa nhiều lần bằng chức năng này.

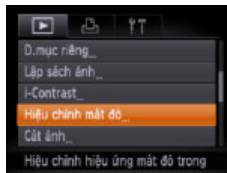


- Nếu cài đặt [Tự động] không tạo được kết quả mong muốn, thử hiệu chỉnh ảnh bằng [Thấp], [Trung bình] hoặc [Cao].

Ảnh

Hiệu chỉnh mất đồ

Tự động hiệu chỉnh ảnh bị mất đồ. Bạn có thể lưu ảnh được hiệu chỉnh thành tập tin riêng.



1 Chọn [Hiệu chỉnh mất đồ].

- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Hiệu chỉnh mất đồ] trên tab [📷] (📖26).

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀>>> để chọn ảnh.

3 Hiệu chỉnh ảnh.

- Nhấn nút <FUNC SET>.
- Mất đồ máy ảnh phát hiện đã được hiệu chỉnh và khung sẽ hiển thị xung quanh khu vực ảnh được hiệu chỉnh.
- Phóng to hoặc thu nhỏ ảnh khi cần. Thực hiện theo các bước trong phần “Phóng to ảnh” (📖85).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

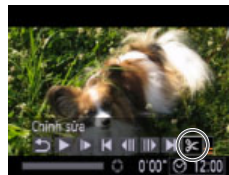
- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> để chọn [Tập tin mới], rồi nhấn nút <⏮>.
- Ảnh được lưu thành tập tin mới.
- Thực hiện theo bước 5 trong phần “Thay đổi cỡ ảnh” (📖98).



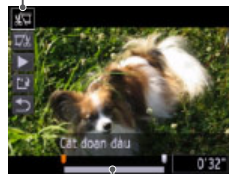
- Một số ảnh có thể không được hiệu chỉnh chính xác.
- Để ghi chồng ảnh đã hiệu chỉnh lên ảnh gốc, chọn [Ghi chồng lên] ở bước 4. Trong trường hợp này, ảnh gốc sẽ bị xóa.
- Không thể ghi chồng lên ảnh được cài đặt chống xóa.

Chỉnh sửa phim

Bạn có thể cắt phim để xóa các đoạn phim không cần thiết ở đầu và cuối.



Bảng điều khiển chỉnh sửa phim



Thanh chỉnh sửa phim

1 Chọn [⏮].

- Thực hiện theo bước 1 – 5 trong phần “Xem” (📖80), chọn [⏮] và nhấn nút <⏮>.
- Bảng điều khiển và thanh chỉnh sửa phim sẽ hiển thị.

2 Chỉ định phần để cắt.

- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn [⏮] hoặc [⏭].
- Để xem phần bạn có thể cắt (đánh dấu bằng [⏮] trên màn hình), nhấn các nút <◀><▶> để di chuyển [⏮]. Chọn [⏮] để cắt đoạn đầu phim (cắt phần trước [⏮]) và chọn [⏭] để cắt đoạn cuối phim.
- Nếu bạn di chuyển [⏮] tới một vị trí khác dấu [⏮], trong phần [⏮] trước dấu [⏮] gần nhất sẽ bị cắt, trong khi trong phần [⏭] phía sau dấu [⏮] gần nhất ở bên phải sẽ bị cắt.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

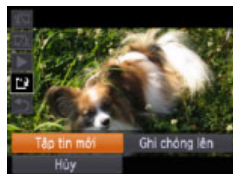


3 Xem lại phim đã chỉnh sửa.

- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn [▶], rồi nhấn nút <FUNC SET>. Phim đã chỉnh sửa được phát.
- Để chỉnh sửa lại phim, lặp lại bước 2.
- Để hủy chỉnh sửa, nhấn các nút <▲><▼> để chọn [↶]. Nhấn nút <FUNC SET>, nhấn các nút <◀><▶> để chọn [OK], rồi nhấn lại nút <FUNC SET>.

4 Lưu phim đã chỉnh sửa.

- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn [⏏], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> để chọn [Tập tin mới], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Phim được lưu thành tập tin mới.



- Để ghi chồng phim sau khi cắt lên phim ban đầu, chọn [Ghi chồng lên] ở bước 4. Trong trường hợp này, phim gốc sẽ bị xóa.
- Nếu thẻ nhớ không đủ dung lượng trống, bạn chỉ có thể chọn [Ghi chồng lên].
- Nếu hết pin trong khi lưu phim, phim có thể không được lưu.
- Khi chỉnh sửa phim, bạn nên dùng pin được sạc đầy hoặc bộ điều hợp AC (bán riêng, 114).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Cài đặt menu

Tùy chỉnh hoặc điều chỉnh các chức năng cơ bản của máy ảnh để thuận tiện hơn cho bạn

Điều chỉnh chức năng cơ bản của máy ảnh ... 104

Tắt tiếng thao tác với máy ảnh.....	104
Điều chỉnh âm lượng.....	104
Tùy chỉnh âm thanh.....	104
Ân gọi ý.....	105
Độ sáng màn hình.....	105
Màn hình khởi động.....	106
Định dạng thẻ nhớ.....	106
Số thứ tự tập tin.....	108

Lưu ảnh theo ngày.....	108
Điều chỉnh tính năng tiết kiệm pin.....	108
Giờ quốc tế.....	109
Ngày và giờ.....	109
Kích hoạt tính năng GPS hoặc ghi chép.....	109
Hiện thị đơn vị mét / feet.....	110
Ngôn ngữ hiển thị.....	110
Khởi phục mặc định.....	110
Điều chỉnh cài đặt khác.....	111

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

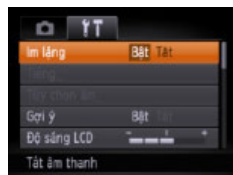


Điều chỉnh chức năng cơ bản của máy ảnh

Có thể định cấu hình các chức năng MENU (📖 26) trên tab [YT]. Tùy chỉnh các chức năng thường dùng như mong muốn để thuận tiện hơn khi thao tác.

Tắt tiếng thao tác với máy ảnh

Tắt âm thanh của máy ảnh và phim như sau.



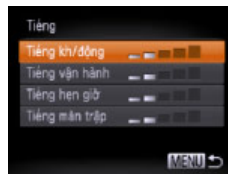
- Chọn [Im lặng], rồi chọn [Bật].



- Bạn cũng có thể tắt tiếng thao tác bằng cách nhấn giữ nút <▼> khi bật máy ảnh.
- Âm thanh của phim (📖 80) sẽ không được phát nếu bạn tắt tiếng máy ảnh. Để khôi phục âm thanh trong khi xem phim, nhấn nút <▲>. Điều chỉnh âm lượng bằng các nút <▲><▼> khi cần.

Điều chỉnh âm lượng

Điều chỉnh âm lượng của máy ảnh như sau.



- Chọn [Tiếng], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Chọn một mục, rồi nhấn các nút <◀><▶> để điều chỉnh âm lượng.

Tùy chỉnh âm thanh

Tùy chỉnh âm thanh thao tác máy ảnh như quy trình dưới đây.



- Chọn [Tùy chọn âm], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Chọn một mục, rồi nhấn các nút <◀><▶> để chọn tùy chọn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

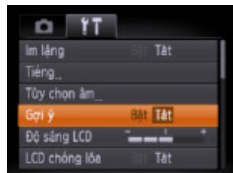
Phụ lục

Chỉ mục



Ấn gợi ý

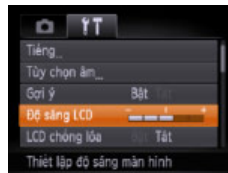
Gợi ý thường được hiển thị khi chọn các mục FUNC. (📖25) hoặc MENU (📖26). Bạn có thể tắt thông tin này nếu muốn.



- Chọn [Gợi ý], rồi chọn [Tắt].

Độ sáng màn hình

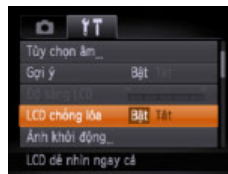
Điều chỉnh độ sáng màn hình như sau.



- Chọn [Độ sáng LCD], rồi chọn các nút <◀>>> để điều chỉnh độ sáng.

Tăng độ sáng màn hình

Có thể tăng độ sáng màn hình lên mức sáng hơn mức cao nhất trong [Độ sáng LCD].



- Chọn [LCD chống lóa], rồi chọn [Bật].



- Bật chế độ [LCD chống lóa] chồng lên cài đặt [Độ sáng LCD].
- Bạn cũng có thể truy cập chế độ [LCD chống lóa] bằng cách giữ nút <▼> ít nhất một giây khi màn hình chụp hiển thị hoặc đang ở chế độ hiển thị từng ảnh. Để khôi phục độ sáng ban đầu, nhấn giữ lại nút <▼> ít nhất một giây.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Màn hình khởi động

Tùy chỉnh màn hình khởi động hiển thị sau khi bật máy ảnh như sau.



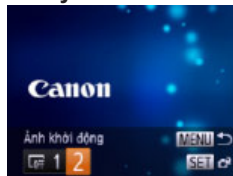
- Chọn [Ảnh khởi động], rồi nhấn nút .
- Nhấn các nút <◀>> để chọn tùy chọn.

OFF Không có ảnh khởi động

1 Ảnh đặt sẵn
(Không thể thay đổi.)

2 Ảnh đặt sẵn
Hoặc, bạn có thể chỉ định ảnh mong muốn.

Tùy chỉnh màn hình khởi động



1 Truy cập màn hình [Ảnh khởi động] trong chế độ xem lại.

- Nhấn nút .
- Thực hiện theo quy trình trước, chọn [2] và nhấn nút .



2 Chọn một bức ảnh.

- Chọn ảnh và nhấn nút . Sau khi thông báo [Đăng ký?] hiển thị, nhấn các nút <◀>> để chọn [OK], rồi nhấn nút <m>.



- Tùy chọn khởi động trước sẽ bị ghi đè khi bạn chỉ định ảnh khởi động mới.

Định dạng thẻ nhớ

Trước khi sử dụng thẻ nhớ mới hoặc thẻ nhớ đã định dạng trên thiết bị khác, bạn nên định dạng lại thẻ nhớ với máy ảnh này. Việc định dạng sẽ xóa tất cả dữ liệu trên thẻ nhớ. Trước khi định dạng, hãy sao chép ảnh trên thẻ nhớ vào máy tính hoặc thực hiện những biện pháp khác để sao lưu ảnh.

Trong thẻ Eye-Fi () có phần mềm riêng. Cài đặt phần mềm trên máy tính trước khi định dạng thẻ Eye-Fi.

1 Truy cập màn hình [Định dạng].

- Chọn [Định dạng], rồi nhấn nút .

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

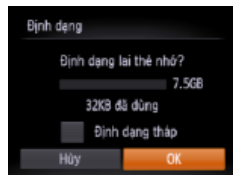
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

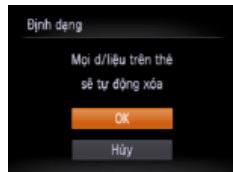
Chỉ mục





2 Chọn [OK].

- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn [Hủy], nhấn các nút <◀><▶> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



3 Định dạng thẻ nhớ.

- Để bắt đầu quá trình định dạng, nhấn các nút <▲><▼> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Khi hoàn tất định dạng, thông báo [Format thẻ nhớ hoàn thành] hiển thị. Nhấn nút <FUNC SET>.



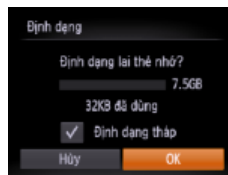
- Việc định dạng hoặc xóa dữ liệu trên thẻ nhớ chỉ thay đổi thông tin quản lý tập tin trên thẻ mà không xóa hoàn toàn dữ liệu. Khi chuyển giao hoặc vứt bỏ thẻ nhớ, thực hiện những biện pháp để bảo vệ thông tin cá nhân nếu cần, chẳng hạn như hủy thẻ theo cách vật lý.



- Tổng dung lượng thẻ nhớ hiển thị trên màn hình định dạng có thể ít hơn dung lượng được ghi trên thẻ.

Định dạng mức độ thấp

Thực hiện định dạng mức độ thấp trong các trường hợp sau: thông báo [Lỗi thẻ nhớ] hiển thị, máy ảnh không hoạt động chính xác, việc đọc/ghi ảnh của thẻ chậm đi, tốc độ chụp liên tục chậm đi hoặc ghi phim bị dừng đột ngột. Việc định dạng mức độ thấp sẽ xóa tất cả dữ liệu trên thẻ nhớ. Trước khi định dạng mức độ thấp, hãy sao chép ảnh trên thẻ nhớ vào máy tính hoặc thực hiện những biện pháp khác để sao lưu ảnh.



- Trên màn hình trong bước 2 “Định dạng thẻ nhớ” (📖107), nhấn các nút <▲><▼> để chọn [Định dạng thấp], rồi nhấn nút <◀><▶> để chọn tùy chọn này. Dấu [✓] hiển thị.
- Thực hiện theo bước 2 – 3 trong phần “Định dạng thẻ nhớ” (📖107) để tiếp tục quá trình định dạng.



- Định dạng mức độ thấp sẽ lâu hơn “Định dạng thẻ nhớ” (📖106), do dữ liệu được xóa khỏi tất cả các khu vực lưu trữ của thẻ nhớ.
- Bạn có thể hủy định dạng mức độ thấp đang thực hiện bằng cách chọn [Dừng]. Trong trường hợp này, tất cả dữ liệu sẽ bị xóa, nhưng thẻ nhớ vẫn có thể sử dụng bình thường.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Số thứ tự tập tin

Ảnh của bạn tự động được đánh số theo thứ tự liên tiếp (0001 – 9999) và được lưu trong các thư mục lưu trữ tối đa với 2.000 ảnh mỗi thư mục. Bạn có thể thay đổi cách đánh số tập tin của máy ảnh.



- Chọn [Số TT tập tin], rồi chọn tùy chọn.

Liên tục	Ảnh được đánh số liên tiếp (cho đến ảnh thứ 9999 được chụp/lưu) ngay cả khi bạn chuyển thẻ nhớ.
Th/lập gốc	Số ảnh được thiết lập lại về 0001 nếu bạn chuyển thẻ nhớ hoặc tạo thư mục mới.



- Nếu cắm thẻ nhớ mới vào, ảnh chụp mới được đánh tiếp theo số sau cùng của ảnh hiện có trên thẻ nhớ không phụ thuộc vào tùy chọn trong cài đặt này. Để bắt đầu lưu ảnh từ 0001, hãy sử dụng thẻ nhớ trống (hoặc được định dạng (106)).
- Tham khảo phần “Hướng dẫn sử dụng phần mềm” (119) để tìm hiểu các thông tin về cấu trúc thư mục thẻ và định dạng ảnh.

Lưu ảnh theo ngày

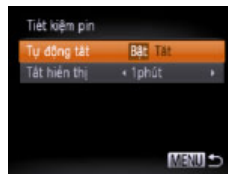
Thay vì lưu ảnh trong thư mục được tạo theo mỗi tháng, bạn có thể tạo các thư mục theo mỗi ngày để lưu trữ ảnh chụp hôm đó.



- Chọn [Tạo thư mục], rồi chọn [Hàng ngày].
- Ảnh sẽ được lưu trong thư mục tạo theo ngày chụp.

Điều chỉnh tính năng tiết kiệm pin

Điều chỉnh hẹn giờ tắt máy ảnh và màn hình tự động (tương ứng với tự động tắt và tắt hiển thị) khi cần (23).



- Chọn [Tiết kiệm pin], rồi nhấn nút .
- Sau khi chọn một mục, nhấn các nút   để điều chỉnh mục đó nếu cần.



- Để tiết kiệm pin, bạn nên chọn [Bật] cho [Tự động tắt] và [1 phút] trở xuống cho [Tắt hiển thị].



- Cài đặt [Tắt hiển thị] được áp dụng ngay cả khi bạn đặt [Tự động tắt] thành [Tắt].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

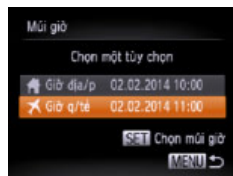
Chỉ mục



Giờ quốc tế

Để đảm bảo ảnh có ngày và giờ địa phương chính xác khi bạn đi du lịch nước ngoài, chỉ cần đăng ký trước điểm đến và chuyển sang múi giờ đó. Tính năng tiện dụng này giúp bạn không cần phải thay đổi cài đặt Ngày/Giờ bằng tay.

Trước khi dùng giờ quốc tế, đảm bảo đặt ngày giờ cũng như múi giờ địa phương, theo hướng dẫn trong phần “Đặt ngày và giờ” (📖15).



1 Chỉ định điểm đến của bạn.

- Chọn [Múi giờ], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn [✂ Giờ q/tê], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn điểm đến.
- Để đặt giờ mùa hè (trước 1 giờ), nhấn các nút <◀><▶> để chọn [☀].
- Nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chuyển sang múi giờ điểm đến.

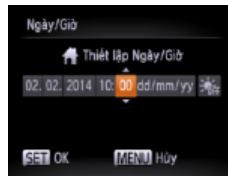
- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn [✂ Giờ q/tê], rồi nhấn nút <MENU>.
- Biểu tượng [✂] hiển thị trên màn hình chụp (📖137).



- Điều chỉnh ngày hoặc giờ khi đang ở chế độ [✂] (📖16) sẽ tự động cập nhật ngày và giờ [🏠 Giờ địa/p] của bạn.

Ngày và giờ

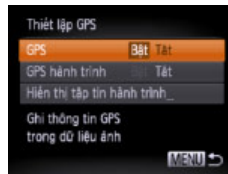
Điều chỉnh ngày và giờ như sau.



- Chọn [Ngày/Giờ], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn tùy chọn, rồi nhấn các nút <▲><▼> để điều chỉnh cài đặt.

Kích hoạt tính năng GPS hoặc ghi chép

Thực hiện như sau để kích hoạt tính năng GPS và ghi chép. Để tìm hiểu hướng dẫn về các tính năng này khi kích hoạt, tham khảo “Sử dụng chức năng GPS” (📖30).



- Chọn [Thiết lập GPS], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Để kích hoạt tính năng GPS, chọn [GPS] rồi chọn [Bật].
- Để kích hoạt tính năng ghi chép, đầu tiên kích hoạt GPS như mô tả ở trên, chọn [GPS hành trình], rồi chọn [Bật].
- Khi bạn nhấn nút <MENU>, một thông báo về GPS và ghi chép sẽ hiển thị. Nhấn nút <FUNC SET> sau khi đọc thông báo.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

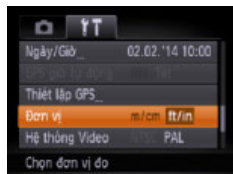
Phụ lục

Chỉ mục



Hiện thị đơn vị mét / feet

Thay đổi đơn vị đo hiển thị ở thông tin đo GPRS (📖30), thanh zoom (📖35), thang đo MF (📖72) và các nơi khác từ m/cm sang ft/in nếu cần.



- Chọn [Đơn vị], rồi chọn [ft/in].

Ngôn ngữ hiển thị

Thay đổi ngôn ngữ hiển thị khi cần.



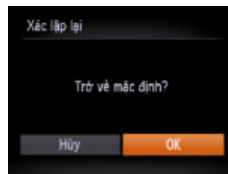
- Chọn [Ngôn ngữ], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> để chọn ngôn ngữ, rồi nhấn nút <FUNC SET>.



- Bạn cũng có thể truy cập màn hình [Ngôn ngữ] trong chế độ xem lại bằng cách nhấn giữ nút <FUNC SET> rồi lập tức nhấn nút <MENU>.

Khôi phục mặc định

Nếu vô tình thay đổi cài đặt, bạn có thể khôi phục cài đặt mặc định của máy ảnh.



1 Truy cập màn hình [Xác lập lại].

- Chọn [Xác lập lại], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Khôi phục cài đặt mặc định.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Cài đặt mặc định được khôi phục.



- Các chức năng sau không được khôi phục về cài đặt mặc định.
 - Các cài đặt trên tab [YT] đối với ảnh được chỉ định cho [Ảnh khởi động] (📖106), [Ngày/Giờ] (📖109), [Múi giờ] (📖109), [Ngôn ngữ] (📖110) và [Hệ thống Video] (📖117).
 - Dữ liệu cân bằng trắng tùy chọn bạn đã ghi lại (📖70)
 - Màu được chọn trong kiểu nhấn màu (📖57) hoặc kiểu đổi màu (📖58)
 - Chế độ chụp (📖51)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Điều chỉnh cài đặt khác

Các cài đặt sau cũng có thể điều chỉnh trên tab [🔧].

- [GPS giờ tự động] (📖33)
- [Thiết lập GPS] > [Hiển thị tập tin hành trình] (📖32)
- [Hệ thống Video] (📖117)
- [Chỉnh qua HDMI] (📖116)
- [Thiết lập Eye-Fi] (📖130)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Phụ kiện

Với các phụ kiện tùy chọn của Canon và phụ kiện tương thích được bán riêng khác, bạn sẽ được sử dụng máy ảnh với nhiều cách hơn

Sơ đồ hệ thống.....	113
Phụ kiện tùy chọn	114
Phụ kiện nguồn	114
Đèn flash	114
Phụ kiện khác.....	114
Máy in.....	115
Sử dụng phụ kiện tùy chọn.....	115
Xem lại trên TV	115
Cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng nguồn điện lưới.....	118
Sử dụng bao silicon	118
Sử dụng phao	119

Sử dụng phần mềm	119
Phần mềm.....	119
Kiểm tra môi trường máy tính	120
Cài đặt phần mềm.....	120
Lưu ảnh vào máy tính	121
In ảnh.....	122
In dễ dàng	122
Định cấu hình cài đặt in.....	123
In cảnh phim.....	125
Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)	126
Thêm ảnh vào sách ảnh.....	128

Sử dụng thẻ Eye-Fi	130
Kiểm tra thông tin kết nối	130
Tắt truyền Eye-Fi.....	131

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên
sâu

Thông tin cơ bản
về máy ảnh

Sử dụng chức năng
GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

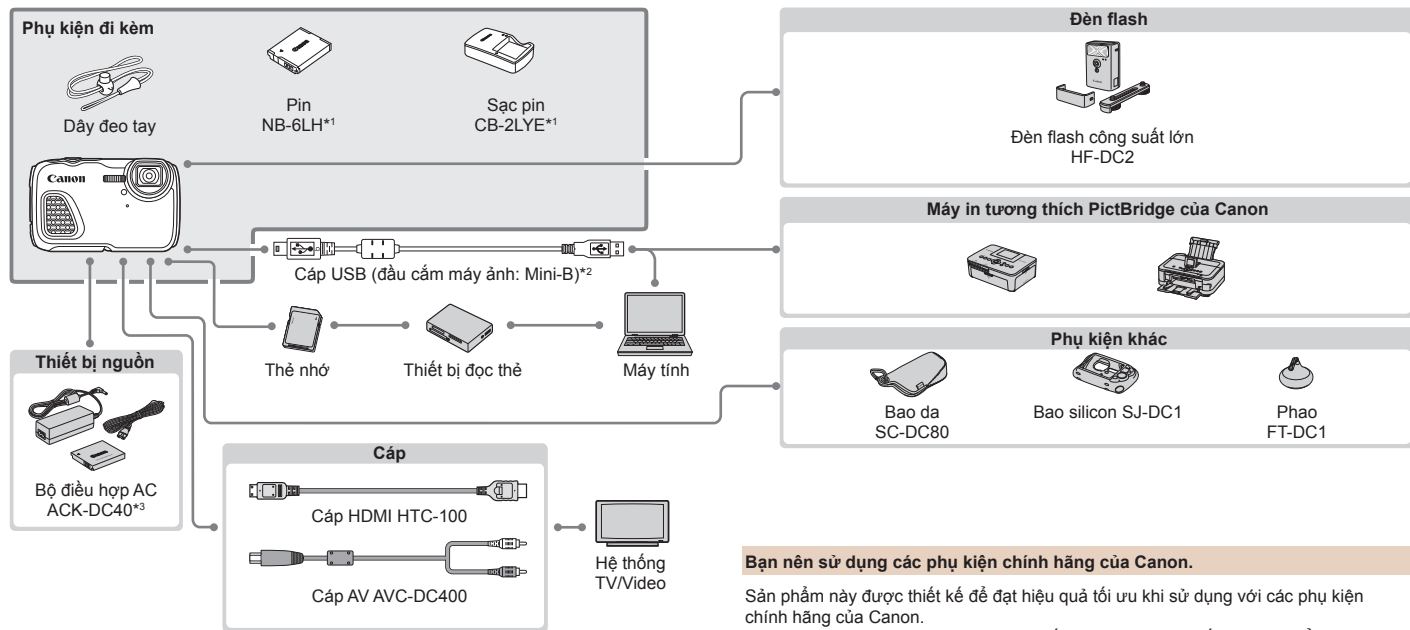
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Sơ đồ hệ thống



*1 Cũng có thể mua riêng.

*2 Cũng có sẵn phụ kiện chính hãng của Canon (Cáp nối IFC-400PCU).

*3 Bộ điều hợp DC đi kèm không được sử dụng.

Bạn nên sử dụng các phụ kiện chính hãng của Canon.

Sản phẩm này được thiết kế để đạt hiệu quả tối ưu khi sử dụng với các phụ kiện chính hãng của Canon.

Canon sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng nào đối với sản phẩm và/hoặc tai nạn, chẳng hạn như cháy, v.v... do trục trặc của các phụ kiện không chính hãng Canon (ví dụ như rò rỉ và/hoặc nổ pin). Lưu ý rằng bảo hành không áp dụng đối với sửa chữa do trục trặc của phụ kiện không chính hãng Canon, tuy nhiên bạn có thể yêu cầu sửa chữa và chấp nhận thanh toán chi phí.

Lưu ý rằng phụ kiện sẵn có khác nhau theo khu vực và một số phụ kiện có thể không còn trên thị trường.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

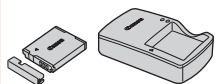
Chỉ mục



Phụ kiện tùy chọn

Các phụ kiện sau của máy ảnh được bán riêng. Lưu ý rằng phụ kiện sẵn có khác nhau theo khu vực và một số phụ kiện có thể không còn trên thị trường.

Phụ kiện nguồn



Pin NB-6LH

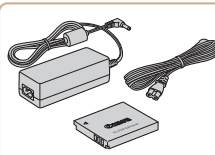
- Pin lithium-ion có thể sạc lại

Sạc pin CB-2LYE

- Sạc cho Pin NB-6LH



- Pin đi kèm nắp tiện lợi có thể gắn theo hai cách khác nhau để bạn nhanh chóng biết được tình trạng pin. Gắn nắp để dấu ▲ có thể nhìn thấy trên pin đã sạc và gắn nắp để dấu ▲ không thể nhìn thấy trên pin chưa sạc.
- Thiết bị cũng hỗ trợ Pin NB-6L.



Bộ điều hợp AC ACK-DC40

- Để cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng nguồn điện lưới. Đề nghị dùng khi sử dụng máy ảnh trong khoảng thời gian dài hoặc khi kết nối máy ảnh với máy in hoặc máy tính. Không thể sử dụng để sạc pin máy ảnh.



- Bộ nối nguồn DC đi kèm với Bộ điều hợp AC ACK-DC40 không được sử dụng.
- Ngoài Bộ điều hợp AC ACK-DC40, bạn cũng có thể sử dụng các phụ kiện sau cùng với máy ảnh: ACK-DC10, ACK-DC30, ACK-DC60, ACK-DC70, ACK-DC80 và ACK-DC90.



- Có thể sử dụng sạc pin và bộ điều hợp AC tại những khu vực có nguồn điện xoay chiều 100 – 240 V (50/60 Hz).
- Đối với ổ cắm điện có dạng khác, sử dụng bộ chuyển đổi phích cắm bán sẵn trên thị trường. Tuyệt đối không sử dụng bộ biến áp điện tử được thiết kế cho việc đi du lịch, vì có thể làm hỏng pin.

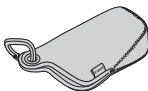
Đèn flash



Đèn flash công suất lớn HF-DC2

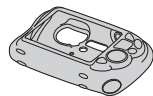
- Có thể sử dụng đèn flash rời khi chủ thể nằm ngoài phạm vi chiếu sáng của đèn flash tích hợp trong máy ảnh. Cũng có thể sử dụng Đèn flash công suất lớn HF-DC1.

Phụ kiện khác



Bao da SC-DC80

- Bảo vệ máy ảnh khỏi bụi bẩn và chống trầy xước.



Bao silicon SJ-DC1

- Bảo vệ máy ảnh khỏi trầy xước. Loại bao này cũng có thể ngâm trong nước và sử dụng trong môi trường nước biển.



Phao FT-DC1

- Ngăn máy ảnh không bị chìm khi sử dụng dưới nước.
- Có thể sử dụng ở độ sâu tối đa 10 m (33 ft.).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

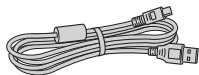
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

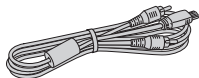
Chỉ mục





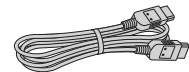
Cáp nối IFC-400PCU

- Kết nối máy ảnh với máy tính hoặc máy in.



Cáp AV AVC-DC400

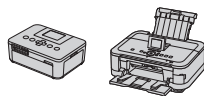
- Kết nối máy ảnh với TV để xem lại trên màn hình TV lớn.



Cáp HDMI HTC-100

- Dùng để kết nối máy ảnh với ngõ vào HDMI của TV độ nét cao.

Máy in



Máy in tương thích PictBridge của Canon

- Bằng cách kết nối máy ảnh với máy in tương thích PictBridge của Canon, bạn có thể thực hiện in ảnh mà không cần đến máy tính.

Để tìm hiểu chi tiết, liên hệ đại lý Canon gần nhất.

Sử dụng phụ kiện tùy chọn

Xem lại trên TV

Bằng cách kết nối máy ảnh với TV, bạn có thể xem ảnh trên màn hình lớn của TV.

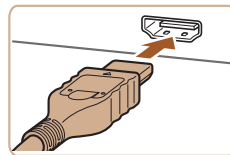
Để tìm hiểu chi tiết về cách kết nối hoặc chuyển đầu vào, tham khảo hướng dẫn sử dụng TV.



- Một số thông tin có thể không hiển thị trên TV (138).

Xem lại trên TV có độ nét cao

Khi kết nối máy ảnh với HDTV bằng Cáp HDMI HTC-100 (bán riêng), bạn có thể xem ảnh trên màn hình lớn của TV. Bạn có thể xem phim được quay ở độ phân giải [1920] hoặc [1280] với độ nét cao.



1 Đảm bảo máy ảnh và TV đều tắt.

2 Kết nối máy ảnh với TV.

- Trên TV, cắm hoàn toàn phích cắm của cáp vào ngõ vào HDMI như hình minh họa.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

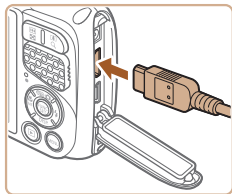
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

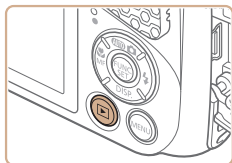




- Mở nắp cổng trên máy ảnh và cắm hoàn toàn phích cắm của cáp vào cổng.

3 Bật TV và chuyển sang ngõ vào video.

- Chuyển đầu vào TV sang ngõ vào video mà bạn đã kết nối với cáp ở bước 2.



4 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút để bật máy ảnh.
- Ảnh trong máy ảnh hiển thị trên TV. (Màn hình máy ảnh không hiển thị thông tin.)
- Khi hoàn tất, tắt máy ảnh và TV trước khi ngắt kết nối cáp.



- Âm thanh vận hành máy ảnh không phát ra khi kết nối máy ảnh với TV độ nét cao.

Ảnh

Phim

■ Điều khiển máy ảnh bằng điều khiển TV

Khi kết nối máy ảnh với TV tương thích HDMI CEC, bạn có thể xem lại (bao gồm cả xem lại trình chiếu) bằng cách sử dụng điều khiển TV.

Có thể cần điều chỉnh một số cài đặt cho TV tùy thuộc vào loại TV được sử dụng. Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng TV.



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Chỉnh qua HDMI] trên tab , rồi chọn [Bật] (26).

2 Kết nối máy ảnh với TV.

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Xem lại trên TV độ nét cao” (115) để kết nối máy ảnh với TV.

3 Hiển thị ảnh.

- Bật TV. Nhấn nút <▶> trên máy ảnh.
- Ảnh trong máy ảnh hiển thị trên TV. (Màn hình máy ảnh không hiển thị thông tin.)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



4 Điều khiển máy ảnh bằng điều khiển TV.

- Nhấn các nút <◀><▶> trên điều khiển để duyệt ảnh.
- Để hiển thị bằng điều khiển máy ảnh, nhấn nút OK/Select. Để chọn các tùy chọn trên bảng điều khiển, nhấn các nút <◀><▶> để chọn tùy chọn, rồi nhấn lại nút OK/Select.

■ Hiển thị tùy chọn bảng điều khiển máy ảnh trên TV

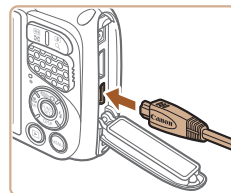
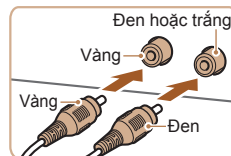
↶ Quay lại	Đóng menu.
▶ Xem phim	Bắt đầu xem lại phim. (Chỉ hiển thị khi chọn phim.)
⬇️ Trình chiếu	Bắt đầu xem lại trình chiếu. Để chuyển ảnh trong khi xem lại, nhấn các nút <◀><▶> trên điều khiển.
⌘ Xem kiểu d/mục	Hiển thị nhiều ảnh dưới dạng bảng kê.
DISP. Hiển thị thay đổi	Chuyển chế độ hiển thị (📖 82).



- Nhấn các nút, chẳng hạn như nút <MENU> trên máy ảnh để chuyển điều khiển từ TV sang máy ảnh, sau khi trở lại hiển thị từng ảnh, bạn mới có thể tiếp tục sử dụng điều khiển TV.
- Máy ảnh có thể phản ứng không chính xác, ngay cả khi sử dụng điều khiển TV tương thích HDMI CEC.

■ Xem lại trên TV có độ nét tiêu chuẩn

Khi kết nối máy ảnh với TV bằng Cáp AV AVC-DC400 (bán riêng), bạn có thể xem ảnh trên màn hình TV lớn thông qua điều khiển máy ảnh.



1 Đảm bảo máy ảnh và TV đều tắt.

2 Kết nối máy ảnh với TV.

- Trên TV, cắm hoàn toàn phích cắm của cáp vào ngõ vào video như hình minh họa.

- Mở nắp cổng trên máy ảnh và cắm hoàn toàn phích cắm của cáp vào cổng.

3 Hiển thị ảnh.

- Thực hiện theo bước 3 – 4 trong phần “Xem lại trên TV độ nét cao” (📖 116) để hiển thị ảnh.



- Không thể hiệu chỉnh hiển thị trừ khi định dạng ngõ ra video của máy ảnh (NTSC hoặc PAL) phù hợp với định dạng của TV. Để thay đổi định dạng ngõ ra video, nhấn nút <MENU> và chọn [Hệ thống Video] trên tab [🔧].

Ảnh

Phim

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Khi máy ảnh kết nối với TV, bạn cũng có thể chụp khi xem thử ảnh trên màn hình lớn của TV. Để chụp ảnh, thực hiện các bước tương tự như khi sử dụng màn hình máy ảnh. Tuy nhiên, không thể sử dụng Điểm zoom (📖46), Nối hình (📖63) và Zoom tay (📖72).

Ảnh

Phim

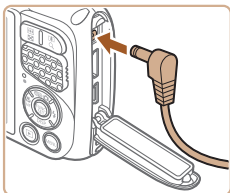
Cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng nguồn điện lưới

Cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng Bộ điều hợp AC ACK-DC40 (bán riêng) giúp bạn không cần phải quan tâm đến mức pin còn lại.

1 Đảm bảo tắt máy ảnh.

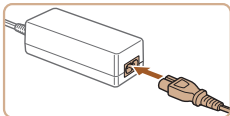
2 Kết nối bộ điều hợp với máy ảnh.

- Mở nắp và cắm hoàn toàn phích cắm của bộ điều hợp vào máy ảnh.



3 Kết nối dây nguồn.

- Cắm một đầu của dây nguồn vào bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn, rồi cắm đầu kia vào ổ điện.
- Bật máy ảnh và sử dụng theo mong muốn.
- Khi dùng xong, tắt máy ảnh và rút dây nguồn ra khỏi ổ điện.



- Không ngắt kết nối bộ điều hợp hoặc rút dây nguồn ra khi máy ảnh vẫn đang bật. Làm vậy có thể khiến ảnh bị xóa hoặc gây hỏng máy ảnh.
- Không gắn bộ điều hợp hoặc dây của bộ điều hợp vào vật khác. Làm vậy có thể dẫn đến trượt hoặc gây hỏng sản phẩm.

Sử dụng bao silicon

Đặt máy ảnh trong Bao silicone SJ-DC1 (bán riêng) sẽ bảo vệ máy khỏi trầy xước. Bao có thể ngâm trong nước và sử dụng trong môi trường nước biển.



- Lắp máy ảnh vào bao theo hướng mũi tên.
- Giữ bao sạch sẽ không dính bụi hoặc cát để tránh làm trầy xước máy ảnh.



- Cẩn thận khi lắp hoặc tháo máy ảnh khỏi bao. Không cố sức để mở, vì làm vậy có thể gây rách hoặc hỏng bao.
- Thường xuyên làm sạch bụi hoặc cát rơi vào trong bao để tránh gây trầy xước máy ảnh.
- Sau khi sử dụng bao trong môi trường nước muối hoặc nơi nhiều cát hoặc bụi, rửa bao với nước sạch (chẳng hạn như nước trong vòi) có nhiệt độ không nóng hơn 30 °C (86 °F) và lau khô bằng vải mềm.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

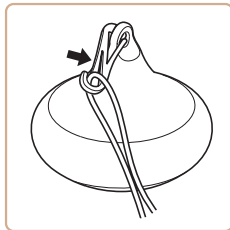
Phụ lục

Chỉ mục



Sử dụng phao

Gắn Phao FT-DC1 (bán riêng) sẽ giúp ngăn máy ảnh chìm trong nước. Có thể sử dụng ở độ sâu tối đa 10 m (33 ft.).



- Gắn phao vào đầu dây đeo tay đi kèm với máy ảnh như hình minh họa.



- Không ép hoặc làm xước phao, vì điều này có thể làm giảm sức nổi của phao.



- Sau khi sử dụng, rửa phao với nước sạch (chẳng hạn như nước trong vòi) có nhiệt độ không nóng hơn 30 °C (86 °F) và lau khô bằng vải mềm.

Sử dụng phần mềm

Phần mềm có thể tải từ trang web của Canon được giới thiệu bên dưới cùng với hướng dẫn cách cài đặt và lưu ảnh vào máy tính.

Phần mềm

Sau khi tải phần mềm từ trang web của Canon và cài đặt, bạn có thể thực hiện những thao tác sau trên máy tính.

CameraWindow

- Nhập ảnh và thay đổi cài đặt máy ảnh

ImageBrowser EX

- Quản lý ảnh: xem, tìm kiếm và tổ chức
- In và chỉnh sửa ảnh



- Bạn phải truy cập Internet và thanh toán riêng mọi khoản phí tài khoản ISP và phí truy cập.

Hướng dẫn sử dụng phần mềm

Tham khảo hướng dẫn sử dụng khi sử dụng phần mềm. Hướng dẫn sử dụng này có thể được truy cập từ hệ thống trợ giúp của phần mềm (trừ một số phần mềm).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Kiểm tra môi trường máy tính

Phần mềm có thể dùng trên các máy tính sau. Để tìm hiểu thông tin tương thích và các yêu cầu hệ thống, bao gồm hỗ trợ trong các hệ điều hành mới, truy cập trang web của Canon.

	Windows	Mac OS
Hệ điều hành*	Windows 8/8.1 Windows 7 SP1 Windows Vista SP2 Windows XP SP3	Mac OS X 10.9 Mac OS X 10.8 Mac OS X 10.7



- Kiểm tra trang web của Canon để biết các yêu cầu hệ thống mới nhất, bao gồm cả phiên bản hệ điều hành được hỗ trợ.

Cài đặt phần mềm

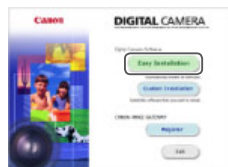
Windows 7 và Mac OS X 10.8 được sử dụng ở đây nhằm mục đích minh họa.

1 Tải phần mềm.

- Sử dụng máy tính có kết nối Internet để truy cập <http://www.canon.com/icpd/>.
- Truy cập trang dành cho quốc gia hoặc khu vực sở tại.
- Tải về phần mềm.

2 Cài đặt tập tin.

- Nhấp vào [Easy Installation] và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất quá trình cài đặt.
- Quá trình cài đặt có thể kéo dài trong một khoảng thời gian tùy thuộc vào hiệu suất máy tính và kết nối Internet.
- Nhấp vào [Finish] hoặc [Restart] trên màn hình sau khi cài đặt.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

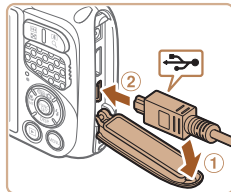
Chỉ mục



Lưu ảnh vào máy tính

Windows 7 và Mac OS X 10.8 được sử dụng ở đây nhằm mục đích minh họa.

Để tìm hiểu về các chức năng khác, tham khảo hệ thống hỗ trợ của phần mềm liên quan (trừ một số phần mềm).

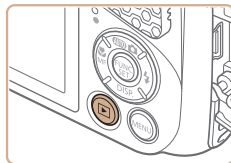


1 Kết nối máy ảnh với máy tính.

- Khi máy ảnh đã tắt, mở nắp (①). Cắm hoàn toàn phích cắm nhỏ hơn của cáp USB vào cổng máy ảnh theo hướng minh họa (②).

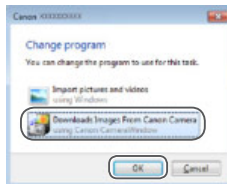


- Cắm phích cắm lớn hơn của cáp USB vào cổng USB của máy tính. Để tìm hiểu chi tiết về kết nối USB trên máy tính, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy tính.



2 Bật máy ảnh để truy cập CameraWindow.

- Nhấn nút <▶> để bật máy ảnh.
- Mac OS: CameraWindow hiển thị khi thiết lập kết nối giữa máy ảnh và máy tính.
- Windows: Thực hiện theo các bước được giới thiệu bên dưới.
- Trên màn hình hiển thị, nhấp vào liên kết [] để sửa đổi chương trình.



CameraWindow



- Chọn [Downloads Images From Canon Camera] rồi nhấp [OK].

- Nhấp đúp [].

3 Lưu ảnh vào máy tính.

- Nhấp vào [Import Images from Camera], rồi nhấp vào [Import Untransferred Images].
- Ảnh được lưu vào thư mục Pictures trên máy tính trong các thư mục riêng biệt được đặt tên theo ngày.
- Sau khi ảnh được lưu, đóng CameraWindow, nhấn nút <▶> để tắt máy ảnh và rút cáp ra.
- Để tìm hiểu về cách xem ảnh trên máy tính, tham khảo "Hướng dẫn sử dụng phần mềm" (📖 119).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Windows 7: Nếu màn hình ở bước 2 không hiển thị, nhấp vào biểu tượng [🖨️] trên thanh tác vụ.
- Windows Vista hoặc XP: Để khởi động CameraWindow, nhấp vào [Downloads Images From Canon Camera] trên màn hình hiển thị khi bật máy ảnh ở bước 2. Nếu CameraWindow không hiển thị, nhấp vào menu [Start] và chọn [All Programs] ► [Canon Utilities] ► [CameraWindow] ► [CameraWindow].
- Mac OS: Nếu CameraWindow không hiển thị sau bước 2, nhấp vào biểu tượng [CameraWindow] trong Dock.
- Mặc dù bạn có thể lưu ảnh vào máy tính bằng cách kết nối máy ảnh với máy tính mà không cần sử dụng phần mềm, nhưng sẽ có các hạn chế sau.
 - Có thể mất vài phút từ khi bạn kết nối máy ảnh với máy tính cho đến khi máy ảnh truy cập được ảnh.
 - Ảnh chụp theo hướng dọc có thể được lưu theo hướng ngang.
 - Ảnh đã lưu vào máy tính có thể bị xóa cài đặt chống xóa.
 - Một số vấn đề có thể xảy ra khi lưu ảnh hoặc thông tin ảnh, tùy thuộc vào phiên bản hệ điều hành, phần mềm đang sử dụng hoặc kích thước tập tin ảnh.
 - Tập tin GPS (📍31) có thể không được lưu chính xác.
 - Một số chức năng được cung cấp bởi phần mềm có thể không dùng được, chẳng hạn như chỉnh sửa phim.

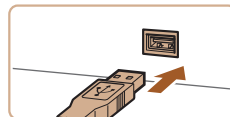
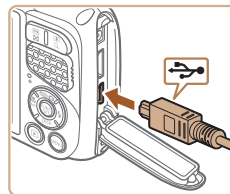
In ảnh

Bạn có thể dễ dàng in ảnh bằng cách kết nối máy ảnh với máy in. Bạn có thể thực hiện các thao tác trên máy ảnh, chẳng hạn như chỉ định ảnh để in theo đợt, đặt lệnh in cho dịch vụ rửa ảnh, chuẩn bị ảnh in hoặc đặt lệnh in cho sách ảnh.

Máy in ảnh Canon sê-ri SELPHY CP nhỏ gọn được sử dụng ở đây nhằm mục đích minh họa. Màn hình hiển thị và chức năng sẵn có khác nhau theo máy in. Ngoài ra, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy in để tìm hiểu thêm thông tin.

In dễ dàng

Dễ dàng in ảnh bằng cách kết nối máy ảnh với máy in tương thích PictBridge (bán riêng) bằng cáp USB.



1 Đảm bảo tắt máy ảnh và máy in.

2 Kết nối máy ảnh với máy in.

- Mở nắp. Cắm hoàn toàn phích cắm nhỏ hơn của cáp vào cổng máy ảnh như hình minh họa.
- Kết nối phích cắm to hơn của cáp với máy in. Để tìm hiểu chi tiết khác về kết nối, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy in.

Ảnh

Phim

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

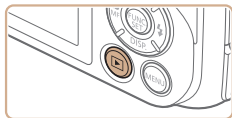
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





3 Bật máy in.

4 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút để bật máy ảnh.

5 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút để chọn ảnh.

6 Truy cập màn hình in.

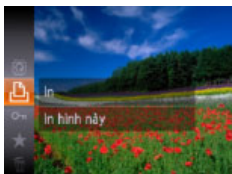
- Nhấn nút , chọn , rồi nhấn lại nút .

7 In ảnh.

- Nhấn các nút để chọn [In], rồi nhấn nút .
- Quá trình in bắt đầu.
- Để in các ảnh khác, lặp lại các quy trình bên trên bắt đầu từ bước 5 sau khi in xong.
- Khi hoàn tất in, tắt máy ảnh và máy in, ngắt kết nối cáp.



- Để tìm hiểu về máy in tương thích PictBridge của Canon (bán riêng), tham khảo phần “Máy in” (115).



Định cấu hình cài đặt in

Ảnh

1 Truy cập màn hình in.

- Thực hiện theo bước 1 – 6 trong phần “In dễ dàng” (122 – 123) để truy cập màn hình ở bên trái.

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn các nút để chọn mục, rồi nhấn các nút để chọn tùy chọn.

	Mặc định	Phù hợp với cài đặt máy in hiện hành.
	Ngày tháng	In ảnh có thêm ngày tháng.
	Số tập tin	In ảnh có thêm số.
	Cả hai	In ảnh có thêm cả ngày tháng và số ảnh.
	Tắt	–
	Mặc định	Phù hợp với cài đặt máy in hiện hành.
	Tắt	–
	Bật	Sử dụng thông tin từ thời gian chụp để in trong cài đặt tối ưu.
	Red-Eye1	Hiệu chỉnh mắt đỏ.
	Số bản sao	Chọn số lượng bản sao để in.
Cắt ảnh	–	Chỉ định khu vực hình ảnh bạn muốn in (124).
Chọn loại giấy	–	Chỉ định cỡ giấy, bố cục và các chi tiết khác (124).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Cắt ảnh trước khi in

Bằng cách cắt ảnh trước khi in, bạn có thể in khu vực ảnh mong muốn thay vì cả bức ảnh.



1 Chọn [Cắt ảnh].

- Sau khi thực hiện theo bước 1 trong phần “Định cấu hình cài đặt in” (123) để truy cập màn hình in, chọn [Cắt ảnh] rồi nhấn nút $\langle \text{FUNC SET} \rangle$.
- Khung cắt ảnh hiển thị cho biết khu vực ảnh sẽ in.

2 Điều chỉnh khung cắt ảnh nếu cần.

- Để thay đổi cỡ khung, nhấn nút thu phóng.
- Để di chuyển khung, nhấn các nút $\langle \blacktriangle \rangle \langle \blacktriangledown \rangle \langle \blacktriangleleft \rangle \langle \blacktriangleright \rangle$.
- Để xoay khung, nhấn nút $\langle \text{FUNC SET} \rangle$.
- Nhấn nút $\langle \text{MENU} \rangle$, nhấn các nút $\langle \blacktriangle \rangle \langle \blacktriangledown \rangle$ để chọn [OK], rồi nhấn lại nút $\langle \text{FUNC SET} \rangle$.

3 In ảnh.

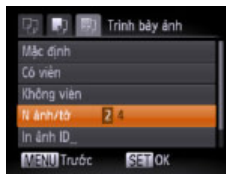
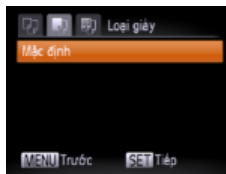
- Thực hiện theo bước 7 trong phần “In dễ dàng” (123) để in.



- Đối với một số tỷ lệ ảnh hoặc khi cỡ ảnh quá nhỏ, có thể không thực hiện được cắt ảnh.
- Thông tin ngày có thể không được in chính xác nếu bạn cắt ảnh chụp khi chọn [Tem ngày tháng].



Chọn cỡ giấy và bố cục trước khi in



1 Chọn [Chọn loại giấy].

- Sau khi thực hiện theo bước 1 trong phần “Định cấu hình cài đặt in” (123) để truy cập màn hình in, chọn [Chọn loại giấy] rồi nhấn nút $\langle \text{FUNC SET} \rangle$.

2 Chọn cỡ giấy.

- Nhấn các nút $\langle \blacktriangle \rangle \langle \blacktriangledown \rangle$ để chọn tùy chọn, rồi nhấn nút $\langle \text{FUNC SET} \rangle$.

3 Chọn loại giấy.

- Nhấn các nút $\langle \blacktriangle \rangle \langle \blacktriangledown \rangle$ để chọn tùy chọn, rồi nhấn nút $\langle \text{FUNC SET} \rangle$.

4 Chọn bố cục.

- Nhấn các nút $\langle \blacktriangle \rangle \langle \blacktriangledown \rangle$ để chọn tùy chọn.
- Khi chọn [N ảnh/tờ], nhấn các nút $\langle \blacktriangleleft \rangle \langle \blacktriangleright \rangle$ để chỉ định số lượng ảnh trên mỗi tờ.
- Nhấn nút $\langle \text{FUNC SET} \rangle$.

5 In ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

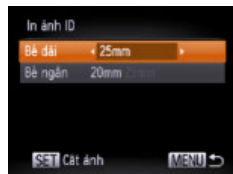


Tùy chọn bố cục sẵn có

Mặc định	Phù hợp với cài đặt máy in hiện hành.
Có viền	In có khoảng trống xung quanh ảnh.
Không viền	In không viền, in hết lề.
N ảnh/tờ	Chọn số lượng ảnh để in trên mỗi tờ.
In ảnh ID	In ảnh thẻ. Chỉ có thể sử dụng cho những ảnh có độ phân giải là L và tỷ lệ cỡ ảnh là 4:3.
Cỡ cố định	Chọn kích thước bản in. Chọn từ các bản in 3,5 x 5 in., bưu thiếp hoặc khổ rộng.

Ảnh

In ảnh ID

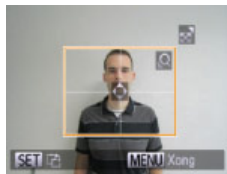


1 Chọn [In ảnh ID].

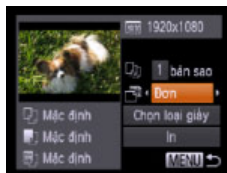
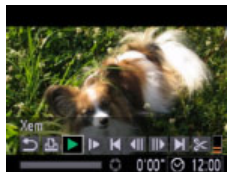
- Thực hiện theo bước 1 – 4 trong phần “Chọn kích cỡ giấy và bố cục trước khi in” (124), chọn [In ảnh ID] rồi nhấn nút .

2 Chọn độ dài của bề dài và bề ngắn.

- Nhấn các nút < để chọn mục. Chọn độ dài bằng cách nhấn các nút < >, rồi nhấn nút .



In cảnh phim



3 Chọn khu vực in.

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Cắt ảnh trước khi in” (124) để chọn khu vực in.

4 In ảnh.

Phím

1 Truy cập màn hình in.

- Thực hiện theo bước 1 – 6 trong phần “In dễ dàng” (122 – 123) để chọn phim. Màn hình ở bên trái hiển thị.

2 Chọn phương pháp in.

- Nhấn các nút < > để chọn , rồi nhấn các nút < > để chọn phương pháp in.

3 In ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Tùy chọn in phim

Đơn	In cảnh hiện tại thành ảnh.
Chuỗi	In một chuỗi cảnh trong khoảng thời gian nhất định trên một tờ giấy. Bạn cũng có thể in số thư mục, số ảnh và quãng thời gian đã phát bằng cách đặt [Chú thích] thành [Bật].



- Để hủy in khi đang thực hiện, nhấn nút .
- Không thể chọn [In ảnh ID] và [Chuỗi] trên máy in tương thích PictBridge của Canon từ model CP720/CP730 hoặc cũ hơn.

Ảnh

Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)

In theo đợt (128) và lệnh in cho dịch vụ rửa ảnh có thể được cài đặt trên máy ảnh. Có thể chọn tối đa 998 ảnh trên thẻ nhớ và định cấu hình cài đặt có liên quan, chẳng hạn như số lượng bản sao. Thông tin in đặt theo cách này sẽ tuân thủ các tiêu chuẩn DPOF (Định dạng lệnh in kỹ thuật số).

Thêm ảnh vào danh sách in qua menu FUNC.

Bạn có thể thêm ảnh vào danh sách in (DPOF) sau khi chụp ảnh hoặc khi xem lại qua menu FUNC.

1 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút để chọn ảnh.

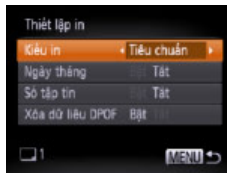
2 Thêm ảnh vào danh sách in.

- Nhấn nút , chọn trong menu, rồi nhấn lại nút .
- Nhấn các nút để chỉ định số lượng bản in. Chọn [Thêm] bằng cách nhấn các nút , rồi nhấn nút .



Định cấu hình cài đặt in

Chỉ định định dạng in, nếu cần thêm ngày tháng hoặc số tập tin và các cài đặt khác như sau. Các cài đặt này áp dụng cho tất cả ảnh trong danh sách in.



- Nhấn nút **<MENU>**, rồi chọn [Thiết lập in] trên tab . Chọn và định cấu hình mục mong muốn (26).

Kiểu in	Tiêu chuẩn	Một ảnh được in trên mỗi tờ.
	Chỉ mục	Phiên bản nhỏ của nhiều ảnh được in trên mỗi tờ.
Ngày tháng	Cả hai	Cả định dạng tiêu chuẩn và định dạng bảng kẻ đều được in.
	Bật	Ảnh được in có ngày chụp.
Số tập tin	Tắt	—
	Bật	Ảnh được in có số tập tin.
Xóa d.liệu DPOF	Bật	Tất cả cài đặt danh sách in ảnh được xóa sau khi in.
	Tắt	—



- Trong một số trường hợp, không phải tất cả các cài đặt DPOF đều có thể được áp dụng khi in bằng máy in hay dịch vụ rửa ảnh.
- Biểu tượng có thể hiển thị trên máy ảnh để cảnh báo rằng thẻ nhớ có cài đặt in đã được định cấu hình trên máy ảnh khác. Thay đổi cài đặt in bằng máy ảnh này có thể ghi chồng lên tất cả cài đặt trước đó.
- Đặt [Ngày tháng] thành [Bật] có thể khiến một số máy in in ngày tháng hai lần.

Ảnh

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Chỉ định [Bảng kê] không cho phép bạn đặt [Ngày tháng] và [Số tập tin] thành [Bật] cùng một lúc.
- In dạng bảng kê không thể sử dụng trên một số máy in tương thích PictBridge của Canon (bản riêng).
- Ngày được in theo định dạng cài đặt trong [Ngày/Giờ] trên tab [Y] (15).

Ảnh

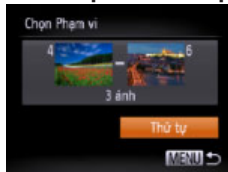


3 Chỉ định số lượng bản in.

- Nhấn các nút <▲><▼> để chỉ định số lượng bản in (tối đa 99).
- Để cài đặt in cho các ảnh khác và chỉ định số lượng bản in, lặp lại các bước 2 – 3.
- Số lượng in không thể chỉ định cho in dạng bảng kê. Bạn chỉ có thể chọn ảnh để in theo hướng dẫn ở bước 2.
- Khi hoàn tất, nhấn nút <MENU> để quay trở lại màn hình menu.

Ảnh

Cài đặt in cho một loạt ảnh



- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cài đặt in cho ảnh riêng lẻ” (127), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Thực hiện theo bước 2 – 3 trong phần “Chọn phạm vi” (89) để chỉ định ảnh.
- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn [Thứ tự], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Cài đặt in cho ảnh riêng lẻ



1 Chọn [Chọn Ảnh & Số lg].

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Chọn Ảnh & Số lg] trên tab [Y], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Chỉ định số lượng bản sao.
- Nếu bạn chỉ định in dạng bảng kê cho ảnh, ảnh sẽ được gắn biểu tượng [✓]. Để hủy in dạng bảng kê cho ảnh, nhấn lại nút <FUNC SET>. Biểu tượng [✓] sẽ không hiển thị nữa.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

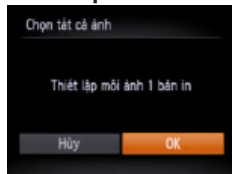
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

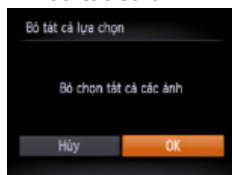


Cài đặt in cho tất cả ảnh



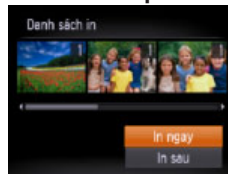
- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cài đặt in cho ảnh riêng lẻ” (127), chọn [Chọn tất cả ảnh] rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <◀>> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Xóa tất cả ảnh khỏi danh sách in



- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cài đặt in cho ảnh riêng lẻ” (127), chọn [Bỏ tất cả lựa chọn] rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <◀>> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

In ảnh được thêm vào danh sách in (DPOF)

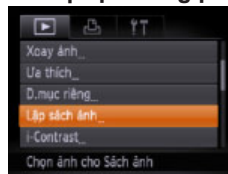


- Khi thêm ảnh vào danh sách in (126 – 128), màn hình ở bên trái sẽ hiển thị sau khi bạn kết nối máy ảnh với máy in tương thích PictBridge. Nhấn các nút <▲>><▼> để chọn [In ngay], rồi nhấn nút <FUNC SET> để in ảnh trong danh sách in.
- In DPOF mà bạn tạm dừng sẽ được tiếp tục từ ảnh tiếp theo.

Thêm ảnh vào sách ảnh

Sách ảnh có thể được cài đặt trên máy ảnh bằng cách chọn tối đa 998 ảnh trên thẻ nhớ và nhập vào phần mềm trên máy tính. Ảnh được lưu trữ trong thư mục riêng trên máy tính, thuận tiện cho việc đặt mua sách ảnh in trực tuyến hoặc in sách ảnh với máy in.

Chọn phương pháp lựa chọn



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Lập sách ảnh] trên tab [P], rồi chọn cách thức chọn ảnh.



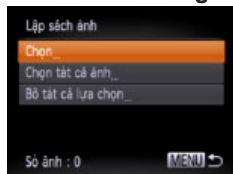
- Biểu tượng [!] có thể hiển thị trên máy ảnh để cảnh báo rằng thẻ nhớ có cài đặt in đã được định cấu hình trên máy ảnh khác. Thay đổi cài đặt in bằng máy ảnh này có thể ghi chồng lên tất cả cài đặt trước đó.



- Sau khi nhập ảnh vào máy tính, tham khảo “Hướng dẫn sử dụng phần mềm” (sách 119) và hướng dẫn sử dụng máy in để tìm hiểu thêm thông tin.

Ảnh

Thêm ảnh riêng lẻ



1 Chọn [Chọn].

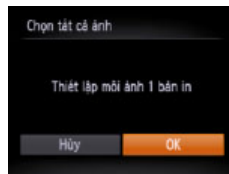
- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (sách 128), chọn [Chọn] và nhấn nút <FUNC/SET>.

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀>>> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC/SET>.
- Biểu tượng [✓] sẽ hiển thị.
- Để xóa ảnh khỏi sách ảnh, nhấn lại nút <FUNC/SET>. Biểu tượng [✓] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.
- Khi hoàn tất, nhấn nút <MENU> để quay trở lại màn hình menu.



Thêm tất cả ảnh vào sách ảnh

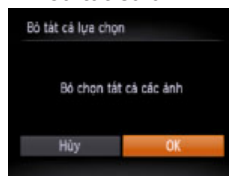


- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (sách 128), chọn [Chọn tất cả ảnh] và nhấn nút <FUNC/SET>.
- Nhấn các nút <◀>>> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC/SET>.

Ảnh



Xóa tất cả ảnh khỏi sách ảnh



- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (sách 128), chọn [Bỏ tất cả lựa chọn] và nhấn nút <FUNC/SET>.
- Nhấn các nút <◀>>> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC/SET>.

Ảnh

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Sử dụng thẻ Eye-Fi

Trước khi dùng thẻ Eye-Fi, đảm bảo thẻ được phép sử dụng ở khu vực sở tại (📖2).

Lắp thẻ Eye-Fi đã xử lý vào cho phép máy ảnh tự động truyền ảnh không dây tới máy tính hoặc tải lên trang web chia sẻ ảnh. Ảnh được truyền bằng thẻ Eye-Fi. Tham khảo hướng dẫn sử dụng thẻ hoặc liên hệ với nhà sản xuất để tìm hiểu về cách chuẩn bị và sử dụng thẻ hoặc giải quyết các vấn đề về truyền ảnh.



- Khi sử dụng thẻ Eye-Fi, cần chú ý những điều sau.
 - Thẻ có thể tiếp tục truyền sóng vô tuyến ngay cả khi [Truyền Eye-Fi] được đặt thành [Tắt] (📖131). Tháo thẻ Eye-Fi trước khi vào bệnh viện, sân bay hay các khu vực cấm phát sóng điện từ khác.
 - Khi xử lý các vấn đề liên quan tới truyền ảnh, kiểm tra cài đặt của thẻ và máy tính. Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng thẻ.
 - Điều kiện kết nối thẻ Eye-Fi kém có thể khiến thời gian truyền ảnh bị kéo dài hoặc gián đoạn.
 - Thẻ Eye-Fi có thể bị nóng do thực hiện một số chức năng truyền.
 - Pin sẽ tiêu hao nhanh hơn so với sử dụng bình thường.
 - Hoạt động của máy ảnh có thể bị chậm. Để giải quyết vấn đề này, thử đặt [Truyền Eye-Fi] thành [Tắt].

Bạn có thể kiểm tra trạng thái kết nối mạng của thẻ Eye-Fi trong máy ảnh trên màn hình chụp (trong chế độ hiển thị thông tin thông thường) hoặc trên màn hình xem lại (trong chế độ hiển thị thông tin đơn giản).

📶 (Xám)	Không kết nối	📶 (Đỏ)	Gián đoạn
📶 (Nhấp nháy trắng)	Đang kết nối	📶 (Đỏ)	Không giao tiếp
📶 (Trắng)	Đã kết nối	📶 (Đỏ)	Lỗi tiếp nhận thông tin thẻ Eye-Fi*2
📶 (Động)	Đang truyền*1		

*1 Tính năng tiết kiệm pin (📖23) trên máy ảnh sẽ tắt tạm thời trong khi truyền ảnh.

*2 Khởi động lại máy ảnh. Biểu tượng này hiển thị nhiều lần biểu thị thẻ có vấn đề.

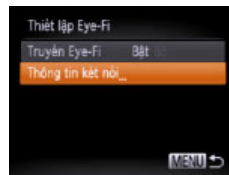
Ảnh đã truyền được biểu thị bằng biểu tượng [📶].



- Chọn chế độ [📶] sẽ làm gián đoạn kết nối Eye-Fi. Mặc dù kết nối Eye-Fi sẽ khôi phục sau khi bạn chọn chế độ chụp khác hoặc vào chế độ xem lại, máy ảnh có thể truyền lại các phim quay trong chế độ [📶].

Kiểm tra thông tin kết nối

Kiểm tra điểm truy cập SSID mà thẻ Eye-Fi sử dụng hoặc trạng thái kết nối nếu cần.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Thiết lập Eye-Fi] trên tab [📶], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Chọn [Thông tin kết nối], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Màn hình thông tin kết nối sẽ hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

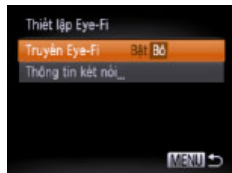
Phụ lục

Chỉ mục



Tắt truyền Eye-Fi

Định cấu hình thiết lập như quy trình dưới đây để tắt truyền Eye-Fi bằng thẻ nếu cần.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Thiết lập Eye-Fi] trên tab [F1], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Chọn [Truyền Eye-Fi], rồi chọn [Tắt].



- Cài đặt [Thiết lập Eye-Fi] sẽ không hiển thị trừ khi thẻ Eye-Fi có trong máy ảnh và mẫu chống ghi của thẻ ở vị trí mở khóa. Vì vậy, bạn không thể thay đổi thiết lập cho thẻ Eye-Fi trên máy ảnh nếu mẫu chống ghi đặt ở vị trí khóa.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Phụ lục

Thông tin hữu ích khi sử dụng máy ảnh

Giải quyết các vấn đề trực trực	133
Thông báo trên màn hình	135
Thông tin trên màn hình	137
Chụp (Hiển thị thông tin).....	137
Xem lại (Hiển thị thông tin chi tiết).....	138

Bảng chức năng và menu	140
Chức năng khả dụng trong mỗi chế độ chụp.....	140
Menu FUNC.	141
📷 Menu tab chụp.....	143
⏮ Menu tab thiết lập.....	145
▶ Menu tab xem lại.....	145
🖨 Menu tab in.....	145
Menu FUNC. trong chế độ xem lại.....	146

Những điều cần chú ý khi thao tác	146
Thông số kỹ thuật	147

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Giải quyết các vấn đề trực trực

Nếu phát hiện máy ảnh có trục trặc, trước tiên kiểm tra những điều sau. Nếu vẫn chưa giải quyết được, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Thiết bị nguồn

Máy ảnh không phản ứng khi nhấn nút nguồn.

- Xác nhận rằng đã sạc pin (📖13).
- Xác nhận rằng pin được cắm vào đúng hướng (📖14).
- Xác nhận rằng thẻ nhớ/nắp pin được đóng hoàn toàn (📖15).
- Các cực của pin bị bẩn làm giảm hiệu suất của pin. Thử làm sạch cực pin với miếng vải bông rồi cắm pin lại vài lần.

Dung lượng pin nhanh hết.

- Hiệu suất của pin giảm ở nhiệt độ thấp. Thử làm ấm pin, ví dụ đặt pin vào túi, đảm bảo rằng các cực không tiếp xúc với bất kỳ vật kim loại nào.
- Nếu các biện pháp này không có hiệu quả và dung lượng pin vẫn nhanh hết sau khi sạc, nguyên nhân là do tuổi thọ của pin đã hết. Hãy mua pin mới.
- Các cực của pin bị bẩn làm giảm hiệu suất của pin. Thử làm sạch cực pin với miếng vải bông rồi cắm pin lại vài lần.

Pin bị phồng.

- Phồng pin là hiện tượng bình thường và không có vấn đề gì về an toàn. Tuy nhiên, nếu pin không thể lắp vừa máy do bị phồng, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Hiện thị trên TV

Ảnh trong máy ảnh trông bị méo hoặc không hiển thị được trên TV (📖117).

Chụp

Không thể chụp.

- Trong chế độ xem lại (📖79), nhấn nửa chừng nút chụp (📖24).

Hiện thị lạ trên màn hình trong ánh sáng yếu (📖24).

Hiện thị lạ trên màn hình khi chụp.

Lưu ý rằng các vấn đề hiển thị sau sẽ không ghi trong ảnh mà ghi trong phim.

- Màn hình có thể nhấp nháy và có dải nằm ngang trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn huỳnh quang hoặc đèn LED.

Không có nhãn ngày được thêm vào ảnh.

- Định cấu hình cài đặt [Tem ngày tháng] (📖15). Lưu ý rằng nhãn ngày không tự động thêm vào ảnh, trừ khi bạn đã định cấu hình cài đặt [Ngày/Giờ] (📖42).
- Đối với chế độ chụp không thể cài đặt nhãn ngày (📖143), bạn không thể thêm nhãn ngày vào (📖42).

Biểu tượng [📷] nhấp nháy trên màn hình khi nhấn nút chụp và không thể chụp (📖37).

Biểu tượng [📷] hiển thị khi nhấn nửa chừng nút chụp (📖37).

- Đặt [Chống rung] thành [Liên tục] (📖78).
- Đặt flash thành [📷] (📖77).
- Tăng tốc độ ISO (📖69).
- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy. Trong trường hợp này, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] (📖78).

Ảnh bị mất nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp để lấy nét chủ thể trước khi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp (📖24).
- Đảm bảo chủ thể nằm trong phạm vi lấy nét (📖148).
- Đặt [Tia giúp lấy nét] thành [Bật] (📖47).
- Xác nhận đã tắt những chức năng không cần thiết như chụp cận cảnh.
- Thử chụp với khóa lấy nét hoặc khóa nét (📖74, 76).

Không hiển thị khung lấy nét và máy ảnh không lấy nét khi nhấn nửa chừng nút chụp.

- Để hiển thị khung lấy nét và máy ảnh lấy nét chính xác, trước khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, hãy bố cục ảnh với khu vực có độ tương phản cao trên chủ thể làm trung tâm. Hoặc nhấn nửa chừng nút chụp nhiều lần.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chủ thể trong ảnh trông quá tối.

- Đặt flash thành [☒] (📖77).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng bù trừ phơi sáng (📖67).
- Điều chỉnh độ tương phản bằng cách sử dụng i-Contrast (📖69, 100).
- Sử dụng khóa đo sáng hoặc đo điểm (📖68).

Chủ thể trông quá sáng, khu vực sáng sẽ bị lóa do phơi sáng quá lâu.

- Đặt flash thành [☒] (📖42).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng bù trừ phơi sáng (📖67).
- Sử dụng khóa đo sáng hoặc đo điểm (📖68).
- Giảm độ chiếu sáng trên chủ thể.

Ảnh trông quá tối mặc dù đèn flash có đánh sáng (📖37).

- Chụp trong phạm vi đèn flash (📖148).
- Tăng tốc độ ISO (📖69).

Chủ thể trong ảnh chụp với đèn flash trông quá sáng, khu vực sáng sẽ bị lóa do phơi sáng quá lâu.

- Chụp trong phạm vi đèn flash (📖148).
- Đặt flash thành [☒] (📖42).

Đốm trắng hoặc các nhiễu ảnh tương tự xuất hiện trong ảnh chụp với đèn flash.

- Đây là do ánh sáng của đèn flash phản chiếu bụi hoặc các hạt trong không khí.

Ảnh trông nhiều hạt.

- Giảm tốc độ ISO (📖69).
- Tốc độ ISO cao trong một số chế độ chụp có thể gây ra các ảnh nhiễu hạt (📖52).

Chủ thể bị ảnh hưởng bởi hiện tượng mất đồ (📖44).

- Đặt [Đèn mất đồ] thành [Bật] (📖48) để bật đèn giảm mất đồ (📖4) trong ảnh chụp với flash. Lưu ý rằng chưa thể chụp ngay khi bật đèn giảm mất đồ (trong khoảng một giây), do đèn đang xử lý hiện tượng mất đồ. Để có kết quả tốt nhất, các chủ thể nên nhìn vào đèn giảm mất đồ. Ngoài ra, hãy thử tăng độ chiếu sáng với cảnh trong nhà và chụp ở phạm vi gần hơn.
- Chỉnh sửa ảnh bằng hiệu chỉnh mất đồ (📖100).

Ghi thẻ nhớ tốn nhiều thời gian hoặc chụp liên tục chậm hơn.

- Sử dụng máy ảnh để thực hiện định dạng thẻ nhớ ở mức độ thấp (📖107).

Cài đặt chụp hoặc cài đặt menu FUNC. không sử dụng được.

- Các mục có thể cài đặt khác nhau theo chế độ chụp. Tham khảo “Chức năng khả dụng trong mỗi chế độ chụp”, “Menu FUNC.” và “Menu tab chụp” (📖140 – 144).

Quay phim

Thời gian đã quay hiển thị không chính xác hoặc việc ghi bị gián đoạn.

- Sử dụng máy ảnh để định dạng thẻ nhớ hoặc chuyển sang thẻ hỗ trợ ghi tốc độ cao. Lưu ý rằng ngay cả khi thời gian đã quay hiển thị không chính xác, thời lượng phim trên thẻ nhớ vẫn tương ứng với thời gian ghi thực tế (📖106, 148).

Biểu tượng [📹] hiển thị và máy tự động dừng quay.

Bộ nhớ đệm bên trong của máy ảnh sẽ đầy khi máy ảnh không thể ghi vào thẻ nhớ đủ nhanh. Hãy thử một trong những biện pháp sau.

- Sử dụng máy ảnh để thực hiện định dạng thẻ nhớ ở mức độ thấp (📖107).
- Giảm chất lượng ảnh (📖45).
- Chuyển sang thẻ nhớ hỗ trợ ghi tốc độ cao (📖148).

Không thể thu phóng.

- Không thể thu phóng khi quay phim ở chế độ [📹] (📖55) và [📹] (📖64).

Chủ thể trông bị méo.

- Chủ thể đi nhanh qua trước máy ảnh có thể trông bị méo. Đây không phải là vấn đề trực trực.

Xem lại

Không thể xem lại.

- Không thể xem lại ảnh hoặc phim nếu sử dụng máy tính để đổi tên tập tin hoặc thay đổi cấu trúc thư mục. Tham khảo “Hướng dẫn sử dụng phần mềm” (📖119) để tìm hiểu chi tiết về cấu trúc thư mục và tên tập tin.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Xem lại dùng hoặc âm thanh bị mất.

- Chuyển sang thẻ nhớ mà bạn đã thực hiện định dạng mức độ thấp bằng máy ảnh (📖107).
- Có thể có những gián đoạn ngắn khi xem phim được sao chép sang thẻ nhớ có tốc độ đọc chậm.
- Khi xem phim trên máy tính, phim có thể bị nhảy đoạn và âm thanh có thể bị mất do hiệu suất máy tính kém.

Âm thanh không được phát trong khi xem phim.

- Điều chỉnh âm lượng (📖80) nếu bạn đã bật [Im lặng] (📖104) hoặc âm thanh trong phim quá nhỏ.
- Do chế độ [📷] (📖55) hoặc [📹] (📖64) không ghi âm thanh nên phim quay ở chế độ này sẽ không có âm thanh.

Thẻ nhớ

Thẻ nhớ không được nhận dạng.

- Khởi động lại máy ảnh với thẻ nhớ ở bên trong (📖23).

Máy tính

Không thể truyền ảnh vào máy tính.

Khi truyền ảnh sang máy tính qua cáp, hãy thử giảm tốc độ truyền như sau.

- Nhấn nút <▶> để vào chế độ xem lại. Giữ nút <MENU> khi bạn nhấn các nút <▲> và <⏮> cùng lúc. Trên màn hình tiếp theo, nhấn các nút <◀><▶> để chọn [B], rồi nhấn nút <⏮>.

Thẻ Eye-Fi

Không thể truyền ảnh (📖130).

Thông báo trên màn hình

Nếu hiển thị thông báo lỗi, có thể xử lý như sau.

Không có thẻ nhớ

- Thẻ nhớ có thể bị cắm sai hướng. Cắm lại thẻ nhớ vào đúng hướng (📖14).

Thẻ nhớ bị khóa

- Mấu chống ghi của thẻ nhớ đặt ở vị trí khóa. Gạt mấu chống ghi đến vị trí mở khóa (📖14).

Không thể ghi lại!

- Chụp mà không có thẻ nhớ trong máy ảnh. Để chụp, cắm thẻ nhớ vào đúng hướng (📖14).

Lỗi thẻ nhớ (📖107)

- Nếu thông báo lỗi tương tự vẫn hiển thị ngay cả khi bạn đã định dạng thẻ nhớ được hỗ trợ (📖2) và cắm thẻ nhớ vào đúng hướng (📖14), hãy liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Thẻ không đủ trống

- Thẻ nhớ không đủ dung lượng để chụp (📖35, 50, 66) hoặc chỉnh sửa ảnh (📖97 – 101). Xóa các ảnh không cần thiết (📖90) hoặc cắm thẻ nhớ có đủ dung lượng trống (📖14).

Thay pin. (📖14)

Không có ảnh.

- Thẻ nhớ không chứa bất kỳ ảnh nào có thể hiển thị.

Khóa! (📖87)

Ảnh không nhận/Không thích JPEG/Ảnh quá lớn./Không thể xem AVI/RAW

- Không thể hiển thị ảnh không được hỗ trợ hoặc ảnh lỗi.
- Có thể không hiển thị được ảnh đã đổi tên hoặc chỉnh sửa trên máy tính, hay ảnh được chụp bằng máy ảnh khác.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Không thể phóng to!/Không thể xem nội dung ở c/độ đối tượng/ Không thể xoay/Không thể chỉnh sửa ảnh/Không thể đăng ký ảnh này!/Không thể chỉnh sửa/Không thể phân theo thể loại/Ảnh không thể chọn.

- Đối với ảnh được đổi tên hoặc chỉnh sửa trên máy tính, hay được chụp bằng máy ảnh khác, những chức năng sau có thể không sử dụng được. Lưu ý rằng chức năng có gắn dấu sao (*) không sử dụng được cho phim.
Phóng to* (📄85), Chuyển thông minh* (📄87), Xoay ảnh* (📄93), Ưu thích (📄94), Chỉnh sửa* (📄97 – 101), Danh sách in* (📄126) và Lập sách ảnh* (📄128).

Vùng lựa chọn vô hiệu

- Khi chỉ định vùng lựa chọn ảnh (📄89, 92, 127), bạn chọn thử ảnh sau tấm ảnh cuối cùng làm ảnh ban đầu, hoặc ngược lại.

Vượt giới hạn lựa chọn

- Hơn 998 ảnh được chọn cho Danh sách in (📄126) hoặc Lập sách ảnh (📄128). Chọn 998 ảnh trở xuống.
- Không thể lưu chính xác cài đặt Danh sách in (📄126) hoặc Lập sách ảnh (📄128). Giảm số lượng ảnh được chọn rồi thử lại.
- Bạn đặt Chống xóa (📄87), Xóa (📄90), Ưu thích (📄94), Danh mục riêng (📄95), Danh sách in (📄126) hoặc Lập sách ảnh (📄128) cho hơn 500 ảnh.

Lỗi giao tiếp

- Số lượng ảnh vượt quá (khoảng 1.000) trên thẻ nhớ khiến không thể in hoặc truyền ảnh đến máy tính. Để truyền ảnh, sử dụng thiết bị đọc thẻ USB có bán trên thị trường. Để in, cắm thẻ nhớ trực tiếp vào khe cắm thẻ của máy in.

Lỗi đặt tên!

- Không thể tạo thư mục hoặc không thể ghi ảnh, do đã đạt đến số thư mục cao nhất được hỗ trợ (999) để lưu trữ ảnh trên thẻ và đã đạt đến số ảnh cao nhất được lưu trữ (9999) cho ảnh trong thư mục. Trên tab [📁], thay đổi [Số TT tập tin] thành [Th/lập gốc] (📄108) hoặc định dạng thẻ nhớ (📄106).

Lỗi ống kính

- Một lỗi ống kính được phát hiện. Nhấn nút nguồn để tắt và bật lại máy ảnh (📄23).
- Việc thông báo lỗi này thường xuyên xuất hiện có thể biểu thị máy ảnh bị hỏng. Trong trường hợp này, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Một lỗi máy ảnh được phát hiện (số lỗi)

- Nếu thông báo lỗi này hiển thị ngay sau khi chụp, ảnh có thể không được lưu. Chuyển sang chế độ xem lại để kiểm tra ảnh.
- Việc thông báo lỗi này thường xuyên xuất hiện có thể biểu thị máy ảnh bị hỏng. Trong trường hợp này, hãy ghi lại số lỗi (Exx) và liên hệ với Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Lỗi File

- Có thể không thực hiện được in chính xác (📄122) đối với các ảnh chụp từ máy ảnh khác hoặc ảnh được chỉnh bằng phần mềm máy tính, ngay cả khi máy ảnh kết nối với máy in.

Lỗi in

- Kiểm tra cài đặt kích cỡ giấy (📄124). Nếu thông báo lỗi này hiển thị khi cài đặt chính xác, khởi động lại máy in và hoàn tất lại cài đặt trên máy ảnh.

Thiết bị hút mực đầy

- Liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon để yêu cầu hỗ trợ thay thế thiết bị hút mực.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

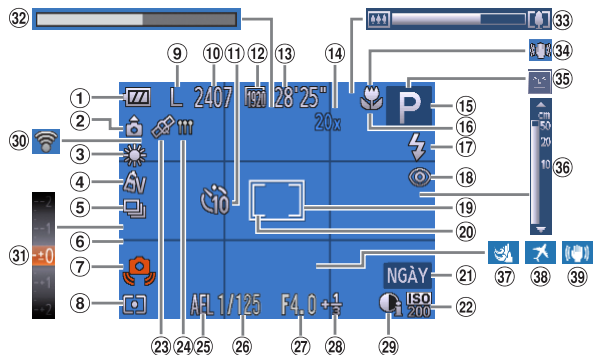
Phụ lục

Chỉ mục



Thông tin trên màn hình

Chụp (Hiển thị thông tin)



- ① Mức pin (📖138)
- ② Hướng máy ảnh*
- ③ Cân bằng trắng (📖69)
- ④ Màu sắc riêng (📖70)
- ⑤ Kiểu chụp (📖71)
- ⑥ Khung lưới (📖46)
- ⑦ Cảnh báo rung máy (📖37)
- ⑧ Phương pháp đo (📖68)
- ⑨ Độ phân giải (📖44)
- ⑩ Số ảnh có thể ghi (📖148)
- ⑪ Hẹn giờ (📖40)
- ⑫ Chất lượng phim (📖45)
- ⑬ Thời gian còn lại (📖148)
- ⑭ Zoom số (📖40), Bộ chuyển tele số (📖73)
- ⑮ Chế độ chụp (📖140), Biểu tượng cảnh (📖38)
- ⑯ Phạm vi lấy nét (📖72), Khóa nét (📖76)
- ⑰ Chế độ flash (📖42, 77)

- ⑱ Hiệu chỉnh mắt đỏ (📖44)
- ⑲ Khung lấy nét (📖74)
- ⑳ Khung đo sáng điểm (📖68)
- ㉑ Nhân ngày (📖42)
- ㉒ Tốc độ ISO (📖69)
- ㉓ Trạng thái tiếp nhận GPS (📖30)
- ㉔ Thang đo ghi chép GPS (📖31)
- ㉕ Khóa đo sáng (📖68), Khóa căng nét (📖77)
- ㉖ Tốc độ màn trập
- ㉗ Giá trị khẩu độ
- ㉘ Mức bù trừ phơi sáng (📖67)
- ㉙ i-Contrast (📖69)
- ㉚ Trạng thái kết nối Eye-Fi (📖130)
- ㉛ Thang đo sáng (📖67)
- ㉜ Phim hành động rất chậm (thời gian quay) (📖64)
- ㉝ Thanh zoom (📖35)
- ㉞ Biểu tượng chống rung (📖39)
- ㉟ Nhận nháy mắt (📖47)
- ㊱ Thang đo MF (📖72)
- ㊲ Lọc gió (📖45)
- ㊳ Múi giờ (📖109)
- ㊴ Ổn định hình ảnh (📖78)

* 📷 : Hướng thông thường, 📷 : Hướng dọc cầm tay

Máy ảnh phát hiện hướng chụp và điều chỉnh cài đặt cho ảnh tối ưu. Máy ảnh cũng phát hiện hướng trong khi xem lại, đồng thời tự động xoay ảnh theo cả hai hướng nếu cần. Tuy nhiên, hướng có thể không được phát hiện chính xác khi máy ảnh chia lên hoặc xuống.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

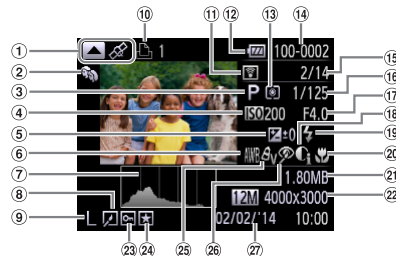


Mức pin

Biểu tượng hoặc thông báo trên màn hình cho biết mức pin sạc.

Hiển thị	Chi tiết
	Sạc pin đủ
	Đã dùng một phần nhưng vẫn đủ dùng
	Gần hết—cần nhanh chóng sạc pin
[Thay pin.]	Đã hết—cần sạc pin ngay lập tức

Xem lại (Hiển thị thông tin chi tiết)



- | | | |
|--|---|--|
| ① Phim
(35 , 80),
Chuyển hiển thị
(thông tin GPS)
(82) | ⑨ Độ phân giải
(44 , 45 ,
64), MOV (phim) | ⑮ i-Contrast
(69 , 100) |
| ② Danh mục riêng
(95) | ⑩ Danh sách in
(122) | ⑯ Flash (77) |
| ③ Chế độ chụp
(140) | ⑪ Truyền qua Eye-Fi
(130) | ⑰ Phạm vi lấy nét
(72) |
| ④ Tốc độ ISO
(69), Tốc độ
xem lại (55) | ⑫ Mức pin (138) | ⑱ Kích thước tập tin
Ảnh: Độ phân giải
(148) Phim:
Thời gian xem lại
(148) |
| ⑤ Mức bù trừ phơi
sáng (67) | ⑬ Phương pháp đo
(68) | ⑲ Chống xóa (87) |
| ⑥ Cân bằng trắng
(69) | ⑭ Số thư mục - Số tập
tin (108) | ⑳ Ưu thích (94) |
| ⑦ Biểu đồ (82) | ⑮ Số ảnh hiện tại /
Tổng số ảnh | ㉑ Màu sắc riêng
(70 , 99),
Hiệu chỉnh cân bằng
trắng (53) |
| ⑧ Chỉnh sửa ảnh
(97 – 101) | ⑯ Tốc độ màn trập
(ảnh), Chất lượng
ảnh / Tốc độ khung
hình (phim) (44 ,
45 , 64) | ㉒ Hiệu chỉnh mắt đỏ
(44 , 100) |
| | ⑰ Giá trị khẩu độ | ㉓ Ngày/giờ chụp
(15) |

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên
sâu

Thông tin cơ bản
về máy ảnh

Sử dụng chức năng
GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Một số thông tin có thể không hiển thị khi xem ảnh trên TV (📖115).

Tóm tắt bảng điều khiển phim trong phần “Xem” (📖80)

	Thoát
	Xem
	Chuyển động chậm (nhấn các nút <◀><▶> để điều chỉnh tốc độ xem lại. Âm thanh không được phát.)
	Tua về trước* (Để tiếp tục tua về trước, nhấn giữ nút <⏮>.)
	Cảnh trước (Để tua lại nhanh, nhấn giữ nút <⏮>.)
	Cảnh tiếp (Để tua đi nhanh, nhấn giữ nút <⏭>.)
	Tua về sau* (Để tiếp tục tua về sau, nhấn giữ nút <⏭>.)
	Chỉnh sửa (📖101)
	Hiển thị khi máy ảnh kết nối với máy in tương thích PictBridge (📖122).

* Hiển thị khung hình khoảng 4 giây trước hoặc sau khung hình hiện tại.



- Để tua về trước hoặc về sau trong lúc xem lại phim, nhấn các nút <◀><▶> hoặc gõ nhẹ lên cạnh bên máy ảnh (Hiển thị động) (📖81).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Bảng chức năng và menu

Chức năng khả dụng trong mỗi chế độ chụp

Chế độ chụp																												
		AUTO	P																									
Chức năng																												
Flash (📖42 , 77)																												
			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
			–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
			*1	O	–	–	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	*2	O	–	–
			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Khóa đo sáng/Khóa căng nét (📖68 , 77)*3			–	O	–	–	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–
Khóa nét (📖68)			–	O	–	–	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	O	–	–	–
Phạm vi lấy nét (📖72 , 76)																												
			–	O	–	O	O	O	O	–	–	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
			O	O	O	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
			–	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	
MF			–	O	O	O	O	O	O	–	–	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Lấy nét động (📖75)			–	O	O	O	O	–	O	–	–	–	O	–	–	–	O	O	O	O	O	O	O	O	–	O	–	–
Hiển thị màn hình (📖24)																												
Không hiển thị thông tin			O	O	O	O	O	O	O	–	–	–	O	O	–	–	–	–	O	O	–	O	O	–	O	O	O	O
Hiển thị thông tin			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O

*1 Không sử dụng được nhưng trong một số trường hợp có thể chuyển sang [].

*2 Không khả dụng nhưng có thể chuyển sang [] khi đèn flash đánh sáng.

*3 Khóa căng nét không sử dụng được trong chế độ flash [].

O Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. – Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Menu FUNC.

Chức năng	Chế độ chụp	AUTO																									
		P																									
Thiết lập GPS (30)																											
Tắt/Bật		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
Phương pháp đo sáng (68)																											
		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
		-	☐	-	-	-	☐	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
Màu sắc riêng (70)																											
Off		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
Áp dụng *1 Áp dụng *2		-	☐	-	-	-	☐	-	☐	☐	☐	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	☐	☐	☐	☐	☐	
Cân bằng trắng (69)																											
AWB		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐
		-	☐	-	-	-	☐	-	☐	☐	☐	-	☐	-	-	-	-	-	-	-	-	☐	☐	☐	☐	☐	
		-	☐	☐	☐	☐	-	☐	☐	☐	☐	-	☐	-	-	-	-	-	-	-	-	☐	☐	☐	☐	☐	
Hiệu chỉnh cân bằng trắng dưới nước (53)																											
		-	-	☐	☐	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
Tốc độ ISO (69)																											
ISO AUTO		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	
ISO 100 150 200 250 320 400 500 640 800 1000 1280		-	☐	-	-	-	☐	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
Bù trừ phơi sáng (67)																											
		-	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	
Hẹn giờ (40)																											
		☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	
		☐	☐	☐	☐	☐	☐	-	-	-	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐		
Cài đặt hẹn giờ (41)																											
Trì hoãn*4		☐	☐	☐	☐	☐	☐	-	-	-	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐		
Tắm*5		☐	☐	☐	☐	☐	☐	-	-	-	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	☐	-	-		

*1 Cân bằng trắng không sử dụng được.

*2 Đặt trong phạm vi 1 – 5: độ tương phản, độ sắc nét, bão hòa màu, tông màu đỏ, xanh lá cây, xanh da trời và màu da.

*3 Không sử dụng được trong chế độ [📷] hoặc [📷].

*4 Với các chế độ không thể lựa chọn số ảnh chụp, không thể đặt thành 0 giây.

*5 Trong các chế độ không thể lựa chọn số ảnh chụp, sẽ được đặt thành một ảnh (không thể chỉnh sửa).

O Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. – Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ chụp																									
		AUTO	P																						
Chức năng																									
Kiểu chụp (71)			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
			-	O	O	O	O	-	O	-	-	-	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	-	-	-
Tỷ lệ khung ảnh (43)																									
16:9 3:2 4:3 1:1			O	O	O	-	O	-	O	O	O	O	-	-	-	*1	-	O	O	O	O	O	-	-	-
Độ phân giải (44)																									
L			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
M1 M2			O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	-	-	-	-	-	-	-	O	O	O	O	O	O
M			-	-	-	-	-	-	-	-	-	O	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
S			O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	-	-	-	-	-	-	-	O	O	O	O	O	O
Chất lượng phim (45, 64)																									
			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	O	O	O	O	O	O	O	-	-	-
			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	*2	O	O	O	O	O	O	O	O	-	-
			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	*2	O	O	O	O	O	O	O	-	-	-
			-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	

*1 Chỉ có thể sử dụng tỷ lệ [4:3] và [16:9].

*2 Đồng bộ với cài đặt tỷ lệ cỡ ảnh và được đặt tự động (📖55).

O Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. – Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Menu tab chụp

Chế độ chụp																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									
Chức năng		AUTO	P																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																						

*1 Thao tác khi không có khuôn mặt nào được nhận diện thay đổi tùy theo chế độ chụp.

*2 Có thể sử dụng khi đặt khung lấy nét thành [Trung tâm].

*3 Ở chế độ [AUTO] chuyển sang [Bật] khi phát hiện chủ thể di chuyển.

O Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. - Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ chụp																												
Chức năng			AUTO	P																								
Thiết lập Flash (44, 48)																												
Chỉnh mắt đỏ	Bật		O	O	-	-	O	O	O	O	O	O	-	O	-	-	-	-	-	-	-	-	-	O	-	-	-	-
	Tắt		O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	O	O	-	-	-
Đèn mắt đỏ	Bật		O	O	-	-	O	O	O	O	O	O	-	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	O	O	-	-	-
	Tắt		O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	O	O	-	-	-
i-Contrast (69)																												
Tự động			O	O	O	O	-	O	-	-	-	-	-	O	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tắt			-	O	-	-	O	O	O	O	O	O	O	-	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Lọc gió (45)																												
Bật/Tắt			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	-
Xem lại (48)																												
Tắt/2 – 10 giây/Giữ			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	-	-
Xem thông tin (49)																												
Tắt			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	-	-
Chi tiết/Kiểm tra nét			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	-	-
Nhận nháy mắt (47)																												
Bật			O	O	-	-	O	O	O	O	O	O	-	O	-	-	-	-	O	O	O	-	-	-	-	-	-	-
Tắt			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Khung lưới (46)																												
Bật			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	O	O		
Tắt			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Cài đặt IS (78)																												
Chống rung	Tắt		O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
	Liên tục		O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
	Chỉ chụp		-	O	O	O	O	-	O	O	O	-	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	-	-	-
IS mạnh	Bật		O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
	Tắt		O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Tem ngày tháng (42)																												
Tắt			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Ngày/Ngày & Giờ			O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	O	O	-	-	-	-

O Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. – Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



🔧 Menu tab thiết lập

Mục	Trang tham khảo	Mục	Trang tham khảo
Im lặng	📖 104	Mùi giờ	📖 109
Tiếng	📖 104	Ngày/Giờ	📖 15
Tùy chọn âm	📖 104	GPS giờ tự động	📖 33
Gợi ý	📖 105	Thiết lập GPS	📖 30, 109
Độ sáng LCD	📖 105	Đơn vị	📖 110
LCD chống lóa	📖 105	Hệ thống Video	📖 117
Ảnh khởi động	📖 106	Chỉnh qua HDMI	📖 116
Định dạng	📖 106, 107	Thiết lập Eye-Fi	📖 130
Số TT tập tin	📖 108	Ngôn ngữ 🗣️	📖 17
Tạo thư mục	📖 108	Xác lập lại	📖 110
Tiết kiệm pin	📖 23, 108		

▶️ Menu tab xem lại

Mục	Trang tham khảo	Mục	Trang tham khảo
Trình chiếu	📖 86	Cắt ảnh	📖 98
Xóa	📖 90	Thay đổi cỡ ảnh	📖 97
Chống xóa	📖 87	Màu sắc cá nhân	📖 99
Xoay ảnh	📖 93	Hiển thị động	📖 81
Ưu thích	📖 94	Hiển thị cuộn	📖 81
D.mục riêng	📖 95	Xoay hình	📖 94
Lập sách ảnh	📖 128	Tiếp tục lại	📖 81
i-Contrast	📖 100	Chuyển tiếp	📖 81
Hiệu chỉnh mắt đỏ	📖 100		

📄 Menu tab in

Mục	Trang tham khảo	Mục	Trang tham khảo
In	—	Chọn tất cả ảnh	📖 128
Chọn Ảnh & Số lq	📖 127	Bỏ tất cả lựa chọn	📖 128
Chọn Phạm vi	📖 127	Thiết lập in	📖 126

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Menu FUNC. trong chế độ xem lại

Mục	Trang tham khảo	Mục	Trang tham khảo
Xoay ảnh	93	Xem phim	80
Danh sách in	126	Xem lại Movie Digest	85
In	122	Chuyển th/minh	87
Chống xóa	87	Tìm ảnh	84
Ưu thích	94	Trình chiếu	86
Xóa	90		

Những điều cần chú ý khi thao tác

- Máy ảnh là thiết bị điện tử có độ chính xác cao. Tránh làm rơi máy ảnh hoặc để máy ảnh chịu tác động mạnh.
- Tuyệt đối không để máy ảnh gần nam châm, động cơ hoặc các thiết bị tạo từ trường mạnh khác. Điều này có thể gây trục trặc hoặc xóa dữ liệu ảnh.
- Nếu nước hay bụi bắn rơi vào máy ảnh hoặc màn hình, dùng vải khô mềm, chẳng hạn như vải lau mắt kính để lau. Không chà mạnh vào máy ảnh và màn hình.
- Tuyệt đối không sử dụng chất tẩy rửa có chứa dung môi hữu cơ để vệ sinh máy ảnh hoặc màn hình.
- Sử dụng chổi thổi quét bụi để loại bỏ bụi khỏi ống kính. Nếu gặp khó khăn khi vệ sinh máy, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.
- Để tránh đọng hơi trên máy ảnh do nhiệt độ thay đổi đột ngột (khi máy ảnh được chuyển từ môi trường lạnh sang môi trường ấm), đặt máy ảnh trong túi nhựa kín có nắp kéo và để máy dần dần thích nghi với nhiệt độ trước khi lấy ra khỏi túi.
- Nếu đọng hơi trên máy ảnh, dùng sử dụng máy ảnh ngay lập tức. Tiếp tục sử dụng máy ảnh trong tình trạng này có thể gây hư hỏng máy. Tháo pin và thẻ nhớ. Chỉ tiếp tục sử dụng máy khi hơi ẩm bay hơi hết.
- Trước khi lưu giữ pin trong thời gian dài, dùng hết lượng pin sạc còn lại, rồi lấy pin ra khỏi máy và cất trong túi nhựa hoặc hộp đựng. Lưu giữ pin đã sạc trong một thời gian dài (khoảng một năm) có thể làm giảm tuổi thọ hoặc ảnh hưởng đến hiệu suất của pin.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Thông số kỹ thuật	
Số điểm ảnh hiệu dụng của máy ảnh (Tối đa)	Khoảng 12,1 triệu điểm ảnh
Tiêu cự ống kính	Thu phóng 5 lần: 5,0 (W) – 25,0 (T) mm (quy đổi theo phim 35mm: 28 (W) – 140 (T) mm)
Khả năng chống nước	Tương đương với cấp bảo vệ IEC/JIS “IPX8” *1 Dùng trong độ sâu dưới 25 mét (82 ft.) trong khoảng tối đa 60 phút.
Khả năng chống bụi	Tương đương với cấp bảo vệ IEC/JIS “IP6X” *1
Khả năng chống va chạm	Phù hợp với tiêu chuẩn của Canon dựa trên MIL Standard 810F Method 516.5 Selecting Procedure IV (Tiêu chuẩn của Hoa Kỳ) *1*2
Màn hình LCD	Màn hình màu TFT LCD loại 3,0 in. Số điểm ảnh hiệu dụng: Khoảng 461.000 điểm
Định dạng tập tin	Quy tắc thiết kế cho hệ thống Tập tin máy ảnh, tuân thủ DPOF (phiên bản 1.1)
Kiểu dữ liệu	Ảnh: Exif 2.3 (JPEG) Phim: MOV (Video: MPEG-4 AVC/H.264; Âm thanh: Linear PCM (âm thanh mono)) Tập tin hành trình GPS: Phù hợp với định dạng thông báo NMEA 0183
Giao diện	USB tốc độ cao Ngõ ra HDMI Ngõ ra tiếng analog (âm thanh mono) Ngõ ra video analog (NTSC/PAL)
Nguồn pin	Pin NB-6LH Bộ điều hợp AC ACK-DC40
Nhiệt độ vận hành*3	-10 – 40 °C (14 – 104 °F)
Kích thước (Dựa trên Hướng dẫn của CIPA)	109,4 x 68,0 x 27,5 mm (4,31 x 2,68 x 1,08 in.)
Trọng lượng (Dựa trên Hướng dẫn của CIPA)	Khoảng 218 g (khoảng 7,69 oz.; bao gồm pin và thẻ nhớ) Khoảng 194 g (khoảng 6,84 oz.; chỉ riêng thân máy ảnh)

- *1 Máy ảnh phù hợp với điều kiện thử nghiệm tiêu chuẩn của Canon. Tuy nhiên, máy ảnh không đảm bảo không bị hỏng hoặc xảy ra trục trặc.
- *2 Điều kiện thử nghiệm:
 Độ cao rơi: 2,0 m (6,5 ft.)
 Mặt bằng rơi: Gỗ dán
 Hướng rơi: Mỗi mặt thân máy (6 mặt), mỗi góc độ (4 góc độ), tổng cộng 10 hướng
 Lần rơi: 3 lần cho mỗi mặt thân máy và mỗi góc độ, tổng cộng 30 lần
- *3 Nhiệt độ từ -10 đến 0 °C (14 đến 32 °F) thấp hơn phạm vi nhiệt độ vận hành khuyến dùng của Pin NB-6LH. Hiệu quả pin có thể tạm thời bị ảnh hưởng trong nhiệt độ này, nhưng máy ảnh vẫn có thể vận hành.

Tiêu cự zoom số (quy đổi theo phim 35mm)	
Zoom số [Tiêu chuẩn]	28 – 560 mm (Thể hiện tiêu cự kết hợp của zoom quang học và zoom số.)
Bộ chuyển tele số 1,5x	42,0 – 210,0 mm
Bộ chuyển tele số 2,0x	56,0 – 280,0 mm

Số ảnh chụp/Thời lượng quay phim, Thời gian xem lại	
Số ảnh chụp	Khoảng 300
Thời lượng quay phim*1	Khoảng 1 giờ
Quay liên tục*2	Khoảng 1 giờ 40 phút
Thời gian xem lại	Khoảng 6 giờ

- *1 Thời gian trong cài đặt mặc định của máy ảnh khi thực hiện các thao tác thông thường, ví dụ như chụp, tạm dừng, bật và tắt máy ảnh hay phóng to.
- *2 Thời gian có thể sử dụng khi quay phim nhiều lần với dung lượng lớn nhất (đến khi quá trình ghi tự động dừng lại).
- Số ảnh có thể chụp dựa trên hướng dẫn đo lường của Camera & Imaging Products Association (CIPA).
 - Trong một số điều kiện chụp, số ảnh chụp và thời lượng quay phim có thể ít hơn so với số liệu được đề cập ở trên.
 - Số ảnh chụp/thời lượng quay phim khi pin được sạc đầy.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Sử dụng chức năng GPS
Chế độ tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Cài đặt menu
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục



Số ảnh chụp ở tỷ lệ 4:3 trên mỗi thẻ nhớ

Độ phân giải ảnh		Số ảnh chụp trên mỗi thẻ nhớ (Số ảnh ước chừng)	
		8 GB	32 GB
L (Rộng)	12M/4000x3000	2505	10115
M1 (Trung bình 1)	6M/2816x2112	4723	19064
M2 (Trung bình 2)	2M/1600x1200	12927	52176
S (Nhỏ)	0,3M/640x480	40937	165225

- Các giá trị trong bảng dựa trên điều kiện đo lường của Canon và có thể thay đổi tùy thuộc vào chủ thể, thẻ nhớ và cài đặt máy ảnh.
- Giá trị trong bảng dựa trên tỷ lệ cỡ ảnh 4:3. Số ảnh có thể chụp khác nhau tùy thuộc vào tỷ lệ cỡ ảnh (43).

Thời lượng quay phim trên mỗi thẻ

Chất lượng phim	Thời lượng quay phim trên mỗi thẻ nhớ	
	8 GB	32 GB
	29 phút 39 giây	1 giờ 59 phút 43 giây
	42 phút 11 giây* ¹	2 giờ 50 phút 19 giây* ²
	1 giờ 28 phút 59 giây	5 giờ 59 phút 10 giây
	26 phút 24 giây	1 giờ 46 phút 35 giây
	52 phút 28 giây	3 giờ 31 phút 49 giây

*1 27 phút 39 giây đối với phim iFrame (64).

*2 1 giờ 51 phút 37 giây đối với phim iFrame (64).

- Các giá trị trong bảng dựa trên điều kiện đo lường của Canon và có thể thay đổi tùy thuộc vào chủ thể, thẻ nhớ và cài đặt máy ảnh.
- Quá trình ghi sẽ tự động dừng khi tập tin clip đạt tới dung lượng 4 GB hoặc khi thời gian ghi đạt khoảng 29 phút 59 giây khi quay ở chế độ [1920] hoặc [1280], hay khoảng 1 giờ khi quay ở chế độ [640].

- Ở một số thẻ nhớ, quá trình ghi có thể sẽ dừng ngay cả khi clip chưa đạt tới dung lượng lớn nhất. Nên sử dụng thẻ nhớ SD Speed Class 6 hoặc cao hơn.

Phạm vi flash

Góc rộng tối đa (III)	30 cm – 3,5 m (12 in. – 11 ft.)
Chụp xa tối đa (L)	1,0 – 3,0 m (3.3 – 9.8 ft.)

Phạm vi chụp

Chế độ chụp	Phạm vi lấy nét	Góc rộng tối đa (III)	Chụp xa tối đa (L)
AUTO	–	1 cm (0,4 in.) – vô cực	1 m (3,3 ft.) – vô cực
	MF	1 – 50 cm (0,4 in. – 1,6 ft.)	–
Chế độ khác		1 – 50 cm (0,4 in. – 1,6 ft.)	–
	A	5 cm (2,0 in.) – vô cực	1 m (3,3 ft.) – vô cực
	MF*	1 cm (0,4 in.) – vô cực	1 m (3,3 ft.) – vô cực

* Không sử dụng được trong một số chế độ chụp.

- Khoảng 1,3x cho kiểu chụp dưới nước

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Tốc độ chụp liên tục

Khoảng 1,9 ảnh/giây

Tốc độ màn trập

Phạm vi được thiết lập tự động trong chế độ [AUTO]	1 – 1/1600 giây
--	-----------------

Khẩu độ

Chỉ số khẩu độ f	f/3.9 / f/8.0 (W), f/4.8 / f/10 (T)
------------------	-------------------------------------

Pin NB-6LH

Loại:	Pin lithium-ion có thể sạc lại
Điện áp định mức:	3,7 V DC
Dung lượng định mức:	1060 mAh
Số lần có thể sạc:	Khoảng 300 lần
Nhiệt độ vận hành:	0 – 40 °C (32 – 104 °F)
Kích thước:	34,4 x 41,8 x 6,9 mm (1,35 x 1,65 x 0,27 in.)
Trọng lượng:	Khoảng 22 g (khoảng 0,78 oz.)

Sạc pin CB-2LYE

Ngõ vào định mức:	100 – 240 V AC (50/60 Hz), 0,085 A (100 V) – 0,05 A (240 V)
Ngõ ra định mức:	4,2 V DC, 0,7 A
Thời gian sạc:	Khoảng 2 giờ (khi sử dụng pin NB-6LH)
Đèn báo sạc:	Đang sạc: màu cam / Đã sạc đầy: màu xanh lá cây (hệ thống hai đèn báo)
Nhiệt độ vận hành:	0 – 40 °C (32 – 104 °F)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chỉ mục

A

Ánh sáng yếu (chế độ chụp).....	52
Ảnh	
Chống xóa.....	87
Thời gian hiển thị.....	48
Xem lại → Xem	
Xóa.....	90
Ảnh đen trắng.....	70
Ảnh tông màu nâu đỏ.....	70

Â

Âm thanh.....	104
---------------	-----

B

Bộ chuyển tele số.....	73
Bộ điều hợp AC.....	114, 118

C

CameraWindow (máy tính).....	119
Cáp AV.....	115, 117
Cáp HDMI.....	115
Cáp stereo AV.....	115, 117
Cắt ảnh.....	98, 124
Cân bằng trắng (màu sắc).....	69
Cân bằng trắng tùy chọn.....	70
Cận cảnh (phạm vi lấy nét).....	72
Chân dung (chế độ chụp).....	51
Chất lượng ảnh → Tỷ lệ nén (chất lượng ảnh)	
Chế độ AUTO (chế độ chụp).....	18, 35

Chỉnh sửa

Cắt ảnh.....	98
Hiệu chỉnh mắt đỏ.....	100
i-Contrast.....	100
Màu sắc cá nhân.....	99
Thay đổi cỡ ảnh.....	97
Chống xóa.....	87
Chụp	
Ngày/giờ chụp → Ngày/giờ	
Thông tin chụp.....	137
Chụp đêm cầm tay (chế độ chụp).....	52
Chụp liên tục.....	71
Chụp thông minh (chế độ chụp).....	60
Chuyển thông minh.....	87
Cực nguồn.....	116, 117, 122
Cười (chế độ chụp).....	60

D

Danh mục riêng.....	95
Dây đeo.....	2, 12
Dây đeo tay → Dây đeo	
DPOF.....	126
Dưới nước (chế độ chụp).....	51

Đ

Đèn.....	47, 48
Đèn báo.....	27
Đi du lịch cùng với máy ảnh.....	109
Độ phân giải (kích thước ảnh).....	44

Độ phơi sáng

Bù trừ.....	67
Khóa căng nét.....	77
Khóa đo sáng.....	68
Đồng hồ.....	27
Đơn sắc (chế độ chụp).....	56

F

Flash	
Bật.....	77
Đồng bộ chậm.....	77
Tắt flash.....	42, 77

G

Giải quyết các vấn đề trực trực.....	133
Giờ quốc tế.....	109
GPS.....	29, 82

H

Hẹn giờ.....	40
Chụp hẹn giờ 2 giây.....	41
Hẹn giờ nhận diện (chế độ chụp).....	61
Tự hẹn giờ nhảy mắt (chế độ chụp).....	61
Tùy chỉnh chụp hẹn giờ.....	41
Hẹn giờ nhận diện (chế độ chụp).....	61
Hiển thị động.....	81
Hiển thị phóng to.....	85
Hiệu chỉnh mắt đỏ.....	44, 100
Hiệu ứng mắt cá (chế độ chụp).....	54
Hiệu ứng máy đồ chơi (chế độ chụp).....	56
Hiệu ứng Poster (chế độ chụp).....	54
Hiệu ứng thu nhỏ (chế độ chụp).....	55

I

i-Contrast.....	69, 100
In.....	122 → In
IS mạnh.....	78

K

Khóa căng nét.....	77
Khóa đo sáng.....	68
Khóa lấy nét.....	74
Khóa nét.....	76
Khung lấy nét.....	74
Khung lưới.....	46
Kiểm tra nét.....	83
Kiểu chụp.....	71
Kiểu đổi màu (chế độ chụp).....	58
Kiểu nhấn màu (chế độ chụp).....	57

L

Lấy nét	
Điểm zoom.....	46
Khóa nét.....	76
Khung lấy nét.....	74
Lấy nét Servo.....	76
Lấy nét AiAF (chế độ khung lấy nét).....	74
Lấy nét bằng tay (phạm vi lấy nét).....	72
Lấy nét động.....	75
Lấy nét Servo.....	76
Lập sách ảnh.....	128
Lập trình phơi sáng tự động.....	67
Lưu ảnh vào máy tính.....	121

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên
sâu

Thông tin cơ bản
về máy ảnh

Sử dụng chức năng
GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



M	
Màn hình	
Biểu tượng	137, 138
Menu → Menu FUNC., Menu	
Ngôn ngữ hiển thị	17
Màn hình rộng (độ phân giải)	44
Màn hình TV	115
Màu sắc (cân bằng trắng)	69
Màu sắc riêng	70, 99
Máy ảnh	
Xác lập lại	110
Mặc định → Xác lập lại	
Menu	
Bảng	140
Thao tác cơ bản	26
Menu FUNC.	
Bảng	141, 146
Thao tác cơ bản	25
Movie Digest (chế độ chụp)	59

N	
Ngày/giờ	
Giờ quốc tế	109
Pin lưu trữ ngày/giờ	17
Thay đổi	16
Thêm nhãn ngày	42
Thiết lập	15
Ngôn ngữ hiển thị	17
Nguồn điện lưới	118
Nối hình (chế độ chụp)	63

Ô	
Ôn định hình ảnh	78

P	
P (chế độ chụp)	67
Phạm vi lấy nét	
Cận cảnh	72
Lấy nét bằng tay	72
Pháo hoa (chế độ chụp)	52
Phát hiện nháy mắt	47
Phần mềm	
Cài đặt	120
Lưu ảnh vào máy tính	121
Phim	
Chất lượng ảnh (độ phân giải/tốc độ	
khung hình)	44, 45, 64
Chỉnh sửa	101
Thời gian ghi	148
Phim hành động rất chậm	
(chế độ phim)	64
Phim iFrame (chế độ quay phim)	64
Phơi sáng lâu (chế độ chụp)	62
Phụ kiện	114
Phương pháp đo sáng	68
PictBridge	115, 122
Pin → Ngày/giờ (pin lưu trữ ngày/giờ)	
Mức	138
Sạc	13
Tiết kiệm pin	23

R	
Rất rục rờ (chế độ chụp)	54

S	
Sạc pin	2, 114
Số thứ tự tập tin	108

T	
Thành phần của bộ sản phẩm	2
Thay đổi cỡ ảnh	97
Thẻ Eye-Fi	2, 130
Thẻ nhớ	2 → Thẻ nhớ
Thời gian ghi	148
Thẻ nhớ SD/SDHC/SDXC → Thẻ nhớ	
Thiết bị nguồn	114
→ Bộ điều hợp AC	
→ Pin	
→ Sạc pin	
Thông báo lỗi	135
Thu phóng	18, 35, 40
Tiết kiệm pin	23
Tìm kiếm	84
Tốc độ ISO	69
Trình chiếu	86
Trung tâm (chế độ khung lấy nét)	74
Tự hẹn giờ nháy mắt (chế độ chụp)	61
Tuyệt (chế độ chụp)	51
Tỷ lệ cỡ ảnh	43

U	
Ưu thích	94

X	
Xác lập lại	110
Xem	20
Chuyển thông minh	87
Hiển thị chỉ mục	83
Hiển thị phóng to	85
Hiển thị từng ảnh	20
Màn hình TV	115

Tìm ảnh	84
Trình chiếu	86
Xem lại → Xem	
Xóa	90
Xoay	93
Z	
Zoom số	40

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Sử dụng chức năng GPS
Chế độ tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ xem lại
Cài đặt menu
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục



Bạn nên sử dụng các phụ kiện chính hãng của Canon.

Sản phẩm này được thiết kế để đạt hiệu quả tối ưu khi sử dụng với các phụ kiện chính hãng của Canon.

Canon sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng nào đối với sản phẩm và/hoặc tai nạn, chẳng hạn như cháy, v.v... do trục trặc của các phụ kiện không chính hãng Canon (ví dụ như rò rỉ và/hoặc nổ pin). Lưu ý rằng bảo hành không áp dụng đối với sửa chữa do trục trặc của phụ kiện không chính hãng Canon, tuy nhiên bạn có thể yêu cầu sửa chữa và chấp nhận thanh toán chi phí.

Lưu ý rằng phụ kiện sẵn có khác nhau theo khu vực và một số phụ kiện có thể không còn trên thị trường.

THẬN TRỌNG

CÓ NGUY CƠ CHÁY NỔ NẾU THAY PIN BẰNG LOẠI PIN KHÔNG ĐÚNG.
VƯT BỎ PIN ĐÃ SỬ DỤNG THEO QUY ĐỊNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG.

Để đảm bảo thiết bị vận hành chính xác, bạn nên sử dụng phụ kiện chính hãng của Canon.

Thương hiệu và giấy phép

- Microsoft và Windows là thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của Microsoft Corporation tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.
- Macintosh và Mac OS là thương hiệu của Apple Inc., đã đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.
- Logo SDXC là thương hiệu của SD-3C, LLC.
- HDMI, logo HDMI và High-Definition Multimedia Interface là thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của HDMI Licensing, LLC.
- Logo iFrame và biểu tượng iFrame là thương hiệu của Apple Inc.
- Tất cả các thương hiệu khác là tài sản của chủ sở hữu tương ứng.
- Thiết bị này kết hợp với công nghệ exFAT được Microsoft cấp phép.

- This product is licensed under AT&T patents for the MPEG-4 standard and may be used for encoding MPEG-4 compliant video and/or decoding MPEG-4 compliant video that was encoded only (1) for a personal and non-commercial purpose or (2) by a video provider licensed under the AT&T patents to provide MPEG-4 compliant video. No license is granted or implied for any other use for MPEG-4 standard.

Sản phẩm này được cấp phép theo bằng sáng chế AT&T đối với tiêu chuẩn MPEG-4 và có thể được sử dụng để mã hóa video tương thích MPEG-4 và/hoặc giải mã video tương thích MPEG-4 được mã hóa chỉ (1) nhằm mục đích cá nhân và phi thương mại hoặc (2) bởi nhà cung cấp video được cấp phép theo bằng sáng chế AT&T để cung cấp video tương thích MPEG-4. Không giấy phép nào được cấp hay ngụ ý cho bất kỳ việc sử dụng nào khác đối với tiêu chuẩn MPEG-4.

Tuyên bố miễn trách nhiệm

- Nghiêm cấm in lại, truyền bá hoặc lưu trữ bất kỳ phần nào của hướng dẫn này trong hệ thống truy lục mà không được sự cho phép của Canon.
- Canon bảo lưu quyền thay đổi nội dung của hướng dẫn này bất kỳ thời điểm nào mà không cần thông báo trước.
- Hình minh họa và ảnh chụp màn hình trong hướng dẫn này có thể khác đôi chút so với thiết bị thực tế.
- Bất kể mục nào ở trên, Canon sẽ không chịu trách nhiệm đối với những hư hỏng do thao tác sản phẩm sai.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Sử dụng chức năng GPS

Chế độ tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ xem lại

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

